

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNH LONG
(1930 - 2020)

**ĐẢNG BỘ HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
ĐẢNG ỦY XÃ KHÁNH LONG**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNH LONG
(1930 - 2020)**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỜI GIỚI THIỆU

Khánh Long là một trong 22 đơn vị hành chính xã, thị trấn trực thuộc huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Đây là mảnh đất có nền văn hóa đậm đà bản sắc, gắn với cộng đồng các dân tộc Dao, Mông, Tày cùng học hỏi, chia sẻ với nhau những giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống. Quá trình chung sống lâu dài giữa các dân tộc đã hình thành trong họ ý thức về một Khánh Long đoàn kết, thống nhất. Những thế hệ nhân dân trong xã sẵn sàng đứng lên đấu tranh chống lại các thế lực ngoại xâm, bảo vệ sự bình yên của quê hương, đất nước.

Lịch sử hình thành và phát triển của Chi bộ - Đảng bộ xã Khánh Long gắn với những sự kiện quan trọng của Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, Đảng bộ huyện Tràng Định, đồng thời hòa vào dòng chảy chung của lịch sử dân tộc và cách mạng Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, mà trực tiếp là Chi bộ - Đảng bộ địa phương, nhân dân xã Khánh Long đã giành được những thắng lợi vẻ vang trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc (1930 - 1945), kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) cũng như trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa từ sau năm 1975 và thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (từ tháng 12/1986 đến nay). Phát huy tinh thần đoàn kết và truyền thống yêu nước, đấu tranh cách mạng của quê hương, đội ngũ cán bộ, đảng viên và đồng bào các dân tộc

Khánh Long luôn đoàn kết một lòng, chung sức vượt qua khó khăn, gian khổ, sẵn sàng hy sinh để hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ chung của quốc gia, dân tộc.

Trong giai đoạn cách mạng mới, Đảng bộ và nhân dân xã Khánh Long đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới xây dựng quê hương Khánh Long ngày càng giàu đẹp, văn minh, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

*Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư “Về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”; Kết luận 112-KL/TU ngày 05/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 31/8/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường nghiên cứu, biên soạn lịch sử đảng bộ và lịch sử truyền thống giai đoạn 2011 - 2015”; Kế hoạch số 123-KH/HU ngày 28/7/2022 của Huyện ủy Tràng Định về việc thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Khánh Long quyết định sưu tầm, nghiên cứu và biên soạn cuốn **“Lịch sử Đảng bộ xã Khánh Long (1930 - 2020)”**.*

Công trình được biên soạn một cách khách quan và khoa học theo tiến trình các sự kiện lịch sử diễn ra tại địa phương, đặt trong dòng chảy lịch sử chung của đất nước, tỉnh, huyện, nhằm tri ân những lớp người đi trước đã anh dũng chiến đấu vì nền độc lập, tự do của quê hương Khánh

Long nói riêng và của đất nước nói chung. Cuốn sách là tư liệu có ý nghĩa giáo dục lòng yêu nước và truyền thống cách mạng cho con em Khánh Long hiện nay và mai sau; góp phần tăng cường sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng, sự gắn bó giữa Đảng và nhân dân; từ đó nâng cao trình độ và năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ, đảng viên trong quá trình thực hiện những nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác nghiên cứu, biên soạn đặt dưới sự chỉ đạo chặt chẽ, trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Tràng Định. Cùng với tư liệu lịch sử trong các văn kiện, tài liệu còn lưu trữ được, ý kiến đóng góp của các đồng chí cán bộ chủ chốt của xã qua các thời kỳ, các đồng chí đảng viên cao niên... là những thông tin quý báu, đóng góp quan trọng trong quá trình nghiên cứu, biên soạn công trình lịch sử địa phương.

*Nhân dịp xuất bản và phát hành cuốn sách **“Lịch sử Đảng bộ xã Khánh Long (1930 - 2020)”**, Ban Chấp hành Đảng bộ xã xin chân thành cảm ơn Ban Tuyên giáo Huyện ủy Tràng Định đã tạo mọi điều kiện thuận lợi; sự giúp đỡ tận tình của các cơ quan lưu trữ các cấp, các đồng chí cán bộ lãnh đạo qua các thời kỳ trong quá trình cung cấp tư liệu và tham gia đóng góp ý kiến; sự phối hợp của Công ty Cổ phần Sách và Truyền thông Văn hóa Việt để cuốn sách hoàn thành đúng kế hoạch, đảm bảo chất lượng.*

Mặc dù có nhiều cố gắng trong công tác nghiên cứu, sưu tầm, xác minh tư liệu và biên soạn nhưng do điều kiện hạn chế về tư liệu, vì vậy, cuốn sách không thể tránh khỏi những

hạn chế. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Khánh Long rất mong nhận được những ý kiến đóng góp, xây dựng của các cán bộ, đảng viên và nhân dân trong và ngoài xã để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản tiếp theo.

T/M BCH ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNH LONG

P. BÍ THƯ

Triệu Văn Tiến

Mở đầu

KHÁNH LONG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

I. Vùng đất

Khánh Long là xã nằm ở phía Tây của huyện Tràng Định, cách trung tâm huyện lỵ (thị trấn Thất Khê) khoảng 50km. Địa giới tự nhiên của xã: phía Bắc và Đông Bắc tiếp giáp các xã Đức Thông, Minh Khai (huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng); phía Đông Nam giáp xã Vĩnh Tiến; phía Nam và Tây Nam giáp xã Đoàn Kết; phía Tây giáp xã Quang Trọng (huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng).

Theo sách *Địa danh làng xã Việt Nam thế kỷ XIX* viết về các đơn vị hành chính đầu thời Nguyễn, địa danh này thuộc châu Thạch Lâm, phủ Trùng Khánh¹. Đến năm Minh Mệnh thứ 16 (1835), châu Thạch Lâm chia thành hai huyện Thạch Lâm và huyện Thạch An, địa bàn Khánh Long thời điểm này thuộc huyện Thạch An, phủ Hòa An.

Cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX, sau khi hoàn thành quá trình xâm lược và bình định nước Đại Nam, thực dân Pháp thực hiện một số thay đổi về mặt hành chính. Tổng Bác Khê (gồm hai xã Cao Môn và Bác Khê) thuộc châu Thạch An, tỉnh Cao Bằng được sáp nhập vào châu Thất Khê, phủ Tràng Định. Trong đó, xã Cao Môn có 11 đơn vị

1. Viện Nghiên cứu Hán Nôm, *Địa danh làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1981, tr.93.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNH LONG _____

xóm là: Nà Giầm, Bản Áng, Nà Cốc, Nà Sản, Bản Suồng, Nà Ún, Nặm Cháng, Pác Hanh, Khuổi Sáy, Nà Phạt và Nà Bắc. Xã Bắc Khê gồm 21 xóm, đó là: Cam Phệt, Áng Mò, Pò Cại, Pò Sáy, Pò Kiện, Pò Mùng, Nà Háo, Khuổi Cù, Pàn Cù, Thà Chang, Bản Châu, Pò Đon, Pác Sào, Phiêng Cháng, Pò Đóng, Bản Pò, Nà Đấn, Pò Lâu, Khuổi Sì, Pò Quán và Phiêng Kim¹.

Ngày 25/3/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Sắc lệnh số 148/SL về việc bãi bỏ danh từ phủ, châu, quận; bỏ cấp trung gian là tổng; cấp trên xã và dưới cấp tỉnh nhất luật gọi là cấp huyện. Theo Sắc lệnh này, tổng Bắc Khê được xóa bỏ, phủ Tràng Định được đổi thành huyện Tràng Định, gồm 18 xã. Đồng thời thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc tiến hành chia tách các xã lớn thành xã nhỏ hoặc sáp nhập các xã nhỏ thành xã lớn, Bắc Khê và Cao Môn được chia tách để thành lập các xã mới. Tháng 8/1948, xã Khánh Long chính thức được thành lập trên cơ sở 1/2 diện tích của xã Cao Môn cũ và 1/10 xã Bắc Khê cũ².

Theo Sắc lệnh số 268/SL ngày 01/7/1956 của Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Khu tự trị Việt Bắc được thành lập, bao gồm các tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Tuyên Quang (trừ huyện Yên Bình), Thái Nguyên (trừ hai huyện Phổ Yên, Phú Bình) và huyện Hữu Lũng của tỉnh

1. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999, tr.560.

2. Danh sách các liên xã mới và cũ trong huyện Tràng Định (Thống kê ngày 14/9/1948 của Ủy ban kháng chiến hành chính huyện Tràng Định).

Bắc Giang¹. Thời điểm này, Khánh Long là đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn và đặt dưới sự quản lý trực tiếp của Khu tự trị Việt Bắc.

Sau khi giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, ngày 27/12/1975, tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa V quyết định giải thể Khu tự trị Việt Bắc, đồng thời hợp nhất tỉnh Cao Bằng và tỉnh Lạng Sơn thành một tỉnh mới, lấy tên là tỉnh Cao Lạng². Trong giai đoạn 1976 - 1978, xã Khánh Long là đơn vị hành chính xã trực thuộc huyện Tràng Định, tỉnh Cao Lạng.

Năm 1957, theo quyết định của cấp trên, 6 thôn của xã Khánh Long gồm: Khuổi Khuông, Phiêng Sâu, Khuổi Chang, Khuổi Đăng, Pác Quang, Khuổi Sluồn được tách ra để thành lập xã Vĩnh Tiến. Xã Khánh Long còn lại 7 thôn, đó là: Khuổi Khín, Khuổi Bậy, Khuổi Háo, Khuổi Sả, Khuổi Sấy, Khuổi Phụ A và Khuổi Phụ B³.

Ngày 29/12/1978, kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa VI ban hành Nghị quyết tách tỉnh Cao Lạng thành hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn⁴. Xã Khánh Long trở lại là đơn vị hành

1. *Sắc lệnh số 268/SL ngày 01/7/1956 của Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa về việc thành lập Khu tự trị Việt Bắc.*

2. *Nghị quyết ngày 27/12/1975 của Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa V, kỳ họp thứ 2 về việc hợp nhất một số tỉnh.*

3. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, *Địa chí Lạng Sơn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, tr.744.

4. Nghị quyết ngày 29/12/1978 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa VI, kỳ họp thứ 4 phê chuẩn việc phân vạch lại địa giới Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Hà Sơn Bình, Vĩnh Phú, Cao Lạng, Bắc Thái, Quảng Ninh và Đồng Nai.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNH LONG

chính xã trực thuộc huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Tháng 4/1995, thôn Khuổi Bậy tách thành hai thôn (Khuổi Bậy A, Khuổi Bậy B), xã Khánh Long thời điểm này có tổng cộng 8 thôn: Khuổi Bậy A, Khuổi Bậy B, Khuổi Háo, Khuổi Sả, Khuổi Sấy, Khuổi Khín, Khuổi Phụ A và Khuổi Phụ B.

Nhằm nâng cao hiệu quả trong tổ chức, quản lý và thuận tiện cho đồng bào các dân tộc lao động sản xuất, tháng 5/2019, xã Khánh Long tiến hành sáp nhập các đơn vị thôn như sau:

- Sáp nhập các thôn Khuổi Sả, Khuổi Sấy, Khuổi Háo để thành lập thôn Khuổi Sả.

- Sáp nhập hai thôn Khuổi Phụ A và Khuổi Phụ B để thành lập thôn Khuổi Phụ.

Sau khi tiến hành sáp nhập, xã Khánh Long được tổ chức lại thành 5 thôn gồm: Khuổi Bậy A, Khuổi Bậy B, Khuổi Sả, Khuổi Khín và Khuổi Phụ. Kể từ sau năm 2019, các đơn vị hành chính thôn của xã Khánh Long duy trì ổn định đến hiện nay.

Tổng diện tích tự nhiên của xã theo thống kê, kiểm kê đất đai đến ngày 31/12/2020 là 4.555,99ha, trong đó diện tích đất sản xuất nông nghiệp là 113,57ha (chiếm 2,5%), đất lâm nghiệp là 4.374,92ha (chiếm 96,02%), còn lại là đất phi nông nghiệp.

Địa hình của Khánh Long mang đặc trưng của vùng núi Đông Bắc, với hệ thống các cánh cung núi mở rộng về phía Đông Bắc và phía Đông, xen giữa là các thung lũng. Những

dãy núi trở thành ranh giới tự nhiên ngăn cách huyện Tràng Định (Lạng Sơn) và huyện Thạch An (Cao Bằng), trong đó, địa phận xã Khánh Long có các núi đất cao từ 700 - 800m. Địa hình thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam, dáng vẻ của đồi núi chủ yếu có dạng vòm, chân núi thường kéo dài và bị chia cắt bởi một số thung lũng và hệ thống khe, suối chằng chịt¹. Đặc điểm địa hình đã mang đến cho xã những cảnh quan hùng vĩ, nhưng cũng gây ra không ít khó khăn cho nhân dân trong đi lại và giao thương.

Về mặt giao thông, đường Áng Mò - Khánh Long (dài 22km) là tuyến đường huyết mạch nối xã Khánh Long với Quốc lộ 3B tại Áng Mò (xã Tân Tiến) và đường Áng Mò - thị trấn Thất Khê (dài 24km)². Thông qua tuyến đường này, các dân tộc trên địa bàn xã đem nông sản đi trao đổi tại chợ Áng Mò, đồng thời mua về các loại hàng tiêu dùng và công cụ phục vụ sản xuất. Trước kia, nhân dân thường đi bộ và dùng ngựa để thồ hàng hóa, vật dụng men theo những con đường mòn. Những năm gần đây, nhờ sự quan tâm của Nhà nước và các chương trình, dự án xóa đói giảm nghèo, hệ thống cơ sở hạ tầng - giao thông trên địa bàn xã từng bước được đầu tư, nâng cấp, từ đó tạo ra những động lực mới trong phát triển kinh tế - xã hội.

1. Mã Thế Vinh, *Lạng Sơn - Vùng đất của Chi Lăng - Đông Dăng - Kỳ Lừa*, Nxb. Trẻ, Hà Nội, 2012, tr.12.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, *Địa chí Lạng Sơn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, tr.747-748.

Với đặc điểm địa hình chủ yếu là đồi núi thấp (độ cao từ 700 - 800m), lại nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, quá trình feralit hóa diễn ra mạnh nên đất ở Khánh Long chủ yếu là đất feralit hình thành trên núi thấp. Đây là loại đất chua, nhiều sét và nghèo mùn, có màu đỏ vàng, trong thành phần của đất chứa nhiều sắt và nhôm. Đặc điểm về thổ nhưỡng nói trên tạo điều kiện thích hợp để trồng một số cây công nghiệp lâu năm đem lại giá trị kinh tế cao và xen kẽ những loại cây ngắn ngày để tăng thêm thu nhập. Tuy nhiên, bà con nông dân cần có biện pháp cải tạo đất, giảm độ chua, tăng độ mùn và chống các hiện tượng hạn hán, xói mòn, rửa trôi đất.

Về mặt thủy văn, xã có hệ thống suối phong phú, đa số là các con suối nhỏ hẹp, trong đó lớn nhất là suối Khuổi Sả bắt nguồn từ Cạm Sả chảy qua địa phận của thôn Khuổi Sả. Trên địa bàn xã còn có các khe suối khác như Khuổi Bãy, Khuổi Phụ, Khuổi Sả, Khuổi Hảo, Khuổi Sáy, Khuổi Khín nhưng đa số nhỏ, hẹp và có độ dốc lớn. Do lượng mưa phân bố không đều trong năm nên vào mùa mưa thường xảy ra lũ ống, sạt lở, rửa trôi màu mỡ của đất đai, tàn phá hoa màu, ruộng đất và tài sản của nhân dân; ngược lại vào mùa khô mưa ít, thiếu nước gây ra không ít khó khăn cho đời sống sinh hoạt và hoạt động sản xuất của các tầng lớp nhân dân trong xã.

Khánh Long nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, nhiệt độ trung bình năm khoảng 19°C, độ ẩm duy trì từ 82 - 84%. Do nằm ở độ cao 300 - 500m so với mực

nước biển nên khí hậu của xã vào mùa hè tương đối mát mẻ và dễ chịu. Mùa đông Khánh Long nói riêng và Lạng Sơn nói chung đến sớm và kết thúc muộn, thời tiết khô hanh, các hiện tượng thời tiết cực đoan như sương muối, sương mù, mưa phùn giá rét xảy ra thường xuyên. Những dãy núi hình cánh cung như “cái túi đón gió” làm cho ảnh hưởng của gió mùa vào sâu trong nội địa, nhiệt độ có thể hạ xuống dưới 10°C. Đây là khu vực ít mưa so với các vùng khác ở Bắc Bộ, lượng mưa trung bình hằng năm khoảng 1.400 - 1.450mm, tập trung từ tháng 5 đến tháng 8 trong năm¹. Đặc điểm khí hậu của xã thích hợp để đa dạng hóa các loại cây trồng nhiệt đới, á nhiệt đới và ôn đới, nhất là cây công nghiệp và cây ăn quả như: hồi, trám đen, mơ, mận, quýt, đào, lê, hồng, chè...

Từ xa xưa, Khánh Long đã có những cánh rừng nguyên sinh với hệ động, thực vật phong phú. Trong đó, một số loại gỗ quý (giẻ, mạy rằm, mạy rào, mạy khảo, xoan, mạy thông...) được đồng bào các dân tộc sử dụng để dựng nhà, làm cột; các cây họ tre như vầu, nứa, giang, tre, trúc được trồng nhiều ở Khánh Long, Đoàn Kết, Tân Tiến dùng đan phen, làm mủng, đan bồ cói, chiếu nan, dậu... một số cây dược liệu (tầm gửi, gừng núi...) là những bài thuốc dân gian được lưu truyền từ đời này sang đời khác². Ngoài ra, nhân dân đã biết tận dụng củ mài, rau rừng, măng rừng... để cải

1. Mã Thế Vinh, *Lạng Sơn - Vùng đất của Chi Lăng - Đông Dăng - Kỳ Lừa*, Nxb. Trẻ, Hà Nội, 2012, tr.21.

2. Ty Giáo dục tỉnh Lạng Sơn, *Sơ thảo Địa lý tỉnh Lạng Sơn*, Lạng Sơn, 1953, tr.49.

thiện bữa ăn và làm nguồn lương thực, thực phẩm trong những lúc thiếu đói. Bên cạnh đó, rừng Khánh Long là môi trường sống của những loài động vật hoang dã như hổ, báo, gấu, sơn dương, khỉ, tê tê, trăn, kỳ đà... và nhiều loài chim¹.

Sau này, do hoạt động mở rộng đất canh tác của con người nên diện tích rừng và môi trường sống tự nhiên của các loài động, thực vật bị thu hẹp. Cùng với đó, quá trình khai thác rừng với cường độ cao, qua nhiều năm làm cho số lượng quần thể động, thực vật quý hiếm bị suy giảm. Trong những năm gần đây, được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền và nhờ hiệu quả của các chương trình, đề án về bảo vệ rừng nên độ che phủ rừng ở Khánh Long có xu hướng tăng, môi trường sinh thái không ngừng được cải thiện. Đến nay, toàn xã có tổng cộng 4.374,92ha rừng, gồm 4.250,38ha rừng sản xuất và 124,54ha rừng phòng hộ; tỷ lệ che phủ rừng đạt 96,02%.

Điều kiện tự nhiên nói trên đã đem đến cho nhân dân xã Khánh Long những yếu tố thuận lợi để phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp với cơ cấu cây trồng, vật nuôi đa dạng. Đồng thời, khí hậu mát mẻ, cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ là những tiềm năng để địa phương phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch cộng đồng. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, đồng bào các dân tộc Khánh Long vẫn phải đối mặt với những thách thức to lớn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội: Điều kiện đi lại, hạ tầng giao

1. Ty Giáo dục tỉnh Lạng Sơn, *Sơ thảo Địa lý tỉnh Lạng Sơn*, Lạng Sơn, 1953, tr.51.

thông còn khó khăn; địa hình chủ yếu là đồi núi, đất sản xuất phân bố không đồng đều; những hiện tượng thời tiết cực đoan (sương muối, giá rét, lũ quét) xảy ra ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và lao động.

II. Con người và truyền thống

Hiện nay, xã Khánh Long có tổng số 207 hộ với 851 nhân khẩu (số liệu tính đến ngày 30/12/2020), gồm các dân tộc cùng chung sống là dân tộc Dao (146 hộ, chiếm 70,53%), dân tộc Mông (51 hộ, chiếm 24,64%), còn lại là dân tộc Tày (10 hộ, chiếm 4,83%). Phân bố của các dân tộc không đồng đều, trong đó đồng bào người Dao là dân tộc có số lượng đông nhất, hiện sinh sống ở các thôn: Khuổi Sả, Khuổi Bậy A, Khuổi Bậy B, Khuổi Khín; đồng bào dân tộc Mông cư trú chủ yếu ở thôn Khuổi Phụ; đồng bào dân tộc Tày tập trung ở Khuổi Khín. Mỗi dân tộc ở Khánh Long có những bản sắc văn hóa riêng được hình thành, phát triển và kế thừa qua nhiều thế hệ. Đồng thời, trong quá trình chung sống lâu dài, họ chia sẻ, học hỏi lẫn nhau những phong tục, tập quán, lối sống, từ đó tạo nên nền văn hóa địa phương vừa thống nhất, vừa đa dạng và nhiều màu sắc.

Những đặc điểm về loại thức ăn, cách thức chế biến các món ăn phụ thuộc vào mức sống, điều kiện canh tác và địa vực cư trú của từng dân tộc. Cư dân cấy lúa nước và gieo trồng lúa nương thì cơm tẻ là món ăn chính, ngoài ra còn có các loại hoa màu khác thêm vào; cư dân ở những nơi nguồn nước hiếm, canh tác nương rẫy thì ăn ngô, khoai,

sấn là chủ yếu. Vào lúc giáp hạt, đồng bào các dân tộc còn ăn thêm củ mài, rau rừng, măng rừng... Gạo nếp được bà con trồng để làm các loại xôi và bánh trong dịp lễ, Tết, ma chay, cưới xin, cúng tế, sinh đẻ... Đồng bào các dân tộc thường uống rượu trong bữa ăn và những dịp trọng đại. Từ trong quá trình khai thác tự nhiên, nhân dân địa phương còn sáng tạo ra nhiều món ăn đặc trưng như: thịt hun khói (thịt treo gác bếp), rượu men lá...

Nét đặc sắc trong văn hóa của các dân tộc ở Khánh Long còn được thể hiện trong trang phục truyền thống của đồng bào các dân tộc Dao, Mông, Tày. Vào thời điểm nông nhàn, các bà, các mẹ nhuộm vải chàm, cắt may để làm nên những bộ trang phục vừa vặn với dáng người. Trang phục của người Dao Đỏ ở Khánh Long mang những họa tiết, hoa văn sắc sảo trên khăn quấn đầu, ở ống tay áo và hai ống quần. Họa tiết đặc trưng có hình bông hoa hồi, một loại cây trồng phổ biến của Lạng Sơn; các họa tiết hình mặt trời mang ý nghĩa về sự trường tồn vĩnh cửu của thiên nhiên; dưới ống quần thêu họa tiết hình bông lúa thể hiện khát vọng về mùa màng bội thu; đồng thời có họa tiết hình hổ, báo - những loài vật gần gũi với cuộc sống người Dao. Nữ giới thường quấn khăn trên đầu, trước ngực áo đeo những chùm len đỏ rực rỡ, tạo nên điểm nhấn cho cả bộ trang phục. Số lượng các núm len đều là chẵn, vì người Dao Đỏ quan niệm mỗi cặp len là biểu tượng cho tình yêu đôi lứa, thể hiện mong ước của các cô gái, chàng trai về tình yêu bền lâu và hạnh phúc.

Trang phục của người Mông Đen đẹp và cầu kỳ, bộ trang phục của phụ nữ bao gồm: khăn đội đầu, áo, váy, thắt lưng và xà cạp. Khăn quấn đầu được quấn nhiều lớp tạo hình múi, vắt thành hình giống hai chiếc sừng trâu, đuôi khăn buông xuống vai tạo nên điểm riêng biệt so với đồng bào Mông ở Lai Châu. Chiếc váy mặc ôm tròn lấy eo, thân váy xếp ly bông nhẹ, tạo sự duyên dáng và trẻ trung. Hoa tiết trang trí trên trang phục là hoa văn hình xoắn ốc, hình vuông, chữ nhật, zích zắc... Theo quan niệm của đồng bào Mông, các khối hình thù càng tỉ mỉ, chắc tay thì càng thể hiện được sự khéo léo của người phụ nữ và giàu sang, sung túc của gia đình. Phụ nữ Mông Đen còn đeo thêm các phụ kiện, trang sức bằng bạc làm tăng yếu tố thẩm mỹ của trang phục, đồng thời là vật xua đuổi tà ma và làm của hồi môn khi cô dâu về nhà chồng.

Đối với việc lựa chọn không gian cư trú và làm nhà, mỗi dân tộc lại có những quan niệm riêng. Dân tộc Dao ở Khánh Long (ngành Dao Đỏ) cư trú ở vùng cao và vùng lưng chừng, đa số ở nhà sàn (người ở trên sàn, gầm sàn thường để chăn nuôi gia súc, gia cầm). Họ thường chung sống trong một gia đình từ 3 đến 4 thế hệ, mối quan hệ giữa các thành viên quý trọng và gắn bó. Hiện nay, được sự vận động của chính quyền, các hộ gia đình đã chuyển vật nuôi từ gầm sàn ra chuồng trại riêng để đảm bảo vệ sinh và phòng chống dịch bệnh. Đồng thời, cùng với sự phát triển của kinh tế địa phương, mức sống của người dân ngày càng được nâng cao, nhiều hộ gia đình đã xây nhà trệt bằng gạch, lợp ngói hoặc

tôn, nhờ đó hạn chế được thiệt hại từ thiên tai và các hiện tượng thời tiết cực đoan như gió lốc, mưa đá...

Dân tộc Mông (chủ yếu thuộc ngành Mông Đen) dựng nhà ở nơi thoáng mát, gần suối, lưng nhà tựa vào núi, mặt trước hướng nhìn ra thung lũng. Đồng bào Mông thường làm nhà sàn, lợp mái ngói âm dương, nhà gồm 3 gian 2 chái (gian giữa đặt ban thờ, 2 gian bên là bếp và buồng ngủ). Thiết kế nhà sàn của người Mông có 2 cầu thang, trong đó cầu thang chính ở đầu bên phải ngôi nhà dành cho nam giới, một cầu thang ở mặt sau, bên trái ngôi nhà dành cho nữ giới. Cầu thang thường có 5 bậc, 7 bậc hoặc 9 bậc, cửa sổ cũng là số lẻ, mang theo quan niệm số lẻ tượng trưng cho sự phát triển. Không gian trong nhà được phân định rõ ràng, phần rộng nhất ở giữa hai hàng cột là nơi sinh hoạt chung của cả gia đình; không gian riêng của các thành viên được sắp xếp theo thứ bậc, giữa các buồng ngủ ngăn cách bằng những chiếc màn đen làm từ vải chàm.

Người Tày thường cư trú ở vùng thấp và một số ít ở vùng lưng chừng, thường chọn nơi bằng phẳng hoặc gò đồi để dựng nhà, lập thành các xóm có từ 20 đến 30 nóc nhà. Họ cần cù trong lao động và có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất, nhà cửa đơn sơ nhưng sống trọng tình nghĩa, gắn bó trong cộng đồng chung.

Các dân tộc ở Khánh Long có tín ngưỡng chung là thờ cúng tổ tiên. Vị trí đặt bàn thờ thường ở gian giữa, là nơi trang trọng nhất trong nhà. Đồng thời, đời sống tâm linh của các dân tộc Dao, Tày, Mông luôn có sự gắn bó mật

thiết với thiên nhiên và mảnh đất quê hương. Ở mỗi thôn của Khánh Long đều có một miếu thờ thổ công, thổ thần, trong các lễ truyền thống hằng năm (ngày 03/3, ngày 06/6 và ngày 09/9), thầy cúng và người có uy tín trong thôn đứng ra làm lễ cúng để cầu bình an cho thôn xóm, mưa thuận gió hòa, vụ mùa bội thu.

Đồng bào dân tộc Mông có nhiều nét văn hóa đặc sắc, thể hiện trong các phong tục đám cưới. Trong đám hỏi của người Mông Đen ở Khánh Long, chiếc sừng trâu lớn đựng được 2 lít rượu cần được bên đàn trai nhờ người có vai vế trong họ đến đàn gái xin phép (thường gọi là “làm lý”). Người Mông đón năm mới vào đúng ngày 30 Tết. Các gia đình dọn dẹp nhà cửa, dán giấy đỏ trang trí ở bàn thờ tổ tiên, trước cửa nhà và tại các chuồng nhốt gia súc, gia cầm. Hội xuân của người Mông vào ngày 15 tháng Giêng âm lịch hằng năm với hoạt động giao lưu văn nghệ, múa khèn¹... Đây là dịp gặp gỡ, giao lưu của cộng đồng người Mông trên toàn huyện Trảng Định, mang khát vọng của nhân dân về mùa màng tốt tươi, cây cối sinh trưởng tốt.

Đối với cộng đồng người Dao ở Khánh Long, thầy cúng có vị trí quan trọng trong đời sống tâm linh cũng như trong đời sống sinh hoạt hằng ngày ở thôn xóm. Thầy cúng phải trải qua lễ Cấp sắc mới được phép thực hiện các nghi lễ cúng bái. Đối với họ, cúng bái không phải là một nghề mà

1. Múa khèn là điệu múa truyền thống của đồng bào dân tộc Mông, thường gồm 1 người hoặc 1 đội (từ 4 đến 6 người) biểu diễn. Múa khèn có sự kết hợp hài hòa giữa các điệu khèn và động tác uyển chuyển của người biểu diễn.

trước hết, đó là nghĩa vụ của người đàn ông trưởng thành có trách nhiệm giữ gìn tập quán, nhớ và biết ơn tổ tiên. Vì vậy, thầy cúng người Dao chỉ cúng giúp các gia đình khi họ nhờ và thường nhận lễ vật rất khiêm tốn.

Với lịch sử hình thành lâu đời, mảnh đất này đã chứng kiến những trận chiến ác liệt của nhân dân chống xâm lược, bảo vệ sự bình yên của quê hương, thôn bản. Trải qua nhiều thế hệ, đồng bào các dân tộc ở Khánh Long cần cù, sáng tạo trong thời bình và đoàn kết, dũng cảm trong thời chiến.

Trong cuộc kháng chiến chống Mông - Nguyên lần thứ hai (1285) quân binh nhà Trần dưới sự chỉ huy của tướng Nguyễn Địa Lô và Nguyễn Thế Lộc (tù trưởng địa phương người Tày) chặn đánh quân Nguyên tại trại Ma Lục (nay là xã Chi Lăng), giết chết tướng giặc là Trần Kiện. Khi nhà Trần tổ chức phản công trên các mặt trận Hàm Tử, Tây Kết, Chương Dương, Nghệ An, Thanh Hóa, quân dân binh địa phương do Nguyễn Thế Lộc, Nguyễn Địa Lô chỉ huy đánh địch ở vùng sau lưng địch, đẩy chúng vào tình cảnh khốn đốn, tướng giặc Thoát Hoan phải chui vào ống đồng trốn về nước.

Trong cuộc kháng chiến chống quân Mông - Nguyên lần thứ ba (1287 - 1288), quân binh và nhân dân địa phương do các tù trưởng người Tày, Nùng chỉ huy đã chặn đánh giặc Nguyên ở Nội Bàng, Khau Ôn, Khau Cấp, Nữ Nhi, Lộc Châu, quét sạch kẻ thù ra khỏi bờ cõi Đại Việt. Trong ba cuộc kháng chiến chống Nguyên - Mông ở thế kỷ XIII, vùng đất Khánh Long nói riêng và Lạng Sơn nói chung

trở thành tuyến phòng thủ đầu tiên chống quân xâm lược, nhân dân địa phương đã phát huy tinh thần đoàn kết chiến đấu, đồng lòng cùng cả nước làm nên những chiến công lưu danh sử sách.

Đầu thế kỷ XV, quân binh của các tù trưởng người Tày, Nùng đã phối hợp với nghĩa quân Lam Sơn do Trần Lựu, Lê Bôi chỉ huy chặn đánh quân tiếp viện của nhà Minh ở trận Chi Lăng. Quân dân ta tổ chức mai phục, nhử địch vào sâu trong vùng nội địa để tiêu diệt, tướng giặc Liễu Thăng bị trúng lao chết bên sườn núi Mã Yên. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi, nhân dân xã Khánh Long đã góp phần vào nền độc lập chung của toàn dân tộc.

Tháng 9/1858, khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta, triều đình nhà Nguyễn bạc nhược ký với thực dân Pháp những bản hòa ước, mà thực chất là “hàng ước”. Năm 1884, sau khi ép triều đình nhà Nguyễn ký Hiệp ước Pa-tơ-nốt, hoàn thành quá trình xâm lược nước Đại Nam, thực dân Pháp bắt tay ngay vào công cuộc bình định nước ta. Khi Pháp đánh lên Lạng Sơn lần thứ hai (1885 - 1886), đồng bào các dân tộc địa phương hăng hái tham gia nghĩa quân của Quế Thọ đánh Pháp. Quân dân vùng Tràng Định, Bình Gia đã phối hợp với nghĩa quân Hoàng Đình Kinh (ở Hữu Lũng), Hoàng Thái Nam (ở Bắc Sơn) và nghĩa quân Hoàng Hoa Thám (ở Yên Thế, Bắc Giang) tổ chức phục kích nhiều trận ở Phủ Lạng Thương, Mai Sao, Than Muội (Tuần Muối),

Đồng Đăng, Bắc Sơn¹... Những cuộc đấu tranh của nhân dân địa phương góp phần làm chậm quá trình bình định của Pháp, lung lay đến tận gốc rễ bộ máy cai trị của thực dân, phong kiến.

Như vậy, mảnh đất Khánh Long đã được hình thành từ lâu đời, mang những đặc trưng về địa hình, thổ nhưỡng, khí hậu của khu vực vùng núi Đông Bắc. Trải qua những biến động của thời gian, đồng bào các dân tộc ở Khánh Long đã kiên cường chống chọi lại sự khắc nghiệt của thiên nhiên để chung sống và tạo nên những giá trị văn hóa đặc sắc. Kế thừa truyền thống yêu nước của dân tộc, nhân dân địa phương đã có những đóng góp quan trọng vào công cuộc chống ngoại xâm, bảo vệ độc lập đất nước. Trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ và nhân dân xã Khánh Long đã và đang phấn đấu phát triển kinh tế, không ngừng nâng cao mức sống, giữ vững quốc phòng - an ninh, đóng góp vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của cả nước.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, *Địa chí Lạng Sơn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, tr.745.

Chương I

QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO CÁCH MẠNG CỦA QUẦN CHÚNG DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, TIẾN TỚI KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 - 1945)

I. Nhân dân Cao Môn và Bắc Khê dưới ách thống trị của thực dân, phong kiến

Sau khi hoàn thành xâm lược và bình định nước Đại Nam, thực dân Pháp thiết lập bộ máy cai trị lên toàn bộ đất nước ta. Nhằm thực hiện âm mưu “chia để trị”, Pháp chia nước ta thành 3 kỳ với ba chế độ chính trị khác nhau: Bắc Kỳ là xứ nửa bảo hộ, Trung Kỳ là theo chế độ bảo hộ, Nam Kỳ là xứ thuộc địa. Đồng thời, Pháp thi hành chính sách “dùng người Việt trị người Việt”, chúng cắt cử người Pháp cai trị ở cấp tỉnh (về sau nắm đến cấp huyện), còn ở các làng xã vẫn duy trì những chức sắc của chế độ phong kiến cũ.

Ở phủ Tràng Định, thực dân Pháp sử dụng những tên tri phủ, chánh tổng, lý trưởng trở thành tay sai đắc lực cho chính quyền thực dân. Chúng còn đặt ra các chức quản chiếu, phó quản chiếu ở vùng đồng bào Mông, chánh - phó mán ở vùng đồng bào Dao nhằm tận dụng các thế lực quan lại lâu đời, vốn am hiểu đặc điểm, tình hình, tâm lý các dân tộc vùng cao để dễ bề cai trị. Chính quyền thực dân còn khơi sâu mâu thuẫn giữa các dân tộc bằng cách sử dụng lính của dân tộc này đi đàn áp dân tộc khác, nhằm triệt

tiêu tinh thần đấu tranh và sức mạnh đoàn kết của đồng bào các dân tộc địa phương.

Đồng thời, chính quyền thực dân thiết lập một hệ thống kìm kẹp quân sự dày đặc để tăng cường đàn áp, khủng bố phong trào đấu tranh của nhân dân địa phương. Ở Khánh Long, quân Pháp lập đồn bốt bằng bê tông cốt thép đặt trên đồi Khau Tèo (nay thuộc thôn Khuổi Bâ). Chúng huy động lực lượng lính khố đỏ ở đồn Thất Khê và tay sai ở các xã tăng cường càn quét, vây bắt, đốt phá và cướp bóc của cải của nhân dân. Mặt khác, thực dân Pháp cho tổ chức diễn tập pháo binh và bộ binh phối hợp tại cánh đồng Thất Khê và các xã lân cận nhằm phô trương sức mạnh quân sự và khủng bố tinh thần đấu tranh của đồng bào các dân tộc.

Về kinh tế, thực dân Pháp thi hành chính sách thuế khóa, phu phen tạp dịch nặng nề. Đồng bào các dân tộc vùng Cao Môn và Bác Khê phải nộp nhiều loại thuế, trong đó thuế đinh và thuế điền là hai loại thuế đe dọa trực tiếp đến đời sống của họ. Mặt khác, hiện tượng lạm thu thuế của các chức sắc địa phương làm cho đời sống nhân dân càng rơi vào cảnh khốn đốn. Đồng thời, chính quyền thực dân nắm độc quyền về muối; ra lệnh cấm vận chuyển muối ăn từ miền xuôi lên miền núi; cấm đưa muối lên các vùng xa xôi hẻo lánh. Sau đó, chúng cho “phát bìa mua muối” theo định lượng hàng tháng; đến kỳ mua muối chúng tập trung nhân dân có bìa trước nhà tri phủ Tràng Định, gây nhiều khó khăn phiền phức cho nhân dân, có người ngồi chờ hai, ba ngày chưa mua được muối theo định lượng để

ăn. Thông qua những chính sách này, thực dân Pháp muốn trói chặt đời sống của các dân tộc lệ thuộc vào chúng cũng như sử dụng muối làm công cụ để đàn áp các phong trào phản kháng của quần chúng nhân dân.

Về văn hóa - xã hội, thực dân Pháp ra sức tuyên truyền khẩu hiệu “khai hóa văn minh” nhưng trên thực tế chúng tăng cường thực hiện chính sách ngu dân. Chính quyền thực dân hạn chế mở trường học, ở Cao Môn và Bác Khê hơn 95% dân số không biết chữ, chỉ có rất ít con em gia đình giàu có được đi học. Thực dân Pháp tổ chức các đội văn nghệ, diễn kịch có loa phóng thanh to; xen kẽ các tiết mục là những lời mua chuộc, dụ dỗ nhân dân địa phương làm tay sai cho chúng. Mặt khác, thực dân Pháp còn dung dưỡng để những tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, hủ tục mặc sức hoành hành. Đời sống của các tầng lớp nhân dân bị đầu độc bởi nạn cờ bạc, rượu chè, nghiện thuốc phiện, mại dâm... tràn ngập khắp nơi.

Những chính sách thâm độc của chính quyền thực dân, phong kiến trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội đã đẩy các tầng lớp nhân dân vào cảnh khốn cùng, nông dân bị bức ép trở thành công nhân trong các đồn điền, nhiều người trong số đó đã mất mạng vì bị bóc lột, đánh đập dã man. Những hành động khủng bố, đàn áp của kẻ thù không thể dập tắt được lòng yêu nước của nhân dân địa phương, ngược lại càng làm bùng lên ý chí sôi sục căm thù trong họ. Đây là cơ sở quan trọng để khi có ánh sáng của Đảng, của cách mạng, đồng bào các dân tộc Cao Môn và Bác Khê

sẵn sàng vùng dậy đấu tranh quyết liệt với thực dân, phong kiến, quyết xả thân vì độc lập, tự do của quê hương, đất nước.

Sau chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918), thực dân Pháp tăng cường khai thác các thuộc địa, trong đó có Đông Dương. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 - 1929) làm cho nền kinh tế nước ta ngày càng què quặt, phụ thuộc vào thực dân Pháp; xã hội Việt Nam xuất hiện những giai cấp mới như: công nhân, tư sản dân tộc, tiểu tư sản. Các giai cấp, tầng lớp tuy có thái độ chính trị khác nhau song đa phần đều mang trong mình nỗi nhục mất nước và có ý chí kháng Pháp. Trong đó, bộ phận tiểu tư sản trí thức sớm được tiếp xúc với những trào lưu tư tưởng tiến bộ của thế giới, đã trở thành lực lượng hăng hái trong phong trào yêu nước. Cũng trong thời gian này, đồng chí Nguyễn Ái Quốc trong hành trình đi đến nhiều nước đã tìm thấy ánh sáng của Cách mạng tháng Mười Nga và bắt đầu truyền bá con đường cứu nước theo khuynh hướng vô sản vào nước ta. Nhờ đường dây liên lạc của những thủy thủ yêu nước Việt Nam trên các tàu buôn Pháp, nhiều tài liệu, sách báo mác-xít và các bài báo của Nguyễn Ái Quốc được lưu hành trong bộ phận công nhân và trí thức yêu nước, góp phần thúc đẩy phong trào yêu nước trong những năm 1924 - 1925. Tháng 11/1924, đồng chí Nguyễn Ái Quốc rời Liên Xô sang Trung Quốc, tích cực chuẩn bị và thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Nguyễn Ái Quốc đã mở những lớp huấn luyện chính trị cho thanh niên, trí thức tiểu tư sản, sau đó đưa họ về nước gây dựng cơ sở cách mạng.

Những hoạt động truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin của đồng chí Nguyễn Ái Quốc và Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên từ hải ngoại đã tác động tích cực đến phong trào cách mạng trong nước, phong trào đấu tranh của trí thức và nhân dân lao động dần chuyển sang giai đoạn tự giác. Phong trào cách mạng ở Cao Môn, Bác Khê nói riêng và Lạng Sơn nói chung gắn với hoạt động của Hoàng Văn Thụ, Lương Văn Tri và những thanh niên yêu nước theo học tại Trường Tiểu học Pháp - Việt (thị xã Lạng Sơn). Họ tích cực hưởng ứng cuộc vận động đòi ân xá Phan Bội Châu (năm 1925) và phong trào để tang Phan Châu Trinh (năm 1926). Dưới ảnh hưởng của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Hoàng Văn Thụ, Lương Văn Tri vận động một số học sinh yêu nước tại trường lập ra nhóm học sinh yêu nước ở Lạng Sơn, bước vào con đường hoạt động yêu nước và cách mạng¹. Các đồng chí Hoàng Văn Thụ, Lương Văn Tri đã kết nối với Hoàng Đình Giông ở Cao Bằng, được đồng chí giác ngộ cách mạng và đã tìm đường sang Long Châu (Quảng Tây, Trung Quốc) tham gia lớp huấn luyện chính trị và trở thành hội viên của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (cuối năm 1928).

Tháng 12/1929, tại Long Châu, các đồng chí Hoàng Đình Giông, Hoàng Văn Thụ, Lương Văn Tri, Hoàng Văn Nộn được kết nạp vào Đông Dương Cộng sản Đảng. Chi bộ Đông

1. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng - Tỉnh ủy Lạng Sơn, *Đồng chí Hoàng Văn Thụ - Nhà lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng, người con ưu tú của quê hương Lạng Sơn*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2020, tr.124-125.

Dương Cộng sản Đảng Long Châu được thành lập, do đồng chí Hoàng Đình Giông làm Bí thư. Nhiệm vụ của Chi bộ là “gây dựng và phát triển phong trào quần chúng cách mạng ở vùng biên giới Cao Bằng - Lạng Sơn, hướng dẫn thanh niên yêu nước sang dự những lớp huấn luyện cách mạng ở nước ngoài, đưa đón cán bộ đi hoạt động giữa hai vùng biên giới”¹. Sau khi đồng chí Hoàng Đình Giông về nước, đồng chí Hoàng Văn Thụ được giao phụ trách Chi bộ Long Châu, tích cực tổ chức cho những thanh niên yêu nước ở Lạng Sơn sang Trung Quốc học và đẩy mạnh tuyên truyền, vận động quần chúng để xây dựng các cơ sở cách mạng tại vùng biên giới Cao Bằng, Lạng Sơn.

Như vậy, dưới ách thống trị của chính quyền thực dân, phong kiến, đời sống của đồng bào các dân tộc ở Cao Môn và Bác Khê vô cùng cực khổ. Thông qua hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên và những thanh niên tiến bộ, chủ nghĩa Mác - Lênin đã được gieo vào phong trào yêu nước của nhân dân địa phương, tạo nên cơ sở vững chắc cho cuộc vận động giải phóng dân tộc dưới ánh sáng cách mạng của Đảng trong giai đoạn sau.

II. Sự hình thành và phát triển phong trào cách mạng, tiến tới giành chính quyền dưới sự lãnh đạo của Đảng (1930 - 1945)

Mùa Xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời trên cơ sở hợp nhất các tổ chức cộng sản (tháng 10/1930

1. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Lạng Sơn, *Hoàng Văn Thụ - Người cộng sản kiên trung bất khuất*, Lạng Sơn, 1984, tr.12.

đổi tên thành Đảng Cộng sản Đông Dương). Sự ra đời của Đảng là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc và cách mạng Việt Nam, từ đây, cách mạng nước ta đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng Cộng sản Việt Nam - đội tiên phong của giai cấp vô sản. Ngay khi vừa ra đời, Đảng chủ trương phát triển các cơ sở đảng và tổ chức quần chúng ở các địa phương để làm hạt nhân phát động và lãnh đạo một cao trào đấu tranh mới trong cả nước.

Giữa năm 1930, Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam vùng biên giới Cao - Bắc - Lạng được thành lập gồm các đồng chí Hoàng Đình Giông, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Văn Nọn, do đồng chí Hoàng Đình Giông làm Bí thư. Dưới hoạt động của các đồng chí, tổ chức cơ sở Đảng được mở rộng khắp vùng biên giới, đến đầu năm 1933, phong trào cách mạng đã phát triển đến nhiều xã như Thụy Hùng, Hồng Phong, Phú Xá. Trước sự phát triển nhanh chóng của phong trào quần chúng, Chi bộ Đảng vùng biên giới Cao - Bắc - Lạng quyết định thành lập một cơ sở Đảng làm nòng cốt để chỉ đạo phong trào. Ngày 15/6/1933, đồng chí Hoàng Văn Thụ thành lập Chi bộ Thụy Hùng¹ tại đình Háng Pài thuộc xã Thụy Hùng, châu Văn Uyên (nay là xã Thụy Hùng, huyện Cao Lộc), là chi bộ đầu tiên ở Văn Uyên và Lạng Sơn. Bước sang năm 1934, theo chỉ thị của Trung ương Đảng về việc thành lập ban lãnh đạo phong trào cách mạng trong toàn

1. Chi bộ Thụy Hùng gồm 5 đảng viên: Đoàn Viết Búng, Đoàn Viết Cảnh, Đồng Viết Đại, Nông Viết Bảo và Mã Khánh Phương, do đồng chí Hoàng Văn Thụ làm Bí thư Chi bộ.

tỉnh, Ban Cán sự Đảng tỉnh Lạng Sơn được ra đời trên cơ sở Chi bộ Thụy Hùng, do đồng chí Hoàng Văn Thụ phụ trách. Từ đây, các tổ chức cơ sở đảng được phát triển xuống phía Nam, dẫn đến sự ra đời của những chi bộ đầu tiên ở châu Bắc Sơn và phủ Tràng Định.

Để đáp ứng với thực tế cách mạng ngày càng dâng cao, ngày 11/4/1938, đồng chí Hoàng Văn Thụ và đồng chí Lương Văn Tri tổ chức hội nghị thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Tràng Định tại Pác Lùng - Ký Làng, thôn Nà Han, xã Phi Mỹ (nay thuộc xã Tri Phương, huyện Tràng Định). Chi bộ gồm 7 đồng chí: Bế Văn Bính, Hoàng Kim Sơn, Hoàng Văn Cường, Hoàng Văn Bản, Mã Văn Ngân, Hoàng Váy Thao, Triệu Dín Nè, do đồng chí Bế Văn Bính làm Bí thư Chi bộ¹. Sự kiện thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên là dấu mốc quan trọng trong lịch sử và phong trào cách mạng ở Tràng Định. Kể từ thời điểm này, đội ngũ cán bộ không ngừng được tăng cường, các cơ sở Đảng được xây dựng và mở rộng, làm tiền đề thúc đẩy phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân ngày càng sôi nổi. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, quần chúng nhân dân tích cực hưởng ứng cuộc vận động dân chủ do Mặt trận Dân chủ Đông Dương lãnh đạo, tranh thủ khả năng đấu tranh hợp pháp, công khai để đấu tranh đòi quyền tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1930 - 1954)*, Tràng Định, 2009, tr.29.

Tháng 9/1939, chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Ở trong nước, bọn phản động thuộc địa thực hiện chính sách thời chiến, ra sức bóc lột sức người, sức của để phục vụ việc tham chiến. Khi Nhật chiếm Đông Dương (tháng 9/1940), thực dân Pháp chống cự yếu ớt rồi nhanh chóng đầu hàng. Đồng bào ta lúc này phải chịu cảnh “một cổ hai tròng”, mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với chính quyền thống trị Nhật - Pháp trở nên gay gắt hơn bao giờ hết.

Trước những biến chuyển nhanh chóng của tình hình thế giới và trong nước, tháng 01/1941, đồng chí Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng. Tháng 5/1941, Người chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại rừng Khuổi Nặm, làng Pác Bó (nay thuộc huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng). Chi bộ Phi Mỹ làm tốt nhiệm vụ đưa đón một số đồng chí đại biểu như Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Quốc Việt đi dự Hội nghị. Chi bộ đã phân công đảng viên đưa đoàn đại biểu từ xã Đề Thám qua các xã Hùng Sơn, Kháng Chiến, Đội Cấn, vượt biên giới Việt - Trung an toàn và đến địa điểm họp kịp thời¹. Trên cơ sở nhận định tình hình, đặc biệt là việc phát xít Nhật làm chủ Đông Dương, Hội nghị xác định đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Đồng thời, Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng minh (gọi tắt là Việt Minh) được thành lập nhằm đoàn kết hết thảy các giới đồng bào yêu nước, không phân chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc, đấu tranh vì nền độc lập

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1930 - 1954)*, Tràng Định, 2009, tr.35.

của nước nhà. Cùng với đó, để chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa giành chính quyền, Hội nghị quyết định xây dựng căn cứ địa cách mạng ở Bắc Sơn - Võ Nhai và Cao Bằng.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, Chi bộ Đảng Phi Mỹ được củng cố thêm một bước, phong trào cách mạng trong toàn huyện phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu. Chi bộ cử các đồng chí trực tiếp phụ trách việc vận động quần chúng và gây dựng cơ sở cách mạng ở xã Chí Minh, Bản Chang, Đoong Khọt... Ở vùng Bác Khê và Cao Môn, đồng chí Bé Công Lưu được giao nhiệm vụ tuyên truyền và mở rộng ảnh hưởng, uy tín của cách mạng, tổ chức và lãnh đạo quần chúng tham gia các Hội Cứu quốc như: Nông dân cứu quốc, Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc... Để đẩy mạnh hơn nữa phong trào Việt Minh, nhiều lớp huấn luyện cho các cán bộ cơ sở và quần chúng yêu nước trong toàn huyện được tổ chức ở Bản Ne (xã Tri Phương), Thà Lừa (xã Chí Minh). Cơ sở của Chi bộ Phi Mỹ ở Bác Khê và Cao Môn cất cử người làm liên lạc viên, truyền thông tin, công văn, giấy tờ và báo Việt Nam độc lập (in tại Cao Bằng). Những truyền đơn, tài liệu tuyên truyền về Việt Minh được bí mật rải ở địa phương, kêu gọi nhân dân ủng hộ cách mạng, sẵn sàng đứng lên giành độc lập cho dân tộc khi có thời cơ Tổng khởi nghĩa.

Trong những năm 1942 - 1943, nhằm đàn áp phong trào cách mạng của nhân dân địa phương, thực dân Pháp và tay sai tăng cường khủng bố, đàn áp những người ủng hộ cách mạng. Chúng tập trung lực lượng lính khố đỏ ở đồn Thất

Khê và các xã lân cận tổ chức càn quét, lùng bắt cán bộ cách mạng, đốt nhà và cướp bóc của cải của nhân dân. Đồng bào các dân tộc ở Cao Môn, Bác Khê kiên quyết bảo vệ tổ chức cơ sở Đảng, thực hiện khẩu hiệu ba không: “Không biết, không nghe, không thấy”. Nhân dân địa phương đã bảo vệ trung đội Cứu quốc quân II rút về vùng biên giới Việt - Trung an toàn. Các hộ gia đình dù ăn không đủ no, nhưng với tinh thần yêu nước và ý chí giải phóng quật cường, họ nuôi dưỡng, che giấu và bảo vệ an toàn cho cán bộ Đảng, thậm chí sẵn sàng hy sinh cả tính mạng của mình để bảo vệ bí mật của cách mạng. Quần chúng được cách mạng giác ngộ đã bí mật thủ tiêu những tên tay sai của chính quyền thực dân. Nhiều tên có nợ máu phải đền tội như Giống Khau Cá, xã đoàn Chi (Đội Cấn), những tên khác bị cách mạng răn đe và không chế.

Đêm 09/3/1945, Nhật đảo chính Pháp trên toàn cõi Đông Dương. Trước tình hình đó, Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng đã dựa vào bản Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” của Trung ương Đảng để kịp thời chỉ đạo phong trào quần chúng, các hội cứu quốc được thành lập khắp các thôn bản, các xã của Tràng Định. Ở các xã Cao Môn và Bác Khê, những tổ chức của quần chúng như Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Nông dân cứu quốc... ngày càng mở rộng, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Cùng với công tác vận động quần chúng, các cán bộ Đảng ở địa phương đẩy mạnh công tác binh vận, châu đoàn Bế Văn Thê đang làm quan châu cho giặc đã hô hào lính đồng các xã thuộc tổng Bác Khê tập trung vũ

khí giao cho các đội tự vệ vũ trang của quần chúng. Các đội Cứu quốc quân kết hợp với lực lượng chính trị của quần chúng ra sức tuyên truyền, vận động giải tán bộ máy thống trị, thành lập chính quyền cách mạng. Trong thời kỳ khởi nghĩa từng phần, vùng giải phóng liên hoàn gồm các xã Kim Đồng, Tân Tiến, Chí Minh đã được thành lập.

Sáng 21/8/1945, đồng bào các dân tộc ở Cao Môn, Bác Khê cùng với nhân dân các xã khác kéo về thị trấn Thất Khê, bao vây đồn Nhật, nhà quan phủ và những nơi bộ máy tay sai làm việc. Trước khí thế cách mạng của quần chúng nhân dân, chính quyền tay sai nhanh chóng tan rã, Việt Minh tiếp nhận chính quyền, thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện Tràng Định. Sau thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa ở Tràng Định, Ôn Châu, các huyện, thị khác tiếp tục tiến lên giành chính quyền. Cuối tháng 8/1945, tỉnh Lạng Sơn được giải phóng hoàn toàn. Nhân dân Lạng Sơn hát vang bài ca mừng vui đất nước ngày độc lập.

Thắng lợi vĩ đại của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Đối với nhân dân hai xã Cao Môn và Bác Khê, thắng lợi đó là kết quả của quá trình chiến đấu kiên cường, gian khổ dưới sự lãnh đạo của Đảng. Nhân dân địa phương đã đập tan xiềng xích nô lệ hơn 80 năm của thực dân Pháp, gần 5 năm của phát xít Nhật và chế độ phong kiến trong nhiều thế kỷ để làm chủ vận mệnh của chính mình. Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đồng bào các dân tộc quyết hy sinh xương máu để bảo vệ thành quả cách mạng vừa giành được.

Chương II

XÂY DỰNG VÀ CỨNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 - 1954)

I. Nhân dân Cao Môn, Bác Khê xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, chiến đấu bảo vệ căn cứ địa kháng chiến (1945 - 1947)

Phấn khởi trước không khí độc lập, tự do của dân tộc, nhân dân Cao Môn, Bác Khê bắt tay vào phục hồi sản xuất, khai phá đất hoang, trồng thêm hoa màu khắc phục nạn đói. Cách mạng tháng Tám thành công, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã Cao Môn được thành lập do đồng chí Chảnh Mẩn Luồng làm Chủ tịch; Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã Bác Khê do đồng chí Chảnh Mẩn King làm Chủ tịch.

Tuy nhiên, vừa giành được chính quyền, một loạt vấn đề cấp bách nổi lên đòi hỏi Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời các xã phải giải quyết: diệt giặc đói và giặc dốt; đẩy mạnh xây dựng tổ chức cơ sở Đảng; củng cố bộ máy chính quyền, đoàn thể; thanh toán nạn mù chữ khi hơn 95% dân số không biết chữ; xóa bỏ những tàn tích của nền văn hóa thực dân, phong kiến cũ...

Tình thế ngày càng gay go hơn khi quân Tưởng Giới Thạch lấy danh nghĩa Đồng minh giải giáp quân đội Nhật

đã tiến vào thị trấn Thất Khê. Những tổ chức Việt gian như Việt Quốc, Việt Cách núp bóng quân Tưởng vào Tràng Định với khẩu hiệu “Liên Hoa nhập Việt” đã tiến hành nhiều hoạt động phá hoại chính quyền cách mạng. Chúng yêu cầu được trao đổi bằng đồng quan kim, quốc tệ - những đồng tiền đã mất giá ở Trung Quốc, đòi ta phải cung cấp lương thực, nuôi ngựa cho chúng. Trắng trợn hơn, quân Tưởng và tay sai nổ súng vào lực lượng vũ trang cách mạng, đồng chí Kim Lăng đã hy sinh trong lúc chống trả với chúng¹. Cùng lúc đó, bọn phi Pính Nàm, Máy Slèn nhân cơ hội nổi dậy quấy phá cướp bóc vùng dọc biên giới Cao - Lạng, gây cho đời sống nhân dân vùng giáp ranh với huyện Thạch An (Cao Bằng) nhiều khó khăn. Chính quyền cách mạng ở Cao Môn, Bác Khê vừa ra đời đã ở vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”.

Tháng 8/1946, thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy Lạng Sơn, Đảng bộ huyện Tràng Định được thành lập, đồng chí Nông Văn Khai được chỉ định làm Bí thư Đảng ủy. Sự ra đời của Đảng bộ huyện Tràng Định đã tạo ra sức mạnh mới trong lãnh đạo, chỉ đạo phong trào quần chúng xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, nhân dân hai xã Cao Môn, Bác Khê bước vào giai đoạn cách mạng mới. Hưởng ứng “Sáu việc cần làm ngay” do Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ ngày 03/9/1945, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời hai xã Cao Môn, Bác Khê đã triển khai những

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1930 - 1954)*, Tràng Định, 2009, tr.47.

nhiệm vụ cụ thể: Phát động một chiến dịch tăng gia sản xuất để chống đói, mở một đợt lạc quyên để giúp đỡ những người nghèo; mở ngay một phong trào chống nạn mù chữ; tổ chức cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu, thực hiện quyền tự do, dân chủ của nhân dân; mở một phong trào giáo dục; cần - kiệm - liêm - chính để bài trừ những thói hư tật xấu do chế độ cũ để lại; bỏ ngay 3 thứ thuế: thuế thân, thuế chợ, thuế dò, cấm hút thuốc phiện; tuyên bố tự do tín ngưỡng, lương giáo đoàn kết¹.

Nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của chính quyền cách mạng là tiêu diệt bọn phỉ Pính Nàm, Máy Slèn để duy trì ổn định vùng giáp ranh, tạo điều kiện thuận lợi để các tầng lớp nhân dân yên tâm lao động sản xuất. Thực hiện nhiệm vụ trên, lực lượng vũ trang của huyện đã tuyên truyền, vận động bọn phỉ thông qua gia đình, thân nhân của chúng; đối với một số tên phỉ ngoan cố thì kiên quyết trấn áp. Kết quả là, nhóm phỉ Pính Nàm và Máy Slèn, bọn Việt Cách còn lại ở xã Cụ Khánh (tổng Nghĩa Điền) cũng bị lực lượng ta đánh bại hoàn toàn².

Sau khi hoàn thành công tác diệt phỉ, chính quyền các xã Cao Môn, Bác Khê tập trung xây dựng các đơn vị tự vệ, du kích theo chỉ đạo của Huyện ủy. Mặc dù biên chế còn ít, trang bị vũ khí tương đối thô sơ nhưng lực lượng tự vệ, du

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng: Toàn tập, tập 8*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.1-3.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trảng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trảng Định (1930 - 1954)*, Trảng Định, 2009, tr.48.

kích địa phương có vai trò quan trọng trong công tác bảo đảm an ninh, chống phi và huấn luyện vũ trang toàn dân. Bên cạnh đó, ở các thôn bản trong xã đã lập ra các tổ bảo an, thường xuyên tuần tra, canh gác, nắm bắt tình hình địa bàn và sẵn sàng báo động trong trường hợp khẩn cấp.

Trên lĩnh vực kinh tế, nhiều thứ thuế vô lý của chế độ cũ như thuế thân, thuế đò, thuế chợ bị bãi bỏ, người nông dân được làm chủ ruộng đất. Để giải quyết nạn đói trước mắt, nhân dân Cao Môn, Bác Khê tích cực hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng nhau lập “Hũ gạo cứu đói” với khẩu hiệu “Một miếng khi đói bằng một gói khi no”. Đồng bào các dân tộc ở địa phương sẵn sàng “nhường áo sẻ cơm”, giúp đỡ những người gặp khó khăn, hoạn nạn. Đồng thời, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia “Tuần lễ vàng”, đóng góp vào “Quỹ độc lập” và “Quỹ đảm phụ quốc phòng” để chung tay cùng Chính phủ vượt qua khó khăn về tài chính.

Đồng thời, nhằm phát triển nông nghiệp về lâu dài, chính quyền các xã vận động bà con nông dân đẩy mạnh khai khẩn đất hoang, những thửa ruộng bỏ hoang trước đây được phân cho các hộ gia đình canh tác. Với tinh thần “Tác đất, tác vàng”, “Không một tác đất bỏ hoang”, các tầng lớp nhân dân hết sức phấn khởi, nỗ lực khắc phục những khó khăn về thủy lợi để phủ xanh đất hoang bằng cây lương thực, hoa màu. Kết quả là, nạn đói đã được giải quyết về cơ bản chỉ sau một thời gian ngắn, tinh thần thi đua lao động sản xuất, ủng hộ miền Nam kháng chiến ngày càng ảnh hưởng sâu rộng trong quần chúng nhân dân.

Thực hiện Sắc lệnh số 17-SL ngày 08/9/1945 của Chính phủ thành lập Nha Bình dân học vụ và Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Những người đã biết chữ hãy dạy cho những người chưa biết chữ”, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời hai xã Cao Môn, Bác Khê xác định diệt giặc đói là một trong những nhiệm vụ cấp bách. Ban Bình dân học vụ hai xã được thành lập, những lớp bình dân học vụ được tổ chức thu hút đông đảo nhân dân thuộc mọi lứa tuổi tham gia. Thời gian học tập chủ yếu vào ban đêm, sau khi người lao động đã hoàn thành những việc đồng áng. Không khí học tập lan rộng khắp nơi, tỷ lệ người biết chữ tăng lên nhanh chóng. Phong trào “Bình dân học vụ” có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao trình độ nhận thức của nhân dân địa phương, nhờ đó những chủ trương của Đảng, chính sách của Chính phủ được thực hiện có hiệu quả hơn trước.

Về mặt văn hóa - xã hội, chính quyền hai xã Cao Môn, Bác Khê chú trọng xóa bỏ những tàn tích của nền văn hóa thực dân cũ, vận động quần chúng nhân dân xây dựng nền văn hóa mới tiến bộ. Nhờ đó, đời sống ở địa phương có nhiều đổi mới, phong trào bỏ áo dài mặc áo cánh ngắn có ảnh hưởng rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh thiếu niên. Những hủ tục nặng nề trong ma chay và cưới xin, nạn nghiện thuốc phiện, cờ bạc dần bị loại trừ. Đồng bào các dân tộc ngày càng quan tâm đến việc chăm sóc sức khỏe, ăn chín, uống sôi, chú ý vệ sinh để phòng các bệnh sốt rét, tả lỵ, thương hàn...

Nhiệm vụ xây dựng, củng cố chính quyền và các tổ chức, đoàn thể được chú trọng. Ngày 06/01/1946, cử tri hai xã Cao Môn, Bác Khê cùng cử tri cả nước cầm trên tay lá phiếu tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đây là lần đầu tiên nhân dân ta được thực hiện quyền dân chủ sau gần 100 năm bị áp bức bởi chế độ thống trị thực dân.

Sau khi thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời hai xã Cao Môn và Bác Khê tích cực chuẩn bị cho cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp xã khóa I vào tháng 4/1946. Ủy ban hành chính xã được bầu chính thức thay cho Ủy ban cách mạng lâm thời trước đây. Trong kỳ họp đầu tiên của Hội đồng nhân dân xã khóa mới, Hội đồng đã bầu các thành viên của Ủy ban hành chính xã, đồng chí Chảnh Mẩn Luông được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Cao Môn, đồng chí Chảnh Mẩn King được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Bác Khê.

Trong lúc khắc phục những khó khăn sau ngày giành được chính quyền, nhân dân hai xã Cao Môn, Bác Khê nói riêng và cả nước nói chung vẫn phải đối mặt với âm mưu và hành động xâm lược của các thế lực ngoại xâm. Ngày 23/9/1945, thực dân Pháp nổ súng tấn công Sài Gòn, bắt đầu quá trình xâm lược trở lại nước ta. Để tranh thủ thời gian củng cố lực lượng và chuẩn bị cho kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ nước Việt

Nam Dân chủ Cộng hòa ký với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ (ngày 06/3/1946), tiếp đó là bản Tạm ước (ngày 14/9/1946), nhượng bộ cho chúng nhiều quyền lợi về kinh tế - văn hóa.

Những tháng cuối năm 1946, thực dân Pháp càng bộc lộ rõ dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa. Thực dân Pháp trắng trợn vi phạm những điều khoản trong Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước, bắt đầu trở lại chiếm đóng địa phận từ phố cửa Đông (thị xã Lạng Sơn) đến Mai Pha (huyện Cao Lộc).

Thực hiện Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng và hưởng ứng “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, nhân dân hai xã Cao Môn, Bác Khê và các xã khác trong huyện tích cực học tập đường lối kháng chiến của Đảng, thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc. Nhân dân hai xã ra sức tăng gia sản xuất để phục vụ kháng chiến lâu dài và ủng hộ lương thực, thực phẩm cho bộ đội chiến đấu ngoài mặt trận.

Ngày 07/10/1947, thực dân Pháp tập trung khoảng 12.000 quân mở cuộc tấn công quy mô lên Việt Bắc hùng thực hiện chiến lược “Đánh nhanh, thắng nhanh”, trong đó một đoàn xe cơ giới từ Lạng Sơn theo Đường số 4 lên Cao Bằng, rồi vòng xuống Bắc Kạn theo Đường số 3 tạo thành gọng kìm bao vây Việt Bắc ở phía Đông và phía Bắc. Thực hiện Chỉ thị của Trung ương Đảng “Phải phá cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp” và chỉ đạo của Tỉnh ủy, đồng bào các dân tộc ở hai xã Cao Môn, Bác Khê đã ủng hộ rau, gạo để nuôi bộ đội; lực lượng tự vệ, du kích ở địa phương tăng

cường bảo đảm an ninh trật tự, đấu tranh chống những hoạt động thám báo, biệt kích của kẻ thù. Hai xã Cao Môn, Bác Khê nói riêng và Tràng Định nói chung trở thành vùng giải phóng và căn cứ an toàn của cuộc kháng chiến.

Nhân dân các xã Cao Môn, Bác Khê đã tích cực chi viện cho chiến dịch Đường số 4, làm nên thắng lợi của nhiều trận phục kích, tiêu diệt sinh lực địch và thu giữ vũ khí, xe cơ giới của chúng. Ngày 19/12/1947, thực dân Pháp rút khỏi Việt Bắc, kế hoạch “Đánh nhanh, thắng nhanh” bị phá sản hoàn toàn. Chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông năm 1947 là thắng lợi lớn đầu tiên của Đảng, quân và nhân dân ta, căn cứ địa của cuộc kháng chiến ngày càng được mở rộng. Thắng lợi này đã khẳng định tính đúng đắn trong đường lối kháng chiến của Đảng và Chính phủ, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời có ý nghĩa cổ vũ đối với cuộc kháng chiến của nhân dân cả nước.

Như vậy, ngay sau khi giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy và chính quyền cách mạng, nhân dân hai xã Cao Môn và Bác Khê nhanh chóng khắc phục khó khăn, thử thách để bảo vệ chính quyền cách mạng, từng bước ổn định đời sống; tiếp tục tham gia thực hiện nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ căn cứ địa kháng chiến. Với tinh thần vững tin vào Đảng, vào cách mạng, nhân dân hai xã Cao Môn và Bác Khê đoàn kết, chung lòng, sẵn sàng bước vào giai đoạn mới của cuộc kháng chiến.

II. Xã Khánh Long thành lập, tích cực chiến đấu, góp phần giải phóng Lạng Sơn (1948 - 1950)

Sau sự thất bại của chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông năm 1947, thực dân Pháp chỉ còn huyết mạch chủ yếu tiếp tế cho Thất Khê, Đông Khê, Cao Bằng là Đường số 4. Vì vậy tình hình chiến sự trên tuyến Đường số 4 ngày càng khốc liệt. Cuối năm 1947, để tạo điều kiện cho việc đối phó đánh địch, các xã của huyện Tràng Định được phân thành hai khu: Khu Đông Bắc do đồng chí La Thăng lãnh đạo, khu Tây Nam do đồng chí Trần Định lãnh đạo. Địa bàn hai xã Cao Môn, Bắc Khê thuộc khu Tây Nam, là nơi tập kết của lực lượng vũ trang, đồng thời có thể dựa vào vùng hậu cứ Bình Gia nơi nhiều đồng bào tản cư đến¹.

Từ cuối năm 1947 đầu năm 1948, toàn huyện đã tập trung xây dựng lực lượng vũ trang, bán vũ trang các cấp. Đầu năm 1948, ở Tràng Định đã tổ chức được tiểu đoàn bộ đội địa phương. Nhiệm vụ của tiểu đoàn là tuyên truyền cách mạng, tổ chức nhân dân; thu hồi các thẻ căn cước của địch, giải tán các hội tề, đẩy mạnh các hoạt động du kích². Đầu năm 1948, hai xã Cao Môn và Bắc Khê cũng thành lập được trung đội dân quân du kích. Trong đó, Trung đội trưởng Trung đội dân quân du kích xã Cao Môn là đồng chí Nông Văn Chức.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1930- 1954)*, 2009, tr.66.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1930 - 1985)*, Hà Nội, 2019.

Để đáp ứng nhu cầu về quân lực, chiến đấu trên chiến trường, Ủy ban kháng chiến hành chính các xã đã vận động thanh niên thoát ly tham gia vào lực lượng du kích và lực lượng dân công. Mặc dù địa bàn hai xã Cao Môn, Bác Khê không phải địa bàn diễn ra chiến sự nhưng lực lượng du kích và dân quân địa phương đã góp phần không nhỏ vào chiến thắng của quân dân Tràng Định.

Bước sang giai đoạn cách mạng mới, nhằm đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo từ huyện đến cơ sở được thống nhất, nhanh chóng và kịp thời, Chính phủ đã quyết định bỏ cấp tổng trung gian, từ cấp huyện sẽ trực tiếp xuống cấp xã; địa giới, hành chính các xã được thay đổi, chia tách các xã lớn thành xã nhỏ hoặc các xã nhỏ hợp lại thành xã lớn, để thuận tiện quản lý. Theo đó, xã Bác Khê và xã Cao Môn được chia tách để thành lập các xã mới. Tháng 8/1948, xã Khánh Long chính thức được thành lập trên cơ sở 1/2 diện tích của xã Cao Môn cũ và 1/10 xã Bác Khê cũ.

Ngay sau khi thành lập xã, bộ máy chính quyền và các đoàn thể nhanh chóng được thành lập, kiện toàn. Trong bối cảnh xã chưa thành lập được tổ chức Đảng, mọi hoạt động của xã do Ủy ban hành chính xã đảm nhiệm phụ trách. Tại thời điểm thành lập, đồng chí Lâm Khi Thành được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã.

Giữa năm 1948, tình hình Lạng Sơn, đặc biệt là miền Bắc có nhiều chuyển biến, cuộc kháng chiến chống Pháp không ngừng phát triển, cuộc chiến đấu từ du kích chiến đã chuyển sang vận động chiến, đánh được những trận tương đối lớn,

căn cứ vào nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Tỉnh ủy mở rộng, chủ trương của Đảng bộ huyện Tràng Định, chính quyền xã Khánh Long đã cố gắng tổ chức chấp hành tốt các chủ trương, nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Huyện ủy đề ra.

Mặc dù Đảng bộ huyện tạm chia làm hai khu nhưng lãnh đạo của Đảng từ cấp trên vẫn đầy đủ, kịp thời. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, Ủy ban kháng chiến hành chính xã Khánh Long tập trung chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân đẩy mạnh tăng gia sản xuất, sẵn sàng giúp đỡ những người tản cư ở nơi khác đến; phát huy vai trò của Mặt trận, đoàn thể quần chúng; giải tán hội tề, tuyên truyền lôi kéo ngũ quân, ngũ quyền về với hàng ngũ cách mạng.

Song song với nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu, Huyện ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính xã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân trong xã đẩy mạnh sản xuất. Thời gian quân Pháp đóng dọc Đường số 4 là thời gian rất khó khăn với nhân dân trong xã: vừa phải tranh thủ sản xuất, vừa đề phòng địch tấn công. Bà con tranh thủ mọi thời gian để sản xuất. Trong năm, ngoài trồng lúa, bà con nhân dân còn trồng các cây lương thực vụ đông như: ngô, khoai, sắn... để cứu đói lúc giáp hạt. Với tinh thần “lá lành đùm lá rách”, bà con ở đây còn sẵn sàng giúp đỡ nhân dân ở các vùng tản cư, di cư đến. Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng vừa đánh Pháp xâm lược về quân sự, vừa đề phòng chống phá âm mưu lấy chiến tranh nuôi chiến tranh của thực dân Pháp, chính quyền xã đã vận động nhân dân trong vùng tự do không được vận chuyển hàng hóa từ vùng tự do vào vùng

địch. Bằng ý chí cách mạng và tinh thần đoàn kết, nhân dân trong xã đã tích cực đóng góp vào cuộc kháng chiến chung của toàn dân tộc.

Công tác văn hóa - xã hội được chú trọng. Chính quyền vận động nhân dân thực hiện cuộc vận động xây dựng “đời sống mới”, xây dựng nếp sống văn hóa. Nhân dân bước đầu thực hiện “ăn chín, uống sôi”, giữ gìn vệ sinh, xóa bỏ nhiều hủ tục. Ủy ban kháng chiến hành chính cũng tổ chức các buổi giao lưu văn nghệ giữa đồng bào các dân tộc với các đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn, tạo ra sự gắn kết, tình quân dân bền chặt.

Chính quyền xã thường xuyên quan tâm tới công tác giáo dục. Các lớp bình dân học vụ vẫn được duy trì, mặc dù điều kiện học còn nhiều khó khăn, người dân vẫn tranh thủ thời gian sau buổi làm nương. Chính quyền quyết tâm chỉ đạo, duy trì hoạt động giáo dục là nhiệm vụ cần thiết nhằm xóa mù chữ, nâng cao hiểu biết cho nhân dân.

Ngày 28/6/1949, cử tri xã Khánh Long nô nức tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân xã¹. 15 đại biểu được bầu vào Hội đồng nhân dân xã, đó là các đồng chí: Lâm Khi Thành, Triệu Minh Hồ, Triệu Đại Minh, Liễu Văn Dũng, Triệu Chính Nguyên, Lý Văn Sâu, Lý Văn Vân, Vy Khi Chang, Triệu Minh Kiều, Triệu Văn Thu, Thạch Dỹ Thành, Lương Ý Quan, Dương Kế Minh, Liễu Dáo Thành, Triệu Phúc Luống. Trong

1. Danh sách Biên bản bầu cử lại Hội đồng nhân dân (vùng tự do) ngày 08/7/1949. (Chiếu theo Công văn số 1897-HC ngày 12/5/1949 của Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh).

kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã khóa mới đã bầu và kiện toàn thành phần Ủy ban kháng chiến hành chính xã gồm có 7 đồng chí¹. Trong đó, đồng chí Lâm Khi Thành giữ chức Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã, đồng chí Triệu Đại Minh giữ chức Phó Chủ tịch, đồng chí Triệu Minh Hồ làm Thư ký, ủy viên gồm các đồng chí: Lý Văn Sâu, Liễu Văn Dũng, Triệu Chính Nguyên, Lý Văn Vân.

Hoạt động của các đoàn thể quần chúng diễn ra sôi nổi. Việc tham gia vào các tổ chức đoàn thể được coi là một tiêu chuẩn của con người mới. Chính vì vậy, nhân dân rất sôi nổi ủng hộ phong trào. Phụ nữ xã đã tổ chức thành từng tổ, khi có đơn vị bộ đội đến đóng quân tại xã, tổ nào ở gần đơn vị bộ đội sẽ đến tận đơn vị để vá quần áo hay xay giã thóc gạo cho bộ đội. Hội vận động chị em lấy vải để khâu thành túi cho bộ đội, đi hái củi ủng hộ bộ đội để đun nấu với số lượng rất nhiều.

Mùa thu năm 1949, để chuẩn bị mở chiến dịch Biên giới, Trung ương Đảng chủ trương huy động dân công làm cầu, đường để vận chuyển lương thực, thực phẩm, vũ khí, đạn dược ra các trận địa. Huyện ủy Tràng Định đã động viên nhân dân phát huy truyền thống cách mạng, hăng hái xung phong đi phục vụ chiến dịch. Ở Khánh Long, chính quyền xã vận động bà con đóng góp nhiều của cải vật chất cho bộ đội, đồng thời, một số thanh niên đã tham gia dân công

1. Quyết định số 200 QĐ/HC ngày 18/10/1949 của Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh Lạng Sơn về việc công nhận thành phần Ủy ban kháng chiến hành chính xã Khánh Long, huyện Tràng Định.

hỏa tuyến, tải lương thực, đạn dược phục vụ chiến dịch. Cuối năm 1949, Chính phủ ban hành chính sách thuế công lương điền thổ nhằm dựa vào nhân dân, dựa vào ruộng đất để đóng góp một số lương thực nhất định cho Nhà nước nuôi bộ đội đánh giặc. Ủy ban kháng chiến hành chính xã đã cùng với cán bộ được huyện cử xuống vận động, phổ biến để nhân dân hiểu rõ ý nghĩa và tầm quan trọng của phong trào. Sau khi được tuyên truyền, giáo dục, đồng bào các dân tộc ở địa phương đã tích cực đóng góp “Công lương” bằng tiền, số tiền thu được hằng tháng đều nộp về huyện để ủng hộ Chính phủ kháng chiến.

Ngày 03/5/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp và quyết định hướng chiến trường Đông Bắc là Cao Bằng và Lạng Sơn. Tháng 6/1950, Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Biên giới nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, giải phóng vùng biên giới phía Bắc để liên lạc với các nước xã hội chủ nghĩa, mở rộng căn cứ địa Việt Bắc. Tháng 7/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị nêu rõ mục đích chiến dịch là giải phóng một phần đất đai biên giới từ Cao Bằng đến Thất Khê. Tháng 8/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra mặt trận trực tiếp chỉ đạo chiến dịch. Ngày 16/9/1950, quân ta nổ súng đánh Đông Khê (huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng), mở đầu chiến dịch Biên giới. Sau hai ngày đêm chiến đấu ác liệt, quân ta đã tiêu diệt hoàn toàn cụm cứ điểm Đông Khê. Thất bại ở Đông Khê làm cho quân Pháp ở các cứ điểm còn lại trên Đường số 4 hoang mang. Pháp rút khỏi thị xã Cao Bằng, đồng thời tổ chức hai cánh

quân do Lơ Pa-giơ và Sác-tông dẫn đầu phản công chiếm lại Đông Khê nhưng bị quân ta phục kích tiêu diệt hoàn toàn, Lơ Pa-giơ và Sác-tông bị bắt sống, những tên địch sống sót chạy về đồn Thất Khê. Mất Đông Khê khiến kế hoạch chi viện của Pháp gần như phá sản, quân địch buộc phải rút khỏi Cao Bằng và các cứ điểm còn lại trên Đường số 4 (Thất Khê, Na Sầm, Lạng Sơn). Khi thực dân Pháp rút khỏi đồn Thất Khê, Ủy ban kháng chiến hành chính huyện chỉ đạo các xã tiếp quản cơ sở địch bỏ lại. Đến chiều tối 10/10/1950, tên lính Pháp cuối cùng rút khỏi huyện Tràng Định. Sau đó, lần lượt huyện Văn Lãng, thị xã Lạng Sơn, các huyện Cao Lộc, Lộc Bình và Đình Lập được giải phóng, đến ngày 17/10/1950, quân dân ta đã giải phóng toàn bộ tỉnh Lạng Sơn. Nhân dân xã Khánh Long vô cùng phấn khởi, càng thêm tin tưởng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Những kết quả đạt được trong quá trình xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng (1945 - 1946) đã củng cố niềm tin của nhân dân địa phương vào sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nền tảng của chính quyền cách mạng non trẻ về các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh được xây dựng vững chắc, làm tiền đề để đồng bào các dân tộc Khánh Long cùng cả nước thực hiện nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc. Nhân dân địa phương nỗ lực khắc phục khó khăn, ra sức tăng gia sản xuất, chi viện sức người, sức của góp phần làm nên thắng lợi của chiến dịch Biên giới Thu - Đông năm

1950. Lạng Sơn hoàn toàn được giải phóng, từ đây, đồng bào các dân tộc Khánh Long cùng với nhân dân trong huyện tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định các hoạt động sản xuất, trở thành hậu phương vững chắc cho những chiến dịch quân sự của bộ đội ta ngoài tiền tuyến.

III. củng cố hậu phương, đóng góp sức người, sức của tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1951 - 1954)

Sau chiến thắng Biên giới Thu - Đông năm 1950, tỉnh Lạng Sơn được giải phóng hoàn toàn. Ở địa phương, nhân dân đoàn kết, phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Song, sau giải phóng vẫn còn đó những hậu quả nặng nề của chiến tranh để lại: kinh tế bị tàn phá, các ngành sản xuất đình đốn; ruộng đất bỏ hoang và bị bom đạn cày xới; tình trạng khan hiếm lương thực, thực phẩm dẫn đến giá cả tăng cao, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn... Do đó, nhiệm vụ của Khánh Long và các địa phương trong huyện được xác định là thu dọn chiến trường, khôi phục lại việc sản xuất, niêm phong và bảo quản nhà ở của những tên tay sai chạy trốn theo địch, truy tìm bọn Việt gian đang chạy trốn, tập trung mọi nguồn lực nhanh chóng ổn định và xây dựng đời sống mới¹.

Tháng 02/1951, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng được tổ chức tại xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa,

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1930 - 1954)*, Tràng Định, 2009, tr.79.

tỉnh Tuyên Quang. Đại hội đã nghiên cứu và thảo luận “Báo cáo chính trị” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tổng kết những thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cách mạng trong thời gian qua. Đồng chí Trường Trinh đọc báo cáo “Bàn về cách mạng Việt Nam”, trình bày toàn bộ đường lối kháng chiến chống Pháp và khẳng định nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt Nam là tiêu diệt bọn đế quốc xâm lược, đánh đổ bọn bù nhìn Việt gian phản nước, làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập và thống nhất; xóa bỏ những tàn dư của chế độ phong kiến và nửa phong kiến, làm cho người cày có ruộng; phát triển chế độ dân chủ nhân dân, làm cơ sở cho chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đồng thời, Đại hội quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai, lấy tên là Đảng Lao động Việt Nam. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II đánh dấu bước trưởng thành của Đảng về mọi mặt, đáp ứng những yêu cầu mới của cuộc kháng chiến. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II, chính quyền và nhân dân xã Khánh Long ra sức sản xuất, cùng với các địa phương trong vùng giải phóng trở thành hậu phương vững chắc cho chiến trường.

Trên cơ sở những thắng lợi to lớn về mặt quân sự, chính trị, Đảng và Chính phủ đã từng bước thực hiện khẩu hiệu “Người cày có ruộng”. Chính phủ đã nghiên cứu và ban hành nhiều sắc lệnh quan trọng như Sắc lệnh số 88/SL ngày 22/5/1950 quy định thể lệ lĩnh canh, Sắc lệnh số 90/SL ngày 22/5/1950 về quyền lợi khi sử dụng đất bỏ hoang... Từ năm 1951, tất cả các địa phương đồng loạt thực hiện việc nộp

thuế nông nghiệp theo Sắc lệnh thuế nông nghiệp của Chính phủ (ban hành ngày 01/5/1951). Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, chính quyền xã sau khi cử cán bộ đi học tập về đã tổ chức các buổi nói chuyện, học tập chính sách thuế nông nghiệp tới toàn thể cán bộ và nhân dân trong xã. Những sắc lệnh, chế độ của Đảng và Chính phủ như luồng gió mới, giải phóng một phần sức lao động của người nông dân, năng suất lao động tăng lên.

Nhằm thúc đẩy sản xuất nông nghiệp, đầu năm 1952, Đảng và Chính phủ đã phát động cuộc “Đại vận động sản xuất và tiết kiệm”. Sau khi tham gia lớp huấn luyện do Huyện ủy tổ chức, chính quyền xã Khánh Long mở nhiều lớp học tập sản xuất tiết kiệm cho cán bộ và nhân dân tham gia. Đồng bào các dân tộc ở Khánh Long chung sức khai hoang, sản xuất lương thực để chi viện cho chiến trường. Đồng thời, công tác thủy lợi được chú trọng, chính quyền xã thường xuyên nạo vét mương phai, kịp thời thông báo thông tin về thời tiết để bà con canh tác mùa vụ kịp thời. Những chính sách cụ thể, kịp thời trong nông nghiệp đã góp phần giải quyết tình trạng ruộng đất bỏ hoang và thiếu lương thực ở địa phương, tạo điều kiện để nhân dân ổn định cuộc sống mới và góp sức chi viện cho tiền tuyến.

Cùng với yêu cầu về đẩy mạnh sản xuất, chính quyền và các đoàn thể xã Khánh Long tập trung thực hiện các nhiệm vụ văn hóa - xã hội. Các lớp bình dân học vụ thu hút sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân, tỷ lệ người biết chữ tăng nhanh. Phong trào văn hóa, văn nghệ,

tuyên truyền nếp sống mới từng bước được triển khai, góp phần tạo nên không khí vui tươi, đoàn kết trong cộng đồng các dân tộc ở địa phương.

Trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh, triển khai chỉ thị của Liên Khu ủy Việt Bắc về củng cố công an và tăng cường công tác phòng gian bảo mật, Huyện ủy Tràng Định kịp thời chỉ đạo xây dựng đội ngũ công an từ huyện đến xã. Chính quyền xã Khánh Long đã cử công an viên tham gia học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ. Công tác an ninh được bảo đảm, những phần tử nguy hại với cách mạng bị trấn áp. Chính quyền xã Khánh Long tập trung tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ, vận động đồng bào các dân tộc không nghe theo lời dụ dỗ, mua chuộc của thực dân Pháp và tay sai; đồng thời tổ chức tuần tra, canh gác, kịp thời ngăn chặn sự xâm nhập của những phần tử phản động.

Bộ máy chính quyền xã Khánh Long được kiện toàn, hoàn thành tốt những nhiệm vụ chính trị được giao. Trong đợt bầu cử Hội đồng nhân dân năm 1952, đông đảo cử tri đi bỏ phiếu, bầu ra những đại biểu đủ phẩm chất và năng lực để lãnh đạo địa phương. Đồng chí Lâm Khi Thành được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã Khánh Long. Các đoàn thể như Hội Phụ nữ cứu quốc, Đoàn Thanh niên cứu quốc chú trọng các mặt công tác, tích cực kêu gọi nhân dân quyên góp, ủng hộ sức người, sức của cho bộ đội ngoài tiền tuyến, đồng thời khuyến khích các phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng lối sống lành mạnh ở địa phương.

Cuối năm 1953, Trung ương Đảng chủ trương mở cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 và sau đó là chiến dịch Điện Biên Phủ, ban hành lệnh huy động dân công phục vụ chiến dịch. Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, chính quyền xã Khánh Long đã vận động, tuyên truyền động viên đồng bào các dân tộc phát huy truyền thống cách mạng, hăng hái thi đua ra tiền tuyến phục vụ chiến dịch. Với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng”, nhân dân xã Khánh Long cùng với các xã khác trong huyện đã đóng góp gạo, tiền, thực phẩm; đồng thời làm nhiệm vụ sửa đường, vận chuyển lương thực, thực phẩm và vũ khí đạn dược phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ.

Ngày 07/5/1954, lá cờ đỏ sao vàng của bộ đội ta tung bay trên nóc hầm chỉ huy của Pháp, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng. Chiến thắng Điện Biên Phủ đã phá sản hoàn toàn kế hoạch Na-va, đập tan ý chí xâm lược của kẻ thù, buộc chúng phải ngồi vào bàn đàm phán và ký Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trường kỳ 9 năm (1946 - 1954) đi đến thắng lợi cuối cùng. Nhân dân xã Khánh Long cùng với nhân dân cả nước góp phần quan trọng vào chiến công chung của cuộc kháng chiến. Bước vào giai đoạn cách mạng mới, đồng bào các dân tộc địa phương tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước bất khuất, quyết tâm trở thành hậu phương vững chắc cho miền Nam tiến tới thống nhất nước nhà.

Chương III

CHI BỘ XÃ KHÁNH LONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

I. Khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa, thành lập Chi bộ xã Khánh Long (1954 - 1960)

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ và việc ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ (ngày 21/7/1954) đánh dấu sự thắng lợi to lớn của cuộc kháng chiến chống Pháp của dân tộc ta, chiến tranh chấm dứt, hòa bình được lập lại, lịch sử Việt Nam bước sang một trang mới. Nhân dân xã Khánh Long cùng với nhân dân miền Bắc vui mừng phấn khởi, bắt tay vào công cuộc khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh và đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân miền Nam tiếp tục đấu tranh hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến tới thống nhất đất nước.

Tháng 9/1954, Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp đã xác định nhiệm vụ chung của cả nước cũng như nhiệm vụ cụ thể cho từng miền. Hội nghị nhấn mạnh: Tuy mỗi miền có nhiệm vụ chiến lược khác nhau, song lại có mối quan hệ mật thiết, thúc đẩy nhau phát triển để đi đến mục đích cuối cùng là: Đánh Mỹ và tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, tạo điều kiện để cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, xã Khánh Long phải đối diện với nhiều khó khăn, phức tạp: Kinh tế nông nghiệp còn lạc hậu, phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, diện tích ruộng ít, hầu như chỉ cấy được 1 vụ. Đất đai ít màu mỡ, trâu bò kéo còn thiếu, nông cụ sản xuất thô sơ. Đời sống của nhân dân bấp bênh, nhiều hộ bị đứt bữa. Cơ sở vật chất phục vụ văn hóa, giáo dục, y tế chưa có, hệ thống giao thông còn khó khăn. Bước vào giai đoạn cách mạng mới, công việc bộn bề trong khi đội ngũ cán bộ xã tương đối mỏng, trình độ quản lý còn non kém, chưa đáp ứng hết yêu cầu lãnh đạo trong thời kỳ mới. Bên cạnh khó khăn, xã cũng có những thuận lợi căn bản như dân cư chủ yếu là đồng bào Dao, Mông chất phác, chăm chỉ, thật thà. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đồng bào các dân tộc đã đoàn kết, bền bỉ trong đấu tranh, hăng say trong sản xuất. Các tầng lớp nhân dân tin theo con đường mà Đảng lựa chọn.

Từ cuối năm 1955, đầu năm 1956, Tỉnh ủy Lạng Sơn đã lãnh đạo các cấp tiến hành công cuộc giảm tô đợt 8 với việc vận động nhân dân thực hiện công cuộc cải cách dân chủ tiến tới thành lập Khu tự trị Việt Bắc¹. Với đặc điểm là huyện miền núi, tình hình phân hóa giai cấp không nhiều nên huyện Tràng Định nói chung, xã Khánh Long nói riêng không tổ chức thực hiện giảm tô hay cải cách ruộng đất như các huyện khác cùng tỉnh. Huyện ủy lãnh

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1955 - 1985)*, 1996, tr.15.

đạo thực hiện cuộc vận động thành lập Khu tự trị Việt Bắc. Tuy nhiên, qua học tập vận động tham gia thành lập Khu tự trị, trong toàn huyện, nhiều người bị quy công khai là địa chủ. Cuộc vận động phần nào đã làm tư tưởng của quần chúng nhân dân và cán bộ, đảng viên bị xáo trộn. Các hộ nông dân được chia ruộng thì vui mừng, người bị quy oan thì lo lắng, tình hình nông thôn không ổn định, ảnh hưởng xấu tới phát triển sản xuất và đời sống.

Trước tình hình đó, tháng 9/1956, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 10, đề ra nhiệm vụ “Kiên quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức, phát huy những kết quả và thắng lợi đã thu được”¹. Tiếp đó, tháng 11/1956, Trung ương Đảng ra Chỉ thị cho các địa phương “trước tiên cần phải sửa chữa sai lầm trong công tác chỉnh đốn tổ chức nhằm củng cố sự lãnh đạo của Đảng ở nông thôn, tạo điều kiện thuận lợi để tiến hành sửa chữa các sai lầm trong cải cách ruộng đất một cách toàn diện”². Thực hiện chủ trương sửa sai của Trung ương, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy Tràng Định đã tổ chức học tập chính trị sâu rộng trong toàn huyện với nội dung chủ yếu là học tập về chủ trương, chính sách của Trung ương về việc sửa sai và việc thành lập Khu tự trị Việt Bắc. Cuối năm 1956, Huyện ủy đã cử đoàn cán bộ về

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 17*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.257.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 17*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.310.

các xã giúp đỡ, vận động nhân dân ổn định về tư tưởng, tích cực tăng gia sản xuất, ổn định đời sống. Nhờ sự chỉ đạo sáng suốt và kịp thời của Đảng, những hậu quả tiêu cực do sai lầm trong cuộc vận động được khắc phục.

Đối với việc thành lập Khu tự trị Việt Bắc, sau các đợt học tập, nhân dân các dân tộc trên địa bàn đều hiểu và hưởng ứng chủ trương thành lập Khu tự trị. Đến năm 1956, Khu tự trị Việt Bắc được thành lập theo Sắc lệnh số 268-SL ngày 01/7/1956 của Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Từ đây, xã Khánh Long là đơn vị hành chính của huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, Khu tự trị Việt Bắc.

Năm 1957, theo quyết định của cấp trên, 6 thôn của xã Khánh Long gồm: Khuổi Khuông, Phiêng Sâu, Khuổi Chang, Khuổi Đàng, Pác Quang, Khuổi Sluôn được tách ra để thành lập xã Vĩnh Tiến. Sau chia tách, xã Khánh Long còn lại 7 thôn, đó là: Khuổi Khín, Khuổi Bậy, Khuổi Háo, Khuổi Sả, Khuổi Sáy, Khuổi Phụ A và Khuổi Phụ B.

Bước vào giai đoạn lịch sử mới, nhiệm vụ quan trọng mà địa phương cần phải tập trung lúc này đó là khắc phục nạn đói. Xã Khánh Long đã triển khai nhiều biện pháp tích cực, trước hết là vận động các hộ thực hành tiết kiệm lương thực, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau nhằm kịp thời giải quyết nạn đói. Để giải quyết lâu dài, chính quyền xã vận động nhân dân tích cực sản xuất trên cơ sở vừa mở rộng diện tích canh tác lương thực, vừa tăng cường khai thác nguồn lợi từ rừng núi.

Nhằm giải quyết hạn hán triền miên cho các cánh đồng cấy lúa, dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Huyện ủy, chính quyền xã, nhân dân xã Khánh Long đã đào đắp mương phai, đưa nước vào cánh đồng phục vụ cho các vụ lúa. Ngoài trồng lúa nương, đồng bào các dân tộc xã Khánh Long còn trồng ngô, khoai, sắn và một số cây hoa màu khác. Mặc dù vậy, phương thức canh tác của bà con vẫn còn lạc hậu, chưa đem lại hiệu quả cao.

Trong chăn nuôi, do điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn nên bà con vẫn duy trì tập quán thả rông gia súc, gia cầm, chưa chú ý đến làm chuồng trại riêng, công tác vệ sinh phòng bệnh cho vật nuôi còn hạn chế. Mỗi gia đình thường nuôi từ 3 đến 5 con gia cầm và một số gia súc, chủ yếu là trâu, lợn. Chăn nuôi chủ yếu phục vụ nhu cầu đời sống bà con trong xã, chưa trở thành hàng hóa.

Tháng 4/1959, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) đã triệu tập Hội nghị lần thứ 16 (mở rộng), nhận định tình hình và quyết định về mục đích, yêu cầu, đường lối, phương châm, chính sách và kế hoạch tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp ở miền Bắc. Hội nghị cũng chỉ rõ ở nhiệm vụ trước mắt ở miền núi hiện nay là vận động hợp tác hóa nông nghiệp, phát triển sản xuất, kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ. Ngày 25/8/1959, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 156/CT-TW “Về việc tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ ở miền núi miền Bắc nước ta”.

Chỉ thị của Bộ Chính trị về cuộc vận động hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ ở miền núi là chủ trương đúng đắn, phù hợp. Ở Khánh Long nói riêng và huyện Tràng Định nói chung, sự phân hóa giai cấp chưa sâu sắc, ruộng đất nằm trong tay các chức dịch, thổ ty địa phương không nhiều. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp đây là địa phương nằm trong vùng giải phóng sớm, ruộng đất của địa chủ, chức sắc phong kiến đã được giải quyết về tay quần chúng nhân dân; do đó không nhất thiết phải trải qua cuộc vận động cải cách ruộng đất như ở miền xuôi.

Bên cạnh nhiệm vụ phát triển kinh tế, công tác giáo dục, y tế, văn hóa được chính quyền Khánh Long chú trọng. Phong trào bổ túc văn hóa được đẩy mạnh. Nhân dân ban ngày lao động sản xuất, buổi tối tham gia các lớp bình dân học vụ học chữ Quốc ngữ. Toàn xã Khánh Long có 240 hộ gia đình¹ tổ chức được 30 lớp học có giáo viên hướng dẫn. Tổng số người tham gia các lớp học là 238 người, trong đó có 49 thanh niên, 49 nông dân, 33 phụ nữ, 6 du kích, 7 cán bộ xã, 70 thiếu nhi². Số người biết đọc, biết viết tăng lên.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe được thực hiện đầy đủ. Chính quyền xã đã vận động đồng bào giữ gìn vệ sinh, ăn sạch, ở sạch, ngăn ngừa dịch bệnh. Nhiều hộ gia đình đã làm hố vệ sinh. Bà con thường xuyên tham gia quét dọn, phát quang nơi ở, dọn sạch ao tù, nước đọng để phòng các bệnh tả, lỵ, sốt rét, đậu mùa.

1. Bộ Nội vụ, Dân số Việt Nam năm 1956.

2. Báo cáo sơ kết công tác bước III năm 1956, tr.3.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ được tổ chức thường xuyên, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và tăng cường đoàn kết gắn bó giữa các dân tộc. Trong các dịp lễ hội đã phổ biến nhiều hình thức sinh hoạt: múa, hát, diễn kịch với nội dung phong phú, đổi mới. Chính quyền tăng cường vận động nhân dân nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, xây dựng lối sống lành mạnh, bài trừ các hủ tục, mê tín dị đoan.

Công tác quốc phòng - an ninh được chính quyền xã Khánh Long chú trọng. Hằng năm, xã đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ khám tuyển quân, đảm bảo giao quân đủ chỉ tiêu được cấp trên giao. Hoạt động của dân quân và lực lượng công an ở địa phương góp phần duy trì an ninh trật tự, trấn áp các phần tử chống đối, các phần tử phản cách mạng. Quần chúng nhân dân được vận động tự nguyện nộp các loại vũ khí như súng, đạn, mìn... giao cho chính quyền quản lý.

Trong bối cảnh mới, nhiệm vụ tăng cường củng cố các cơ sở Đảng để làm nòng cốt cho các phong trào càng trở nên cần thiết. Ngay từ đầu năm 1960, Huyện ủy Tràng Định đã chú trọng chỉ đạo các cấp ủy phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, học tập nghị quyết trong các ngành, các cấp và trong quần chúng nhân dân. Trên cơ sở phong trào quần chúng để lựa chọn ra những quần chúng ưu tú để phát triển Đảng. Xã Khánh Long có các anh Lâm Khi Thành, Vi Trung Hình, Triệu Văn Cán, Triệu Văn Hin đều là những người có nhiều đóng góp trong các phong trào chung (nhất là trong kháng chiến chống Pháp), nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương của Đảng và Chính phủ, được nhân dân

yêu mến, đã được Huyện ủy quan tâm bồi dưỡng và được kết nạp vào Đảng. Quý II trong năm 1960, xã Khánh Long đã thành lập tổ Đảng, sinh hoạt trong Chi bộ xã Đoàn Kết¹. Đến cuối năm 1960, căn cứ chủ trương về việc thành lập chi bộ ở các xã có 3 đảng viên trở lên, Huyện ủy ra Nghị quyết về việc thành lập Chi bộ xã Khánh Long². Tại thời điểm thành lập, Chi bộ xã Khánh Long có 6 đảng viên, gồm: Lâm Khi Thành, Vi Trung Hình, Triệu Văn Cán, Vi Văn Khảo, Triệu Văn Hin, Triệu Văn Quấy. Đồng chí Lâm Khi Thành làm Bí thư Chi bộ. Sự ra đời của Chi bộ xã là một thắng lợi có ý nghĩa quan trọng trong công tác xây dựng Đảng ở địa phương, không chỉ đánh dấu vai trò, sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào cách mạng của địa phương mà còn thể hiện sự quan tâm đặc biệt của các cấp ủy Đảng đối với các xã vùng cao.

Về mặt chính quyền, năm 1959, Ủy ban hành chính xã gồm các đồng chí: Lâm Khi Thành làm Chủ tịch, Triệu Minh Kim làm Phó Chủ tịch và các ủy viên Triệu Thị Chiêu, Triệu Văn Pu, Triệu Văn Trảng³.

Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên có những đóng góp tích cực trong công tác vận động quần chúng, thúc đẩy sự phát triển của các phong trào, cuộc vận

1. Báo cáo số 248 BC-TC của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định về công tác tổ chức quý III/1960.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1955 - 1985)*, 1996, tr.34.

3. Quyết định của Phòng Tổ chức cán bộ, Ủy ban hành chính tỉnh Lạng Sơn ngày 24/5/1959.

động ở địa phương. Mặt trận Tổ quốc tăng cường vận động, kêu gọi đồng bào các dân tộc trong xã đoàn kết, tương thân tương ái, giúp đỡ nhau vượt qua khó khăn. Hội Phụ nữ kêu gọi quyên góp, ủng hộ mặt trận. Đoàn Thanh niên phát huy vai trò đi đầu trong thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, tích cực hưởng ứng phong trào làm thủy lợi, hăng hái tòng quân đánh giặc.

Trong giai đoạn 1954 - 1960, chính quyền xã Khánh Long đã lãnh đạo nhân dân khắc phục những hậu quả chiến tranh, thực hiện các biện pháp tích cực để ổn định sản xuất. Hòa bình lập lại, dù phải đối mặt với vô vàn khó khăn song dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, chính quyền, nhân dân xã Khánh Long đã phát huy tinh thần tương trợ, đoàn kết để đẩy lùi “giặc đói”, “giặc dốt”, giữ vững an ninh, trật tự xã hội.

II. Chi bộ xã Khánh Long lãnh đạo nhân dân địa phương thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965)

Sau 5 năm tiến hành khôi phục, từng bước cải tạo các thành phần kinh tế, kinh tế ở Khánh Long có một số chuyển biến tích cực. Các mặt chính trị, văn hóa - xã hội cũng có bước phát triển. Uy tín của chính quyền, các đoàn thể quần chúng được nâng lên. Tuy nhiên, xã cũng nằm trong tình trạng chung như các địa phương ở miền Bắc lúc này là quan hệ sản xuất mới được xác lập, chưa vững chắc; kinh tế còn lạc hậu, sản xuất nhỏ, năng suất lao động thấp, bấp bênh.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (tháng 9/1960), các nghị quyết của Trung ương Đảng, của Khu ủy Việt Bắc và Tỉnh ủy Lạng Sơn, Đảng bộ huyện xác định nhiệm vụ trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) của huyện là: “tập trung phát triển kinh tế nông nghiệp là chủ yếu và trên cơ sở phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, củng cố hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán, khai thác thế mạnh lâm thổ sản ở địa phương; đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi, đường giao thông phục vụ cho sản xuất, đời sống, xây dựng nền văn hóa mới, con người mới, ổn định và nâng cao đời sống của nhân dân”¹.

Ngày 17/3/1960, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 198-CT/TW “về việc tiến hành Đại hội các cấp”. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, ngay sau khi thành lập Chi bộ, Đại hội Chi bộ xã Khánh Long lần thứ I (nhiệm kỳ 1961 - 1963) được tổ chức. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế địa phương trong thời gian tiếp theo. Đồng chí Lâm Khi Thành được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng của Chi bộ trong những ngày đầu thành lập là lãnh đạo thực hiện Chỉ thị số 156-CT/TW ngày 25/8/1959 của Bộ Chính trị “về việc tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ ở miền núi miền Bắc nước ta”. Rút kinh nghiệm từ

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1955 - 1985)*, 1996, tr.39.

đợt tổ chức thí điểm đợt 2 tại xã Bắc Ái, Huyện ủy đã chỉ đạo các xã Khánh Long, Tân Yên, Cao Minh, Vĩnh Tiến tiếp tục tiến hành¹. Dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Huyện ủy, Chi bộ và chính quyền xã Khánh Long đã tổ chức học tập cho cán bộ, đảng viên và mở rộng trong quần chúng nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, mục đích cũng như vai trò, trách nhiệm của mình trong cuộc vận động này.

Cùng với việc thực hiện cuộc vận động cải cách dân chủ, xã Khánh Long triển khai vận động thực hiện phong trào hợp tác hóa trong nông nghiệp. Tuy nhiên, thời gian đầu thực hiện phong trào trên địa bàn xã Khánh Long nói riêng, cũng như toàn huyện Tràng Định nói chung gặp rất nhiều khó khăn: Tổ chức Đảng mới thành lập, trong khi lãnh đạo phong trào hợp tác hóa là nhiệm vụ mới mẻ nên còn lúng túng, chủ yếu theo hướng vừa làm vừa rút kinh nghiệm và củng cố. Đồng bào các dân tộc chưa hiểu được mục đích, ý nghĩa của phong trào, lại chưa lao động, sản xuất dưới hình thức tập thể nên còn nhiều băn khoăn, lo lắng... Trước tình hình đó, được sự định hướng của Huyện ủy, Chi bộ đã xác định cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp tiến hành từng bước. Trước tiên, Chi bộ, chính quyền xã Khánh Long đã tuyên truyền, nâng cao thêm một bước tư tưởng giác ngộ xã hội chủ nghĩa đối với cán bộ, đảng viên và quần chúng lao động thông qua việc học tập chính sách và phát động tranh luận giữa hai con đường (làm ăn

1. Báo cáo số 193 BC/HĐB ngày 30/8/1960 của Ban Chấp hành huyện Đảng bộ Tràng Định.

riêng lẻ với làm ăn tập thể)... Từ chỗ ban đầu phân vân, lưỡng lự về việc nên làm ăn theo hình thức riêng lẻ hay tập thể; cuối cùng nhân dân đi đến thống nhất làm ăn tập thể có nhiều điểm ưu việt hơn. Cuối năm 1960, xã Khánh Long đã thành lập được 3 tổ đổi công: Khuổi Háo, Khuổi Phụ, Khuổi Tèo (sau là Khuổi Bậy) với 100% hộ gia đình tham gia. Nhờ hình thức đổi công, các hoạt động sản xuất có hiệu quả hơn, nông dân giúp đỡ nhau các khâu trong sản xuất nên đảm bảo kịp thời vụ, góp phần tăng năng suất, sản lượng lương thực của xã. Mặc dù mới chỉ là hình thức sơ khai, tương trợ, giúp nhau về ngày công trong sản xuất nông nghiệp nhưng đây là tiền đề quan trọng để đồng bào trong xã bước vào xây dựng hợp tác hóa nông nghiệp, tạo điều kiện đẩy mạnh sản xuất phát triển, cải tạo xã hội chủ nghĩa, tổ chức và xác lập quan hệ sản xuất mới theo đường lối, chủ trương của Đảng.

Từ những kết quả ban đầu của tổ đổi công, Chi bộ đã chỉ đạo thành lập hợp tác xã nông nghiệp, trong đó nhiệm vụ trước mắt cần làm là tuyên truyền, vận động để đồng bào thấy được tính hơn hẳn của phương thức làm ăn tập thể theo mô hình hợp tác xã. Sau một thời gian kiên trì vận động của Chi bộ, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể, hợp tác xã đầu tiên của xã Khánh Long được thành lập do ông Triệu Văn Hin làm Chủ nhiệm. Đây là thời kỳ đầu của phong trào hợp tác hóa nên hợp tác xã còn ở bậc thấp, hợp tác lao động giản đơn, xã viên làm theo ngày công, chưa có cơ sở vật chất - kỹ thuật. Hợp tác xã không chia thành các

đội sản xuất, hoạt động của xã viên do ban quản trị trực tiếp phân công và điều hành.

Mặc dù có những cố gắng, đạt được những kết quả nhất định nhưng phong trào hợp tác hóa của xã giai đoạn này cũng gặp nhiều hạn chế: quy mô hợp tác xã còn nhỏ, cơ sở vật chất - kỹ thuật còn nghèo nàn, chủ yếu là các công cụ lao động thô sơ, hoạt động hợp tác còn đơn giản. Chấm công điểm còn mang tính hình thức, đồng bào nể nang chưa dám bình nhau. Áp dụng chính sách của hợp tác xã của vùng cao vào vùng thấp nhiều điểm chưa thích hợp. Một bộ phận xã viên chưa hoàn toàn tin ở lối làm ăn tập thể. Về bộ máy điều hành, trình độ, năng lực, kinh nghiệm tổ chức các công việc của cán bộ ban quản trị còn yếu, đa phần cán bộ chưa biết chữ nên các công việc (nhất là liên quan đến giấy tờ, sổ sách) rất khó khăn... Điều này không chỉ diễn ra ở Khánh Long mà còn là thực trạng chung của phong trào hợp tác hóa ở các xã vùng cao lúc bấy giờ.

Mùa xuân năm 1961, một vinh dự lớn lao đến với Đảng bộ và nhân dân huyện Tràng Định khi được đón tiếp Bác Hồ sau khi Bác đi Cao Bằng trở về Hà Nội và dừng chân tại đây. Tranh thủ thời gian ngắn ngủi, Bác đã gặp gỡ, ân cần căn dặn: “cán bộ phải vận động đưa nông dân vào hợp tác xã thật nhiều, cán bộ làm việc phải sâu sát dân, hiểu và vận động nhân dân vào hợp tác xã sản xuất tốt mới tiến lên chủ nghĩa xã hội được”¹. Thực hiện lời dạy của Bác,

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1955 - 1985)*, 1996, tr.37.

Huyện ủy Tràng Định, cán bộ, đảng viên và nhân dân toàn huyện quyết tâm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên quê hương, hoàn thành Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).

Trước những khó khăn chung của phong trào hợp tác hóa toàn huyện, trong năm 1961, Huyện ủy đã bố trí lại cán bộ, cải tiến một bước lề lối làm việc, ban hành những quy định cần thiết trong điều hành, quản lý, tập trung cán bộ về chỉ đạo nông thôn, bố trí cán bộ chỉ đạo vùng, các đồng chí cán bộ đều được giao nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tế của công tác, thúc đẩy phong trào hợp tác hóa phát triển toàn diện. Nhiệm vụ trọng tâm của toàn huyện lúc này là phát triển sản xuất nông nghiệp, ngoài tập trung giải quyết vấn đề tư tưởng, huyện đã đề ra kế hoạch mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho hầu hết cán bộ quản lý hợp tác xã.

Được sự hỗ trợ của Huyện ủy, Chi bộ, chính quyền xã Khánh Long đã phát động phong trào thi đua góp công sức xây dựng phát triển phong trào hợp tác xã. Tháng 01/1961, có 23/59 hộ với 94 nhân khẩu tham gia vào hợp tác xã, chiếm 39%¹. Đến cuối năm 1962, xã Khánh Long có 2 hợp tác xã là Trung Đoàn và Khuổi Phụ với 50% hộ vào hợp tác xã. Tinh thần làm việc của xã viên được phát huy cao hơn, phổ biến đi sớm về muộn. Ban quản trị đã biết đôn đốc xã viên thực hiện kế hoạch, bố trí, phân công lao động chặt chẽ hơn thời gian trước. Cùng với đó, nhiều phong trào thi

1. Báo cáo số 10/BC.DT ngày 07/12/1961 về mức chỉ tiêu năm 1961 5 xã đèo cao.

đua, cuộc vận động như “Gió Đại Phong”, “Phất cờ Điện Biên, tiến quân nhiều mặt”, “Sát cánh Tây Nguyên, 3 vụ toàn thắng”, thi đua với các điển hình tiên tiến của huyện về phong trào hợp tác xã có năng suất lúa cao và nhận sự hưởng ứng tích cực từ đồng bào, góp phần thúc đẩy sản xuất lên một bước mới.

Thực hiện kế hoạch của Huyện ủy Tràng Định, năm 1963, Chi bộ xã Khánh Long tiến hành Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1963 - 1965). Đại hội kiểm điểm kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương trong nhiệm kỳ 1961 - 1963 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 1963 - 1965. Đại hội bầu Chi ủy khóa mới, trong đó, đồng chí Lâm Khi Thành tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất, Chi bộ Đảng, chính quyền xã đã lãnh đạo nhân dân thực hiện chiến dịch “Bông Lau anh hùng, đông xuân đại thắng” của Huyện ủy phát động (tháng 9/1961). Trước hết, xã quan tâm tới công tác khai hoang tăng diện tích gieo trồng ở các thôn Khuổi Bậy, Khuổi Háo; đầu tư nâng cấp hệ thống mương, phai. Công tác chọn, xử lý giống và gieo trồng, chăm sóc đúng kỹ thuật dần được phổ biến rộng rãi, tạo ra chuyển biến căn bản trong tập quán sản xuất của người dân. Năng suất lúa, sản lượng lương thực tăng cao hơn giai đoạn trước. Ngoài ra, địa phương chú trọng mở rộng diện tích trồng cây đặc sản (thạch đen, quế), cây ăn quả, ngô, đậu tương..

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, công tác văn hóa - xã hội tiếp tục được Chi bộ và chính quyền Khánh Long đẩy mạnh. Đối với công tác giáo dục, xã vận động cán bộ, đảng viên tham gia học bổ túc văn hóa để nâng cao trình độ nhận thức. Các lớp bổ túc văn hóa vẫn được duy trì tạo điều kiện cho nhiều nhân dân tham gia học tập. Phong trào thi đua “Hai tốt” được thực hiện nghiêm túc.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được thực hiện tốt với phương châm “Lấy công tác phòng bệnh là chính, đồng thời phải coi trọng việc chữa bệnh”. Hủ tục chữa bệnh bằng bói toán, cúng bái giảm đi nhiều. Các phong trào “Vệ sinh phòng bệnh”, “Ăn chín uống sôi” được thực hiện tốt. Năm 1960, Trạm xá xã được xây dựng với kiểu lợp mái vầu, tường ván phen, có 2 gian, ban đầu chỉ có 1 y sĩ là Triệu Văn Chẩn. Trong điều kiện thuốc men còn thiếu thốn, việc chữa bệnh bằng đông y và cây thuốc nam được khuyến khích.

Phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới được cấp ủy và chính quyền Khánh Long quan tâm chỉ đạo. Hoạt động văn hóa, văn nghệ được tổ chức thường xuyên, các tiết mục văn nghệ với nội dung phê phán mê tín dị đoan và những hủ tục, nâng cao hiểu biết và giác ngộ xã hội chủ nghĩa trong nhân dân. Bên cạnh đó, phong trào thể dục thể thao thu hút được thế hệ trẻ và nhân dân, góp phần nâng cao sức khỏe, đẩy mạnh sản xuất.

Công tác quân sự - quốc phòng được xem là nhiệm vụ thường xuyên. Hằng năm, chính quyền xã Khánh Long tiến hành khám tuyển quân tham gia nghĩa vụ quân sự theo đúng quy định, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân. Thế hệ thanh niên Khánh Long hăng hái lên đường nhập ngũ, ra tiền tuyến chiến đấu. Từ năm 1961 đến năm 1965, xã Khánh Long đã tiễn nhiều thanh niên nhập ngũ lên đường chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Để đảm bảo trật tự trị an, Chi bộ và chính quyền xã Khánh Long triển khai Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 10/3/1961 của Ban Bí thư “Về tăng cường chỉ đạo xây dựng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị”. Theo đó, lực lượng dân quân, tự vệ được tăng cường với thành phần là quân nhân phục viên đủ tiêu chuẩn, đoàn viên, thanh niên và quần chúng lao động ưu tú. Lực lượng dân quân đảm bảo đầy đủ công tác giáo dục chính trị và các chế độ huấn luyện, sẵn sàng tham gia vào các nhiệm vụ quốc phòng ở địa phương.

Những kết quả trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh không thể đạt được nếu không có sự lãnh đạo của Đảng, mà trực tiếp là Chi bộ Đảng Khánh Long. Trong giai đoạn 1960 - 1965, Chi bộ quan tâm đến công tác xây dựng Đảng, coi đây là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng. Tháng 5/1961, thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng và chỉ thị của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Chi bộ xã Khánh Long đã triển khai một đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong đội

ngũ cán bộ, đảng viên. Trong đợt sinh hoạt này, nội dung về đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa cần kiệm xây dựng đất nước được quán triệt đến toàn Chi bộ.

Tháng 3/1961, Bộ Chính trị đề ra đợt sinh hoạt chính trị “Chỉnh huấn mùa xuân”. Giữa năm 1962, Ban Bí thư Trung ương Đảng phát động cuộc vận động xây dựng “Chi bộ - Đảng bộ bốn tốt”¹. Chi bộ cử cán bộ tham gia các lớp huấn luyện, tổ chức học tập mục đích, ý nghĩa “lớp đảng viên 6-1” kỷ niệm 30 năm thành lập Đảng do Huyện ủy mở, 10 điều huấn thị của Hồ Chủ tịch, chính sách bầu cử Hội đồng nhân dân và bầu cử Quốc hội cho các cán bộ, đảng viên, đồng thời mở các cuộc hội nghị học tập về hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ... Qua học tập, trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa của đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên, những biểu hiện tiêu cực dần bị loại bỏ.

Công tác phát triển Đảng được chú trọng. Trong những năm 1960 - 1965, Chi bộ xã Khánh Long quan tâm lựa chọn quần chúng ưu tú từ trong các phong trào thi đua, cuộc vận động tại địa phương để bồi dưỡng, giới thiệu kết nạp vào hàng ngũ của Đảng. Các đảng viên trong Chi bộ đã được tôi rèn qua các phong trào cách mạng, có tư tưởng kiên định và lập trường chính trị vững vàng.

1. Bốn tốt: công tác xây dựng Đảng tốt; lao động, sản xuất, chiến đấu, công tác tốt; chấp hành chính sách tốt; quan tâm đời sống quần chúng tốt.

Song song với công tác xây dựng Đảng, cấp ủy luôn chú trọng đến công tác củng cố bộ máy chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng. Trong giai đoạn 1960 - 1965, Chi bộ chỉ đạo tổ chức thành công 2 cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Trong các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân năm 1961 và năm 1964, hơn 90% cử tri trong xã đi bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân đã bầu các chức danh chủ chốt trong bộ máy chính quyền. Trong cả 2 nhiệm kỳ, đồng chí Lâm Khi Thành đều được tín nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng trên địa bàn thời kỳ này tập trung vào thực hiện các nhiệm vụ cách mạng trọng tâm. Đoàn Thanh niên, Nông hội, Hội Phụ nữ tích cực thu hút, kết nạp và vận động đoàn viên, hội viên thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hăng hái tăng gia sản xuất, tham gia xây dựng chính quyền. Nhiều phong trào thi đua như “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”, “Xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm”, “Sống, làm việc, noi gương những người cộng sản”... dấy lên mạnh mẽ trong các hợp tác xã. Thông qua các phong trào, nhận thức về lập trường giai cấp, chủ nghĩa xã hội trong các tầng lớp nhân dân được tăng cường, một số đoàn viên, hội viên ưu tú được các đoàn thể giới thiệu để Chi bộ xã xem xét, kết nạp vào hàng ngũ của Đảng.

Sau 5 năm kể từ khi thành lập, Chi bộ xã Khánh Long đã lãnh đạo xã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách và đạt

được những kết quả rất quan trọng: Đồng bào các dân tộc trong xã đã thực hiện cuộc vận động cải cách dân chủ kết hợp với xây dựng phong trào hợp tác hóa với tỷ lệ 50% số hộ nông dân vào hợp tác xã. Nhân dân phấn khởi tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền, tích cực lao động sản xuất. Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt, bộ mặt thôn xóm có nhiều khởi sắc. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế có nhiều tiến bộ. Tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng ngày càng được củng cố, thể hiện được vai trò lãnh đạo, quản lý các hoạt động ở địa phương. Đây là bước đệm để Chi bộ và nhân dân trong xã vượt qua khó khăn, thử thách, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn tiếp theo.

III. Chi bộ xã Khánh Long lãnh đạo nhân dân tích cực chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1965 - 1975)

Nhằm phá hoại tiềm lực kháng chiến và ngăn chặn miền Bắc chi viện chiến trường miền Nam, đầu tháng 8/1964, đế quốc Mỹ đã dựng lên “Sự kiện Vịnh Bắc Bộ” lấy cớ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc. Ngày 05/8/1964, đế quốc Mỹ mở cuộc tiến công “Mũi tên xuyên”, dùng máy bay đánh phá ô ạt các khu vực sông Gianh (Quảng Bình), Cửa Hội (thành phố Vinh), Lạch Trường (Thanh Hóa), Bãi Cháy (Quảng Ninh). Từ ngày 07/02/1965, Tổng thống Mỹ Giôn-xơn ra lệnh cho không quân Mỹ mở chiến dịch “Mũi lao lửa” đánh phá liên tục miền Bắc lần thứ nhất bằng lực lượng không quân và hải quân.

Trước tình hình trên, trong 2 ngày (27 - 28/3/1965), Hội nghị lần thứ 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã họp và chỉ rõ nhiệm vụ của miền Bắc là: Nhanh chóng chuyển hướng chỉ đạo chiến lược, vừa tiếp tục xây dựng kinh tế, phát triển sản xuất, vừa tăng cường tiềm lực quốc phòng, sẵn sàng chủ động đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và chi viện cho tiền tuyến miền Nam.

Trong hoàn cảnh lịch sử đó, năm 1965, Chi bộ xã Khánh Long tổ chức Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1965 - 1967). Đại hội tiến hành đánh giá những kết quả đạt được trong lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong giai đoạn trước. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ tiếp theo, trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện lúc này là: Khắc phục khó khăn, tập trung đẩy mạnh sản xuất, củng cố hoạt động của hợp tác xã, tuyên truyền, vận động các hộ dân tham gia hợp tác xã; hoàn thành đóng góp nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước. Đại hội tiến hành bầu Ban Chi ủy khóa mới; đồng chí Lâm Khi Thành được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Trong tình hình nhiệm vụ mới để có hướng phát triển kinh tế phù hợp với từng vùng, Huyện ủy đã quy hoạch toàn huyện thành các vùng kinh tế (A, B và C)¹. Xã Khánh Long thuộc vùng C cùng với các xã Cao Minh, Vĩnh Tiến,

1. Báo cáo ngày 17/7/1971 của Ban Thường vụ Huyện ủy Trảng Định về công tác chỉ đạo thâm canh tăng năng suất lúa.

Bắc Ái, Tân Yên có nhiệm vụ chính là vận động nhân dân các dân tộc định canh, định cư, ổn định sản xuất; đẩy mạnh phát triển trồng cây công nghiệp, khai thác các nguồn lợi mà thiên nhiên ưu đãi cho địa phương, mở mang chăn nuôi tập thể và gia đình¹.

Thực hiện nhiệm vụ huyện giao, xã đã đi vào thâm canh tại những chân ruộng sẵn có, đưa nước vào một vài khu canh tác, biến nương thành ruộng; tăng cường phân bón cho các nương trồng ngô, lúa; mở rộng diện tích trồng lúa xuân. Ngoài số ruộng bậc thang cố định thì hầu hết là diện tích nương thay đổi theo từng năm.

Đi đôi với sản xuất lương thực, xã còn quan tâm tới hoạt động chăn nuôi như trâu, lợn, gà; phát triển các loại cây công nghiệp như mía, lạc, đỗ tương, thuốc lá và các loại cây ăn quả như đào, cam, quýt... hạn chế đến mức cao nhất việc đốt phá rừng bừa bãi để trồng màu. Tuy nhiên, cây trồng ra khó tiêu thụ được do chợ xa, đường sá đi lại khó khăn, việc thu mua cũng chưa có kế hoạch cụ thể do đó hoạt động phát triển cây công nghiệp chưa được nhân dân thực sự chú trọng. Chăn nuôi gia súc, gia cầm chủ yếu tập trung ở các hộ tuy nhiên nhiều gia đình vẫn chưa xây dựng chuồng trại; sau mùa cày cấy lại thả trâu vào rừng, trâu thiếu ăn, bị rét nên chết nhiều. Năm 1967, xã Khánh Long có tổng đàn trâu là 64 con, 144 con lợn và 3.837 con gà.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trảng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trảng Định (1955 - 1985)*, 1996, tr.62.

Trong hoàn cảnh có chiến tranh, mặc dù phải tập trung trí tuệ, sức lực cho những công việc cần kíp phục vụ sản xuất, chiến đấu, Chi bộ vẫn quan tâm và đảm bảo tốt cho công tác giáo dục, công tác xóa mù chữ tiếp tục được đẩy mạnh. So với giai đoạn trước, đồng bào đã hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của việc học, đặc biệt là học chữ Quốc ngữ, nhiều đồng bào đã hưởng ứng cuộc vận động xóa mù chữ, hăng hái đi học con chữ. Trong khi đó, công tác y tế còn nhiều khó khăn, người dân chủ yếu vẫn phải phụ thuộc vào các bài thuốc cổ truyền để chữa bệnh.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ của quần chúng tiếp tục phát triển theo tinh thần “Tiếng hát át tiếng bom”. Đội văn nghệ các thôn tự biên tự diễn các tiết mục phản ánh gương người tốt, việc tốt trong lao động sản xuất, phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu, góp phần khơi dậy tinh thần yêu nước, hăng hái tham gia lao động sản xuất. Chi bộ xã còn quan tâm chỉ đạo nhân dân nâng cao ý thức về xây dựng nếp sống văn hóa mới trong việc hiếu, hỷ ở địa phương.

Công tác quân sự địa phương được đẩy mạnh. Lực lượng dân quân được tăng cường, duy trì hoạt động thường xuyên, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao. Các hầm, hố được đào, đắp; các trạm gác phòng không được xây dựng, củng cố. Nhân dân trong xã luôn nêu cao tinh thần cảnh giác; lực lượng dân quân vẫn thường xuyên luyện tập, củng cố và bổ sung về mặt đội ngũ.

Để đạt được những thành tích trên mặt trận chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ quê hương và mặt trận sản xuất,

phát triển văn hóa - xã hội không tách rời vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ, tổ chức thực hiện của chính quyền và sự vào cuộc của các đoàn thể.

Công tác xây dựng bộ máy chính quyền và các đoàn thể quần chúng được chú trọng, đặc biệt vai trò của chính quyền được đề cao. Từ năm 1967 đến năm 1972, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân xã Khánh Long tiến hành 3 cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân vào các năm 1967, 1969, 1971 và bầu cử Quốc hội vào năm 1971. Trước ngày bầu cử, công tác tuyên truyền được tiến hành sâu rộng, Chi bộ dự kiến nhân sự trong Hội đồng nhân dân khóa mới nhằm nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng trong bộ máy chính quyền. Trong mỗi cuộc bầu cử, tỷ lệ cử tri tham gia rất cao, trung bình đạt 99%. Chính quyền xã được củng cố, kiện toàn thêm một bước, chất lượng điều hành, quản lý được nâng lên. Qua các cuộc bầu cử, đồng chí Triệu Minh Kim (năm 1967) và Lâm Khi Thành (các năm 1969, 1971) được tín nhiệm đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Việc kiện toàn bộ máy chính quyền đã giúp hiệu quả công tác được nâng lên. Các mặt quản lý xã hội, trật tự trị an, tuyển quân đều hoàn thành tốt. Lệ lối làm việc đã được phân rõ ranh giới giữa tổ chức Đảng và chính quyền, giữa Ủy ban và các ban, ngành. Ủy ban hành chính duy trì sinh hoạt đúng kỳ, xây dựng tốt quy chế, chương trình hoạt động toàn khóa, triển khai thực hiện hiệu quả nghị quyết của Chi bộ.

Trong công tác xây dựng Đảng, từ năm 1965, Chi bộ đã quán triệt tới cán bộ, đảng viên cuộc Chính huấn mùa

xuân theo Chỉ thị số 88-CT/TW ngày 02/01/1965 của Bộ Chính trị và phổ biến Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 (đặc biệt) Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về tình hình và nhiệm vụ cấp bách trước mắt”(tháng 3/1965), Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 12/1965) “về tình hình và nhiệm vụ mới”. Qua đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ âm mưu, hành động mới của đế quốc Mỹ, nâng cao ý chí quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Cuộc vận động xây dựng Đảng bộ, Chi bộ “Bốn tốt” tiếp tục được triển khai, các đợt sinh hoạt Đảng được tổ chức thường xuyên. Đội ngũ cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần phê bình, tự phê bình.

Công tác phát triển Đảng được Chi bộ xã Khánh Long quan tâm. Trong điều kiện vừa sản xuất, vừa chiến đấu, nhiều quần chúng ưu tú đã được Chi bộ phát hiện và kịp thời bồi dưỡng. Qua các lớp học cảm tình Đảng, hầu hết đều đủ điều kiện kết nạp vào hàng ngũ của Đảng. Đội ngũ cán bộ, đảng viên tích cực phấn đấu, rèn luyện nâng cao năng lực và kiên định lập trường cách mạng.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tiếp tục kiện toàn, củng cố và phát huy tác dụng. Hội Phụ nữ là lực lượng lao động chính ở quê hương, là chỗ dựa tin cậy để chồng, con lên đường làm nhiệm vụ. Trong phong trào “Ba đảm đang” xuất hiện hàng chục chị em giỏi việc nước, đảm việc nhà, giỏi tay cày, chắc tay súng. Đoàn viên, thanh niên nhận rõ vị trí của mình trong việc thực hiện phong trào “Ba sẵn sàng” do Trung ương Đoàn phát động. Thanh

niên nam nữ Khánh Long không ngại gian khổ, không tiếc máu xương sẵn sàng đi bất cứ nơi đâu, làm bất cứ việc gì khi Tổ quốc cần. Đoàn Thanh niên luôn là nòng cốt thực hiện các phong trào cách mạng ở địa phương; đoàn viên nữ còn đảm đương phần lớn công việc nặng nhọc như cày, bừa, đào hầm hố, trực chiến... khi nam giới lên đường đánh giặc. Đoàn Thanh niên cũng giới thiệu đoàn viên đi học lớp cảm tình Đảng, là nguồn bổ sung cho Chi bộ.

Thực hiện quyết tâm chiến lược của Đảng và thấm nhuần sâu sắc tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đêm 30 rạng ngày 31/01/1968, quân dân miền Nam từ Trị - Thiên đến Khu 5 và Nam Bộ đã tiến công và nổi dậy đồng loạt hướng trọng điểm nhằm vào các thành phố, thị xã, nhất là các hang ổ của địch ở Sài Gòn, Đà Nẵng, Huế, các căn cứ quân sự, sân bay, bến cảng, kho tàng lớn của Mỹ và chính quyền Sài Gòn, gây cho chúng tổn thất lớn và choáng váng nhiều ngày, đối phó bị động, lúng túng ở tất cả các vùng chiến lược, nhiều nơi ta đánh chiếm và làm chủ được nhiều ngày.

Cuộc tổng tiến công tết Mậu Thân năm 1968 đã dẫn đến các kết quả chính trị và quân sự cho cả thời kỳ 1968 - 1971, cũng như tạo ra bước ngoặt chiến lược, có ý nghĩa quyết định trong toàn bộ sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc. Từ năm 1968, quân và dân 2 miền Nam - Bắc giành được nhiều thắng lợi quan trọng trên chiến trường. Ngày 31/3/1968, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ném bom hạn chế miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra. Ngày

01/11/1968, Mỹ tuyên bố chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc sau thất bại nặng nề trong cuộc tiến công bằng không quân. Tranh thủ thời gian hòa bình, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Khánh Long tập trung sức lực khắc phục hậu quả chiến tranh, củng cố quốc phòng - an ninh, hoàn thành nghĩa vụ đối với sự nghiệp cách mạng chung của cả nước.

Năm 1968, Chi bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1968 - 1970). Đại hội đánh giá kết quả và hạn chế còn tồn tại trong việc thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng thực hiện nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới là: Ra sức phát triển sản xuất, tăng cường chi viện cho tiền tuyến miền Nam; giữ vững quốc phòng - an ninh; củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng. Đại hội đã bầu ra Ban Chi ủy khóa mới, trong đó đồng chí Triệu Văn Cán được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Thực hiện nhiệm vụ huyện giao, Chi bộ, chính quyền xã Khánh Long đã lãnh đạo, chỉ đạo, vận động nhân dân tiếp tục thực hiện định canh, định cư; chỉ đạo các hợp tác xã áp dụng rộng rãi các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất. Xã viên sử dụng các giống ngắn ngày, có năng suất cao, ngâm giống theo phương pháp “Ba sôi, hai lạnh”, bón phân hợp lý, đúng kỹ thuật. Trong phong trào làm thủy lợi, trên cơ sở những công trình thủy nông đã có từ trước, nhân dân đóng góp hàng vạn ngày công nạo vét, tu sửa và hoàn chỉnh các đập nước. Một số giống lúa có năng suất cao như

Nông nghiệp 8 được đưa vào gieo trồng. Chi bộ lãnh đạo nhân dân phấn đấu cấy hết diện tích, nâng cao năng suất cây trồng với khẩu hiệu “Làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm”. Ngoài cây lúa, nhân dân còn trồng thêm cây rau màu và một số cây lương thực như ngô, sắn... Mặc dù gặp nhiều khó khăn do chiến tranh và thiên tai, nhưng dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, sản xuất nông nghiệp vẫn có bước tiến đáng kể. Đến năm 1970, năng suất lúa đạt 350 kg/sào.

Trồng trọt được chú trọng phát triển tạo động lực cho chăn nuôi gia súc, gia cầm ở địa phương. Chi bộ chỉ đạo hợp tác xã xây dựng các chuồng, trại, từng bước tổ chức chăn nuôi tập thể theo hướng tập trung. Hợp tác xã và xã viên chú ý đến việc phòng chống dịch bệnh, bảo vệ đàn gia súc, gia cầm.

Giữa lúc sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta đang trên đà thắng lợi thì Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ vĩ đại của Đảng và dân tộc ta qua đời ngày 02/9/1969. Đây là tổn thất vô cùng lớn lao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và sự nghiệp cách mạng, sự nghiệp kháng chiến của dân tộc ta. Ngày 09/9/1969, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã tham dự lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh do huyện tổ chức. Biếu đau thương thành hành động cách mạng, quân và dân Khánh Long tích cực tham gia phong trào thi đua lao động sản xuất do huyện phát động, hoàn thành nhiệm vụ chính trị do Chi bộ xã đề ra, củng cố cơ sở Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể để xây dựng hậu phương vững mạnh, góp phần đưa sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của dân

tộc ta đến thắng lợi như mong muốn thiết tha của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”.

Ngay sau lễ truy điệu, thực hiện Chỉ thị số 173-CT/TW ngày 29/9/1969 của Bộ Chính trị về đợt sinh hoạt chính trị “Học tập và làm theo Di chúc của Hồ Chủ tịch”, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Lạng Sơn và hướng dẫn của Huyện ủy Tràng Định, Chi bộ xã Khánh Long tổ chức đợt sinh hoạt chính trị trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, học tập và làm theo “Di chúc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Qua đợt học tập, cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu biết thêm về thân thế, sự nghiệp và công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ đó tăng cường đoàn kết nhất trí trong nội bộ Đảng, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, văn hóa - xã hội ở địa phương.

Năm 1970, Đại hội Chi bộ xã Khánh Long lần thứ V (nhiệm kỳ 1970 - 1972) được tổ chức. Đại hội khẳng định những kết quả mà cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đã đạt được trong thực hiện phong trào hợp tác hóa nông nghiệp; phát triển văn hóa, giáo dục và đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Đại hội nêu phương hướng của địa phương trong thời gian tới là: củng cố vững chắc hơn nữa các hợp tác xã nông nghiệp, đẩy mạnh các nghề phụ; duy trì tốt phong trào bổ túc văn hóa; thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, không ngừng nâng cao phẩm chất chính trị và trình độ của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới, trong đó đồng chí Triệu Văn Cán tiếp tục giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Xác định rõ tầm quan trọng của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên, qua các nhiệm kỳ, Chi bộ thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt giúp đảng viên nhận thức đầy đủ và đúng đắn tình hình chính trị, khắc phục tư tưởng lệch lạc và bình quân chủ nghĩa, nâng cao ý thức trách nhiệm trong mỗi giai đoạn cách mạng. Việc triển khai có hiệu quả các đợt sinh hoạt chính trị, học tập nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy cấp trên và của Trung ương Đảng đã góp phần làm cho đảng viên vững vàng ý chí, tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến. Chi bộ cũng kịp thời đấu tranh, uốn nắn những đảng viên có biểu hiện hoài nghi, dao động, thoái thác nhiệm vụ.

Từ năm 1970 đến năm 1972, Chi bộ tập trung sâu vào học tập Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 06/3/1970 của Bộ Chính trị “Về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh” và Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh”, Chi bộ tập trung mọi biện pháp nhằm tăng cường rèn luyện, giáo dục đảng viên. Chi bộ chủ động xây dựng kế hoạch, đề ra biện pháp rèn luyện, nâng cao năng lực nhận thức, tư duy, phẩm chất cách mạng cho đảng viên trên các lĩnh vực. Việc lãnh đạo thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 195, Chỉ thị 192 của Chi bộ xã Khánh Long có tác dụng giáo dục đảng viên, làm cho đảng viên nâng cao ý thức trách nhiệm trong công

tác và ý thức kỷ luật Đảng. Qua đó, những cán bộ, đảng viên bị xử lý kỷ luật thấy được sai lầm, khuyết điểm của mình, tích cực sửa chữa để tiến bộ, đồng thời, góp phần chấn chỉnh tư tưởng, ngăn chặn sự sa sút phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Chi bộ.

Đầu năm 1972, quân và dân ta mở cuộc tiến công chiến lược trên toàn miền Nam, giải phóng nhiều vùng đất, chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ đứng trước nguy cơ bị phá sản. Để cứu vãn tình thế, chính quyền Ních-xơn đã đưa lực lượng lớn không quân và hải quân leo thang chiến tranh, phá hoại miền Bắc lần thứ hai.

Trước những chuyển biến lớn của cách mạng, ngày 01/5/1972, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra lời kêu gọi quân dân cả nước nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu và quyết tâm chiến thắng trong mọi tình huống. Để đối phó với tình hình mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn ra Chỉ thị: “Địch có thể sẽ tiến hành đánh phá tỉnh ta trên quy mô lớn, các cấp ủy Đảng, các ngành, các địa phương, nhanh chóng đề ra phương án bảo vệ, duy trì sản xuất, thực hiện phòng không sơ tán triệt để; chuẩn bị lực lượng sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu; tăng cường công tác an ninh, kịp thời đối phó với mọi tình huống xảy ra, công việc trọng tâm đặt ra cho Đảng bộ, quân và dân các dân tộc trong tỉnh là phải bảo quản, vận chuyển hàng hóa, bảo đảm giao thông thông suốt trong mọi tình huống”. Thực hiện chỉ thị của Tỉnh ủy, dưới sự hướng dẫn

của Huyện ủy Tràng Định, Chi bộ xã Khánh Long đã tổ chức cho toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập, nâng cao tinh thần chiến đấu, quyết tâm chống Mỹ, cứu nước. Nhiệm vụ của xã lúc này là vừa phải đẩy mạnh sản xuất, vừa củng cố, bổ sung lực lượng, hoàn thiện phương án tác chiến, triển khai kế hoạch phòng không nhân dân, vận động các gia đình củng cố lại hầm hào.

Cuối tháng 11 - đầu tháng 12/1972, Mỹ tăng cường mức độ ném bom bắn phá miền Bắc. Đặc biệt từ ngày 18 đến ngày 29/12/1972, chúng tập trung một lực lượng lớn máy bay ném bom chiến lược B52 đánh phá có tính hủy diệt vào các khu đông dân cư của Thủ đô Hà Nội. Cuộc chiến lịch sử trong 12 ngày đêm được ví là “Trận Điện Biên Phủ trên không” kết thúc bằng việc 38 pháo đài bay B52 và 43 máy bay chiến đấu khác của đế quốc Mỹ bị bắn rơi ngay trên bầu trời Hà Nội. Thất bại của đế quốc Mỹ trên chiến trường miền Nam cùng với thất bại của không quân chiến lược Mỹ trên bầu trời Hà Nội, đẩy đế quốc Mỹ phải chấp nhận thất bại, nối lại đàm phán tại Pa-ri. Với tư thế bên chiến thắng, phái đoàn ta tại cuộc đàm phán đã kiên quyết đấu tranh giữ vững nội dung của dự thảo Hiệp định đã thỏa thuận.

Ngày 27/01/1973, Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết. Mặc dù phải rút hết quân đội viễn chinh về nước nhưng đế quốc Mỹ vẫn ngoan cố tìm cách phá hoại Hiệp định hòng chia cắt đất nước ta. Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra lời kêu gọi, nhấn mạnh nhiệm vụ trước mắt

của đồng bào hai miền Nam - Bắc nước ta là tăng cường đoàn kết, luôn đề cao cảnh giác, ra sức phấn đấu để củng cố những thắng lợi giành được, giữ vững hòa bình lâu dài, hoàn thành độc lập, dân chủ ở miền Nam, tiến tới hòa bình, thống nhất đất nước.

Trong niềm vui lớn của cả nước, vào năm 1973, Chi bộ xã Khánh Long tiến hành Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 1973 - 1975). Đại hội khẳng định một số chỉ tiêu đạt được và nhìn nhận thực trạng địa phương còn nhiều khó khăn, công tác xây dựng Đảng còn hạn chế, phong trào hợp tác hóa kết hợp với định canh, định cư đã qua nhiều đợt củng cố nhưng chậm chuyển biến... Nguyên nhân chủ yếu của yếu kém và hạn chế một phần là do năng lực cán bộ, đảng viên còn hạn chế, một phần do điều kiện khách quan khác. Đại hội nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá và đề ra nhiệm vụ, phương hướng cho giai đoạn tiếp theo. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới. Đồng chí Triệu Văn Cán được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Trước sự chuyển biến của tình hình, Chi bộ xác định nhiệm vụ trọng tâm của địa phương là lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất, giữ vững an ninh, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội và công tác tuyển quân, tiếp tục chi viện cho chiến trường miền Nam. Chi bộ và chính quyền xã Khánh Long đã tăng cường nhiệm vụ tuyển quân, thực hiện 100% chỉ tiêu được cấp trên giao.

Đi đôi với nhiệm vụ quân sự, Chi bộ và chính quyền Khánh Long tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động kinh tế ở địa phương.

Sản xuất nông nghiệp được xác định là nhiệm vụ then chốt. Trong giai đoạn 1973 - 1975, bên cạnh những thuận lợi, hoạt động nông nghiệp Khánh Long gặp nhiều khó khăn, vốn là xã thuộc các cụm vùng cao, ít người, một bộ phận thanh niên nhập ngũ chiến đấu dẫn đến lực lượng lao động sản xuất của hợp tác xã bị thiếu hụt, thêm vào đó là tình hình thời tiết cực đoan, hạn hán đầu năm, lũ lụt giữa năm, rét sớm vào cuối năm gây ra những tổn thất lớn cho nông nghiệp.

Chi bộ, chính quyền xã Khánh Long đã tập trung chỉ đạo sản xuất. Các hợp tác xã trồng vượt diện tích, đồng thời tận dụng phân xanh để nâng cao năng suất cây trồng. Tiếp đó, nhằm đảm bảo yêu cầu chi viện giải phóng hoàn toàn miền Nam, trong 2 năm (1974 - 1975), xã Khánh Long đẩy mạnh khai hoang, mở rộng diện tích trồng trọt. Đồng thời, công tác thủy lợi được chú trọng để đảm bảo chế độ nước, kịp thời đáp ứng các giai đoạn sinh trưởng của cây lúa. Bên cạnh đó, xã khuyến khích nông dân trồng cây rau màu để cải thiện bữa ăn. Phong trào ủ phân hữu cơ được các xã viên của hợp tác xã tích cực hưởng ứng. Với những biện pháp cụ thể và kịp thời, tình hình sản xuất nông nghiệp của địa phương có nhiều tiến triển. Tình trạng thiếu đói trong nhân dân được giải quyết.

Ngành chăn nuôi được duy trì và phát triển. Cơ cấu ngành chăn nuôi đa dạng với các loại vật nuôi chủ yếu là trâu, bò, gà, lợn... Đặc biệt, mô hình chăn nuôi trâu bò tập thể đã phát huy được hiệu quả vừa đảm bảo sức kéo trong sản xuất nông nghiệp, vừa thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước.

Bên cạnh nhiệm vụ đẩy mạnh sản xuất, chi viện cho miền Nam, công tác văn hóa - xã hội được Chi bộ, chính quyền xã Khánh Long quan tâm. Ngành giáo dục ở các địa phương trong huyện nói chung, xã Khánh Long nói riêng trong điều kiện chiến sự vừa kết thúc ở miền Bắc còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, song xã Khánh Long đã nhanh chóng khôi phục trường lớp và huy động đội ngũ giáo viên để đảm bảo công tác dạy và học. Phong trào bổ túc văn hóa được duy trì. Đối tượng tham gia được mở rộng, gồm cán bộ, đảng viên và đông đảo các tầng lớp nhân dân. Các lớp học bổ túc văn hóa thu hút ngày càng nhiều người tham gia, trình độ văn hóa của quần chúng được nâng lên.

Trong điều kiện cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn, trạm xá xã cố gắng đảm bảo công tác khám chữa bệnh thông thường cho đồng bào. Các cán bộ y tế tuyên truyền, vận động nhân dân ăn ở hợp vệ sinh, ăn chín uống sôi để phòng dịch bệnh, đồng thời trồng và sử dụng cây thuốc nam trong điều trị một số bệnh thường gặp.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ được tổ chức thường xuyên, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Công tác thông tin tuyên truyền được duy trì với nhiều hình thức phong phú, mang nội dung chính là cổ động cho các chiến dịch thi đua lao động sản xuất, động viên thanh niên lên đường nhập ngũ, biểu dương người tốt, việc tốt..

Để thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn đầy khó khăn và thử thách, Chi bộ xã Khánh Long luôn coi trọng công tác Đảng, trong đó đặc biệt chú

ý tới việc bồi dưỡng, giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Qua các đợt học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, trình độ nhận thức, lập trường tư tưởng của cán bộ, đảng viên trong Chi bộ được nâng lên rõ rệt. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, đại đa số đảng viên luôn nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, lấy tiêu chuẩn “Bốn tốt” làm mục tiêu phấn đấu, rèn luyện. Tuy nhiên, vẫn còn một số đảng viên ngại khó, ngại khổ, không chấp hành chỉ thị, nghị quyết của Đảng, vi phạm nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng; Chi bộ đã nghiêm túc kiểm điểm, thực hiện tự phê bình và phê bình, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách, làm trong sạch đội ngũ Đảng.

Bên cạnh những cố gắng trong lĩnh vực giáo dục chính trị, tư tưởng, đấu tranh tự phê bình và phê bình; thời gian này công tác phát triển đảng viên mới chưa được chú ý. Sau 10 năm (1965 - 1975), tổng số đảng viên của Chi bộ có khoảng hơn chục đồng chí, chỉ tăng thêm một vài đồng chí là một kết quả chưa phản ánh đúng số lượng quần chúng ưu tú trong các phong trào lao động sản xuất và sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu tại địa phương. Điều này đã làm hạn chế một phần năng lực lãnh đạo của Chi bộ trong giai đoạn 1965 - 1975, cũng để lại những khó khăn về tính kế thừa trong công tác tổ chức của Chi bộ trong giai đoạn tiếp theo.

Để tăng cường củng cố, xây dựng chính quyền, thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, trong năm 1974, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân trong xã đã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân. Sau bầu cử, bộ máy chính quyền được

kiện toàn một bước. Đồng chí Lâm Khi Thành được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, trong những năm 1973 - 1975, chính quyền xã đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước cũng như chỉ tiêu kế hoạch cấp trên giao, nhất là về lương thực, thực phẩm, công tác tuyển quân, công tác vận động nhân dân lao động sản xuất.

Trong điều kiện chiến sự vừa kết thúc, tình hình địa phương và các hoạt động sản xuất chưa ổn định, công tác vận động quần chúng được Chi bộ xã Khánh Long xem là nhiệm vụ quan trọng. Mặt trận Tổ quốc đã đoàn kết quần chúng, tuyên truyền, vận động nhân dân thi đua sản xuất để xây dựng địa phương và chi viện kịp thời cho tiền tuyến. Trong kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp năm 1974, Mặt trận đã giới thiệu các đại biểu ứng cử vào Hội đồng nhân dân và vận động trên 95% cử tri tham gia bỏ phiếu. Hội Phụ nữ phát động phong trào “Ba đảm đang”, phụ nữ Khánh Long quán xuyến gia đình và gánh vác việc sản xuất để chồng con yên tâm ra chiến trường, đồng thời, tham gia lực lượng tự vệ sẵn sàng chiến đấu khi cần thiết. Thanh niên nêu cao tinh thần “Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên” với phong trào “Ba sẵn sàng”. Tuổi trẻ Khánh Long nắm chắc tay súng thực hiện nghĩa vụ với Tổ quốc, không tiếc hy sinh xương máu để đấu tranh thống nhất nước nhà, đồng thời phát huy vai trò xung kích trong lao động sản xuất và tích cực tham gia các phong trào ở địa phương.

Trong lịch sử chống Mỹ, cứu nước, chưa bao giờ chúng ta có điều kiện thuận lợi như những năm sau Hiệp định Pa-ri. Sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của toàn dân tộc đang chuyển biến mau lẹ. Chiến thắng thần tốc Tây Nguyên (từ ngày 04/3 đến ngày 03/4/1975) với tốc độ “một ngày bằng hai mươi năm” tạo ra sự thay đổi căn bản về so sánh lực lượng và thế chiến lược có lợi cho ta; mở ra thời cơ tổng tiến công chiến lược trên toàn miền Nam. Bộ Chính trị Trung ương Đảng hạ quyết tâm động viên sức mạnh cao nhất của cả nước, kiên quyết giải phóng hoàn toàn miền Nam... Hướng ra tiền tuyến lớn, Khánh Long cùng đồng lòng, dốc sức với nhân dân toàn miền Bắc tập trung chi viện cho miền Nam kháng chiến. Mùa xuân năm 1975, quân dân ta tiến hành cuộc tổng tiến công và nổi dậy giải phóng miền Nam. Ngày 30/4/1975, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của dân tộc ta kết thúc thắng lợi sau hơn 20 năm hy sinh, gian khổ. Trước niềm vui chiến thắng đó, nhân dân xã Khánh Long cùng nhân dân cả nước vô cùng phấn khởi và tự hào.

Trải qua chặng đường 21 năm (1954 - 1975) là cả chặng đường dài chiến đấu đầy gian khổ, hy sinh của dân tộc Việt Nam nói chung và nhân dân xã Khánh Long nói riêng. Cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Khánh Long vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chính tinh thần yêu nước, yêu vùng đất của mình khiến cho nhân dân nơi đây phát huy được

sức mạnh của khối đại đoàn kết để giành được nhiều kết quả quan trọng. Sức mạnh đó là nền tảng vững bền, đảm bảo cho người dân Khánh Long vượt qua bao gian nan, thử thách trên dặm dài lịch sử - một chặng đường lăm gian truân, nhọc nhằn nhưng cũng đầy niềm tự hào dân tộc. Từ năm 1954 đến năm 1959, xã Khánh Long thực hiện khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh. Từ năm 1960 sự kiện quan trọng là thành lập Chi bộ xã Khánh Long, đánh dấu sự lãnh đạo toàn diện và trực tiếp của Đảng đối với các phong trào cách mạng trên địa bàn xã. Trong giai đoạn 1961 - 1965, Chi bộ và nhân dân xã Khánh Long thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội. Từ năm 1965 đến năm 1975, Khánh Long vừa chiến đấu, vừa sản xuất, tăng cường chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Chi bộ xã Khánh Long ngày càng trưởng thành; phát huy vai trò đoàn kết và năng lực lãnh đạo nhân dân hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu cơ bản do Đảng đề ra là xây dựng, cải tạo quan hệ sản xuất mới ở nông thôn; củng cố hợp tác xã nông nghiệp; công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn giữ vững, đảm bảo vững chắc chủ quyền quốc gia, dân tộc.

Chương IV

CHI BỘ XÃ KHÁNH LONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN HAI NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975 - 1986)

I. Đẩy mạnh sản xuất, thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm và tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc (1975 - 1980)

Với Đại thắng mùa Xuân năm 1975, quân và dân ta đã giải phóng hoàn toàn miền Nam, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Một kỷ nguyên mới đã mở ra trong lịch sử dân tộc - kỷ nguyên độc lập, thống nhất và cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Bước vào thời kỳ mới, xã Khánh Long cùng với các địa phương khác trong huyện có những thuận lợi cơ bản nhưng cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thử thách. Cơ sở vật chất - kỹ thuật còn lạc hậu, nghèo nàn; hệ thống giao thông, thủy lợi xuống cấp; hàng tiêu dùng khan hiếm không đáp ứng đủ nhu cầu của nhân dân, đặc biệt là lương thực, thực phẩm; năng lực quản lý, điều hành của một số cán bộ còn hạn chế do thiếu kinh nghiệm, trình độ văn hóa thấp, chưa qua đào tạo...

Tháng 9/1975, Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) họp và ra quyết định về nhiệm

vụ của cách mạng “Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội”; đồng thời nhấn mạnh đường lối chung của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội đối với miền Bắc trong giai đoạn mới phải có những cố gắng rất lớn để khắc phục mọi khó khăn, đồng thời tiếp tục phát huy tác dụng tích cực của miền Bắc đối với sự nghiệp phát triển cách mạng của cả nước.

Theo Nghị quyết ngày 27/12/1975 của Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa V, kỳ họp thứ 2 “về việc hợp nhất một số tỉnh”, tỉnh Cao Bằng và tỉnh Lạng Sơn hợp nhất thành tỉnh Cao Lạng. Trong giai đoạn 1976 - 1978, xã Khánh Long là một trong 23 đơn vị xã, thị trấn trực thuộc huyện Tràng Định, tỉnh Cao Lạng.

Năm 1975, Chi bộ xã Khánh Long tổ chức Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1975 - 1977). Đại hội đã tổng kết lại những hoạt động trong nhiệm kỳ trước, kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể. Từ đó, đề ra phương hướng thực hiện trong nhiệm kỳ mới là tăng cường củng cố phong trào hợp tác hóa, đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật, từng bước tổ chức lại sản xuất, tăng cường củng cố xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể vững mạnh. Đại hội đã bầu Chi ủy khóa VII, trong đó đồng chí Triệu Văn Cán giữ chức Bí thư Chi bộ.

Năm 1976, trên phạm vi cả nước đã diễn ra nhiều sự kiện quan trọng. Ngày 25/4/1976, cùng với hàng triệu cử

tri cả nước, 99% cử tri xã Khánh Long nô nức tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội khóa VI (nhiệm kỳ 1976 - 1981). Quốc hội khóa VI quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Với thành công của cuộc Tổng tuyển cử, nhân dân ta đã hoàn thành nhiệm vụ thống nhất đất nước, tạo điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Tháng 12/1976, Đại hội toàn quốc lần thứ IV của Đảng được tổ chức tại Hà Nội nhằm tổng kết những thành tựu và kinh nghiệm của cách mạng Việt Nam, từ đó đề ra đường lối chung xây dựng chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn mới cần nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ của tập thể, của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng: cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học kỹ thuật, cách mạng về tư tưởng văn hóa, trong đó cách mạng về khoa học kỹ thuật là then chốt, đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng tâm của cả thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Phấn khởi trước thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, cùng với những nội dung của đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Khánh Long đã tiến hành đợt học tập, sinh hoạt chính trị rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về phương hướng, mục tiêu,

nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV gắn với việc lãnh đạo nhân dân thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của tỉnh Lạng Sơn, huyện Tràng Định về nhiệm vụ phát triển kinh tế, trước hết là phát triển lương thực.

Bám sát những chủ trương lớn của các cấp ủy Đảng về phát triển kinh tế, trong năm 1976, xã Khánh Long đã tập khắc phục mọi khó khăn về thiên tai, chủ động và quyết tâm đẩy mạnh sản xuất, thâm canh tăng năng suất, tăng vụ. Hợp tác xã tận dụng hết diện tích, tăng cường cấy giống lúa mới. Ngoài cây lương thực, Chi bộ tiếp tục chỉ đạo tăng thêm các loại rau màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây ăn quả.

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi cũng được chú trọng. Nhờ áp dụng kỹ thuật vào chăn nuôi, coi trọng công tác chọn giống, thú y nên đàn lợn ở Khánh Long tăng dần theo năm. Bên cạnh đó, đàn trâu và gà, vịt cũng tăng. Vì vậy, sức kéo được đảm bảo, kịp thời vụ, đồng thời, cung cấp một phần đáng kể nhu cầu thực phẩm của đời sống dân sinh.

Đối với công tác giao thông, Chi bộ, chính quyền xã đã huy động dân quân toàn xã, nhất là lực lượng thanh niên tiến hành tu sửa nhiều tuyến đường liên thôn, liên xóm, phát quang đường đi lại trong mùa khô, tạo điều kiện cho việc đi lại và sản xuất của nhân dân.

Năm 1977, Chi bộ xã Khánh Long tổ chức Đại hội lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1977 - 1979). Đại hội đã đánh giá kết quả đạt được sau 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội

nhiệm kỳ 1975 - 1977, cũng là 2 năm sau ngày đất nước thống nhất và coi đó là động lực để Chi bộ và nhân dân xã tiếp tục thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa VIII. Đồng chí Triệu Văn Cán tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn về kinh tế, cơ sở vật chất - kỹ thuật, giao thông đi lại khó khăn, trường lớp vẫn tạm bợ, đồ dùng học tập thiếu thốn; đời sống của giáo viên còn nhiều vất vả nhưng Chi bộ xã Khánh Long luôn xác định giáo dục là nhiệm vụ quan trọng để xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh, giúp đồng bào hiểu rõ hơn vai trò, tầm quan trọng của giáo dục. Số học sinh đến trường về cơ bản được duy trì.

Công tác y tế được quan tâm, cơ sở vật chất được tăng cường. Hằng năm, huyện Trảng Định cử cán bộ y tế xuống tăng cường, chữa bệnh và cấp phát thuốc cho nhân dân, đồng thời hướng dẫn bà con thực hiện vệ sinh phòng bệnh. Nhờ có sự hỗ trợ và hướng dẫn của cán bộ y tế huyện, xã không xảy ra dịch bệnh lớn. Do thuốc tây còn thiếu nên đồng bào vẫn tiếp tục sử dụng các bài thuốc và kinh nghiệm dân gian để chữa bệnh thông thường.

Công tác văn hóa - xã hội được Chi bộ và chính quyền quan tâm. Các hủ tục, mê tín dị đoan giảm dần. Được sự quan tâm của cấp trên, hệ thống loa đài phát thanh được đầu tư, đảm bảo đáp ứng yêu cầu tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phong trào

thực hiện nếp sống mới, xây dựng gia đình văn hóa mới được phát triển rộng khắp các thôn xóm.

Công tác quốc phòng - an ninh giai đoạn này đặt trong bối cảnh các thế lực thù địch liên tục xâm lấn biên cương nước ta, nhất là sau “sự kiện người Hoa” (tháng 5/1978), tình hình biên giới Việt - Trung càng trở nên căng thẳng. Trước tình hình đó, huyện Tràng Định thành lập các cụm chiến đấu liên hoàn để tổ chức phòng thủ và chiến đấu. Chi bộ xã Khánh Long tiến hành giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nâng cao tinh thần cảnh giác trước những âm mưu và hành động chống phá của kẻ địch. Đồng thời vừa tiếp tục đẩy mạnh lao động sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, bảo vệ biên cương của Tổ quốc. Chi ủy tập trung lãnh đạo củng cố tổ chức, tăng cường lực lượng dân quân, giữ vững công tác trực ban, chiến đấu. Để có lương thực dự trữ, sẵn sàng cung cấp cho lực lượng dân quân, du kích xã làm nhiệm vụ phục vụ chiến đấu và chiến đấu trong tình huống có chiến tranh, thực hiện chủ trương của Chi bộ và chính quyền xã, khi thu hoạch, phân phối, ăn chia lúa mùa sớm, hợp tác xã để dành thóc dự trữ cho chiến đấu khi cần.

Cuối năm 1978, phía Trung Quốc đã tập trung lực lượng áp sát vùng biên giới Lạng Sơn. Đầu năm 1979, tình hình xâm chiếm đất đai ở biên giới phía Bắc nước ta diễn ra ngày càng căng thẳng. Ngày 17/02/1979, phía Trung Quốc huy động 60 vạn quân tấn công 6 tỉnh biên giới phía Bắc nước ta, trong đó có hướng tấn công vào huyện Tràng Định,

tỉnh Lạng Sơn. Trước hành động của phía Trung Quốc, ngay trong ngày 17/02/1979, Chính phủ ta tuyên bố lên án và phản đối về cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của Trung Quốc. Ngày 04/3/1979, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra lời kêu gọi đồng bào, chiến sĩ cả nước đứng lên chống lại cuộc chiến tranh xâm lược, bảo vệ Tổ quốc. Ngày 05/3/1979, Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam công bố Lệnh Tổng động viên. Theo tiếng gọi của Tổ quốc, nhiều thanh niên xã Khánh Long đã ghi tên sẵn sàng lên đường chiến đấu. Trước ý chí chiến đấu ngoan cường của quân dân ta và sự phản đối mạnh mẽ của dư luận quốc tế, phía Trung Quốc buộc phải rút về nước sau một tháng xâm lược.

Năm 1979, Chi bộ xã Khánh Long tổ chức Đại hội lần thứ IX (nhiệm kỳ 1979 - 1981). Trên cơ sở thẳng thắn chỉ ra những mặt đã đạt được, những hạn chế còn tồn tại của nhiệm kỳ trước, Đại hội đã đề ra phương hướng, mục tiêu của nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban chi ủy mới gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Lâm Khi Thành được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Sau chiến sự, công tác an ninh tiếp tục được chú trọng. Thực hiện Nghị quyết 228 của Bộ Chính trị về giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, Chi ủy chỉ đạo Ban Công an củng cố, kiện toàn lại đội ngũ; góp phần tích cực bảo vệ các sự kiện như Đại hội Chi bộ xã, các cuộc tổng tuyển cử và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn xã... Để giữ gìn an

ninh các thôn bản, bảo đảm tài sản của tập thể và nhân dân, xã luôn duy trì ban bảo vệ trị an, thường xuyên tiến hành kiểm tra, thăm nắm tình hình.

Những kết quả đạt được trên các mặt công tác không tách rời vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng. Nhằm nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, Chi bộ đặc biệt coi trọng công tác xây dựng Đảng. Hằng năm, Chi bộ mở các đợt sinh hoạt chính trị đối với đảng viên, gắn các đợt sinh hoạt phê bình và tự phê bình với tổng kết năm để xác định tư cách đảng viên, đối chiếu bản kiểm điểm của từng đồng chí, phát thể Đảng cho những đồng chí đủ tư cách. Qua đó, đội ngũ đảng viên ngày càng trưởng thành, phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa, ổn định đời sống nhân dân.

Công tác bồi dưỡng phát triển đảng viên mới được Chi bộ quan tâm. Nhiều cá nhân tích cực trong công cuộc khôi phục kinh tế, chiến đấu bảo vệ quê hương trong cuộc chiến tranh biên giới đã được lựa chọn đi học lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng. Năm 1978, Chi bộ xã Khánh Long có 16 đảng viên. Từ năm 1975 - 1980, có 2 quần chúng ưu tú đã vinh dự được kết nạp vào hàng ngũ Đảng. Trong những năm 1978 - 1980, nhiều đảng viên chuyển sinh hoạt sang xã Đức Thông (huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng), do đó, số lượng đảng viên Khánh Long đến năm 1980 giảm còn 7 đảng viên¹.

1. Báo cáo ngày 06/5/1987 của Chi bộ xã Khánh Long về một số kết quả công tác xây dựng Đảng 1985.

Công tác kiểm tra, giữ gìn kỷ luật Đảng được tăng cường. Hằng năm, Chi bộ đã triển khai thực hiện nghiêm túc việc tổ chức kiểm điểm và thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, mắc khuyết điểm trong quản lý kinh tế và đạo đức, lối sống. Các đảng viên thẳng thắn đấu tranh chống hiện tượng tham ô, lãng phí, mất đoàn kết trong một số cán bộ, đảng viên. Trên tinh thần phê bình và tự phê bình thẳng thắn, dân chủ, Chi bộ đã biểu dương những đồng chí chấp hành tốt kỷ luật và kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa biến chất.

Đi đôi với công tác xây dựng Đảng, Chi bộ xác định xây dựng chính quyền là nhiệm vụ rất quan trọng. Trong giai đoạn 1975 - 1980, Chi bộ lãnh đạo tổ chức thành công 2 cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân năm 1977 và năm 1979. Nhiệm kỳ 1977 - 1979 và nhiệm kỳ 1979 - 1981, đồng chí Vi Văn Khảo giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Sau bầu cử, chính quyền nhanh chóng được ổn định, tổ chức nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội. Các cán bộ từ xã đến thôn luôn được bồi dưỡng, nâng cao trình độ nhằm phục vụ tốt nhất các nhiệm vụ ở cơ sở.

Mặt trận Tổ quốc phát huy vai trò đoàn kết, tập hợp rộng rãi toàn dân, vận động nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, khắc phục khó khăn, thi đua lao động sản xuất. Đoàn Thanh niên nêu cao tinh thần tình nguyện đi chiến đấu và phục vụ chiến đấu, tham gia các đội xung kích làm thủy lợi, thâm canh

tăng vụ, tăng năng suất cây trồng, vật nuôi... Tiếp tục thực hiện phong trào “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Phụ nữ xã vận động chị em tích cực thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, tổ chức tốt cuộc sống gia đình, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Sau 5 năm kể từ ngày đất nước thống nhất (1975 - 1980), Chi bộ xã Khánh Long đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân khắc phục khó khăn, thi đua sản xuất đạt nhiều kết quả trên tất cả các lĩnh vực. Tuy nhiên, năng lực quản lý và cơ sở vật chất vẫn còn rất lạc hậu, không đáp ứng được yêu cầu. Đội ngũ cán bộ quản lý còn yếu, không phát huy được hiệu quả trong việc tập hợp và tổ chức lao động, một số cán bộ do hạn chế về trình độ dẫn đến tình trạng thiếu dân chủ trong quản lý lao động, thiếu công bằng trong phân phối sản phẩm. Việc thực hiện phân chia, phân phối theo hình thức cào bằng cũng đã làm triệt tiêu động lực và tinh thần lao động cần cù, sáng tạo của xã viên. Mặt khác, Khánh Long là một trong các xã vùng cao khó khăn của huyện, cơ sở hạ tầng vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu của nhân dân; thiên tai, dịch họa thường xuyên diễn ra khiến đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Những vấn đề nảy sinh trên của Khánh Long cũng phản ánh những nét chung của tình hình kinh tế - xã hội ở huyện Tràng Định lúc bấy giờ, yêu cầu cải tiến mô hình quản lý đang đặt ra một cách cấp thiết.

II. Ổn định đời sống nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội (1981 - 1986)

Do ảnh hưởng của chiến tranh, thiên tai khắc nghiệt và việc duy trì quá lâu cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp, chưa xác định được con đường và giải pháp thích hợp của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội nên đến đầu năm 1980, kinh tế - xã hội của Khánh Long cũng giống như nhiều địa phương khác trong cả nước giảm sút nghiêm trọng; năng suất lao động trì trệ; lạm phát ngày một tăng, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Đầu cơ tích trữ, trộm cắp và các tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng.

Để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất, nâng cao đời sống cho nhân dân trong cả nước, ngày 13/01/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW “Về cải tiến công tác khoán, mở rộng “khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp” (gọi tắt là Khoán 100). Khoán 100 là kết quả của quá trình khảo nghiệm, bước đầu tìm tòi, đổi mới tư duy của Đảng và Nhà nước nhằm “cởi trói” cho hộ xã viên, giải phóng sức sản xuất trong nông nghiệp, tạo động lực mới đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế. Đây là một chủ trương mới, một mốc quan trọng đánh dấu bước chuyển hướng chỉ đạo quản lý sản xuất nông nghiệp của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, ở Khánh Long không thực hiện được Khoán 100 do đặc thù ruộng canh tác rất ít, không có ruộng hợp tác xã, đa số dựa vào nương rẫy.

Năm 1981, Đại hội Chi bộ xã Khánh Long lần thứ X (nhiệm kỳ 1981 - 1983) được tiến hành. Đại hội đã thẳng thắn nhìn nhận những thành tựu, hạn chế và rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc từ nhiệm kỳ trước. Các đại biểu tham dự Đại hội đã thảo luận, thống nhất phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của nhiệm kỳ 1981 - 1983. Đại hội đã bầu Ban Chi ủy khóa mới, đồng chí Lâm Khi Thành được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Trong năm 1981, xã Khánh Long củng cố xây dựng một tổ hợp tác xã nông nghiệp tại Pác Ne (xóm Khuổi Phụ)¹. Hợp tác xã đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý, điều hành tình hình sản xuất ở địa phương. Chi bộ và chính quyền xã đã chỉ đạo, giám sát chặt chẽ hơn tình hình hoạt động của hợp tác xã và sản xuất nông nghiệp. Các giống lúa cho năng suất cao tiếp tục được đưa vào sản xuất như Nông nghiệp 8, Bao thai lùn, K3... Người dân tận dụng phân xanh, phân chuồng để bón lót trước khi cấy. Tuy nhiên, vào vụ mùa đầu tiên do thời tiết rét đậm kéo dài, vật tư nông nghiệp cung ứng không kịp thời... nên việc gieo cấy gặp nhiều khó khăn.

Chăn nuôi phát triển mạnh, quản lý tốt số lượng hiện có, đồng thời khuyến khích nhân dân mở rộng cả nuôi trâu, bò, ngựa và gia cầm. Tuy nhiên, hạn chế của chăn nuôi giai đoạn này là tình trạng thả rông vẫn chưa được khắc phục, vì vậy vẫn có hiện tượng trâu chết đói, chết rét. Năm 1981, đàn trâu có 278 con, đàn lợn có 500 con.

1. Báo cáo quý III ngày 26/10/1981 của Chi bộ xã Khánh Long.

Được coi là mũi nhọn của kinh tế địa phương, hoạt động sản xuất lâm nghiệp được quan tâm phát triển. Giai đoạn 1981 - 1985, Chi bộ tập trung chỉ đạo khôi phục lại 2ha chè, đồng thời cho mở rộng, phát triển thêm 2ha chè mới. Ngoài chè, cây trầu cũng đang trên đà phát triển tốt. Năm 1985, trồng được 56,65ha trầu, đạt 70% so với kế hoạch.

Từ năm 1985, tình hình sản xuất nông nghiệp của Khánh Long và các xã phía Tây gặp nhiều khó khăn, các hợp tác xã lung lay, nông dân manh nha đòi lại ruộng đất, một số hộ di cư vào Nam. Đứng trước tình hình đó, Huyện ủy Tràng Định đã ban hành nghị quyết, phân công cán bộ xã đi xây dựng phong trào cơ sở ở 5 xã vùng cao. Tổ công tác bao gồm cán bộ các xã Khánh Long, Tân Yên, Vĩnh Tiến, Đoàn Kết, Bắc Ái, Cao Minh do đồng chí Lộc Văn Mạc - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khánh Long làm Tổ trưởng¹. Nhiệm vụ của Tổ công tác là phối hợp cùng với Ban Định canh định cư huyện, có trách nhiệm củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp tại các xã vùng cao của huyện. Đến những năm 1989 - 1990, khi Đảng và Nhà nước có cơ chế mới về nông nghiệp, hoạt động của Tổ công tác mới chấm dứt.

Từ những thành quả đạt được trong kinh tế, Chi bộ xã chỉ đạo công tác xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân. Bên cạnh nguồn hỗ trợ của Nhà nước, nguồn ngân sách xã, Chi bộ vận động

1. Nghị quyết số 26-NQ/HU ngày 06/7/1985 của Huyện ủy Tràng Định về việc "phân công công tác đối với cán bộ xã được trưng tập đi xây dựng phong trào cơ sở" - Tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Tràng Định.

nhân dân tham gia đóng góp xây dựng các công trình phúc lợi. Những công trình được chú trọng đầu tư trong giai đoạn này là thủy lợi, đường giao thông nông thôn.

Công tác giáo dục tiếp tục được Chi bộ quan tâm, chỉ đạo. Số lượng con em các gia đình trong xã đi học ngày càng đông. Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TW ngày 11/01/1979 của Bộ Chính trị (khóa IV) về cải cách giáo dục và Quyết định số 135-CP ngày 27/3/1981 của Hội đồng Chính phủ về hệ thống giáo dục phổ thông mới, trong giai đoạn từ năm 1981 đến năm 1986, trường cấp I bắt đầu thực hiện chương trình cải cách giáo dục lớp 1 và lớp 2 phổ thông. Các lớp cũng duy trì tốt phong trào thi đua “Hai tốt”. Các lớp bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì đều đặn với sự tham gia đông đảo của nhân dân ở mọi lứa tuổi.

Do địa bàn miền núi, dân cư thưa thớt, việc học tập của con em trong xã gặp nhiều khó khăn, Đảng ủy và chính quyền xã Khánh Long phối hợp với ngành giáo dục tổ chức nhiều lớp học ghép tại các phân trường. Nhờ đó, công tác giáo dục cho con em đồng bào các dân tộc trên địa bàn xã được đảm bảo, tỷ lệ học sinh bỏ học có xu hướng giảm.

Cán bộ y tế tổ chức các đợt tiêm phòng, tiêm chủng cho trẻ em trong độ tuổi quy định, đồng thời tích cực vận động nhân dân trồng cây thuốc nam để điều trị các bệnh thông thường; phòng chống dịch bệnh và thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Giai đoạn này, địa phương đã quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm chỉnh các nghị quyết, chỉ thị, thông tư của Trung ương về công tác sinh đẻ có kế hoạch, góp phần nâng cao đời sống gia đình.

Xuất phát từ tình hình thực tế của địa phương, Chi bộ xã đã lãnh đạo nhân dân tập trung vào một số công việc cấp bách như: việc cưới xin, việc tang, xóa bỏ mê tín dị đoan và xây dựng nếp sống, trật tự an ninh, xây dựng phong trào văn nghệ quần chúng vui tươi lành mạnh, thực hiện đúng Luật Hôn nhân và gia đình. Hoạt động văn hóa thông tin đã kịp thời phổ biến, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho quần chúng nhân dân, phục vụ đắc lực các nhiệm vụ trọng tâm của xã.

Công tác an ninh trật tự đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của cấp ủy Đảng. Thực hiện Chỉ thị số 92-CT/TW ngày 25/6/1980 của Ban Bí thư “Về cuộc vận động xây dựng lực lượng công an nhân dân trong sạch, vững mạnh và đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”, Chi bộ xã đã chỉ đạo thành lập mạng lưới an ninh thôn. Đến năm 1985, mỗi thôn bản đều thành lập 1 tổ an ninh¹. Góp phần làm thất bại chiến tranh tâm lý và chiến tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Nhân dân yên tâm lao động sản xuất.

Trong nhiệm kỳ, Chi bộ xã Khánh Long luôn chú ý củng cố dân quân, huấn luyện theo chương trình của Ban Chỉ huy quân sự huyện. Năm 1985, dân quân giúp đỡ bộ đội vận chuyển bê tông lên điểm cao 820, 636 được 479 ngày

1. Báo cáo ngày 06/5/1987 của Chi bộ xã Khánh Long về một số kết quả công tác xây dựng Đảng 1985.

công. Hằng năm, Chi bộ, chính quyền và các đoàn thể coi trọng giáo dục công tác giáo dục, động viên thanh niên sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

Năm 1983, Đại hội Chi bộ xã Khánh Long lần thứ XI (nhiệm kỳ 1983 - 1985) được tiến hành, đã căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương để đánh giá sát đúng tình hình và đề ra phương hướng phấn đấu cho các năm tiếp theo, trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ trọng tâm cần thúc đẩy sản xuất nông nghiệp đi lên, phát triển các hoạt động văn hóa - xã hội, cải thiện, ổn định đời sống cho người dân.

Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới, đồng chí Triệu Văn Cán được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ. Ngày 27/12/1985, đồng chí Lộc Văn Mạc - Tổ trưởng tổ công tác vùng cao được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ xã Khánh Long theo Nghị quyết số 59 NQ-HU của Huyện ủy Tràng Định.

Trong 3 năm (1983 - 1985), Chi bộ xã đã tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V. Nội dung trọng tâm mà các nghị quyết đề cập là tăng cường sự thống nhất ý chí và hành động, tăng cường sự đoàn kết trong Đảng trên cơ sở nâng cao nhận thức tư tưởng, phẩm chất đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên nhằm tạo ra sự chuyển biến mới trong phong trào cách mạng trên các lĩnh vực hoạt động. Với tỷ lệ học tập đạt trên 90%, qua học tập quán triệt các nghị quyết, đảng viên đã nhận thức sâu sắc hơn về đường lối chung cũng như các chủ trương, chính sách về kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước; thấy rõ tính gay gắt của cuộc đấu tranh giữa 2 con

đường xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa, gắn với cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên giới, làm thất bại mọi âm mưu và hành động của các thế lực thù địch phá hoại sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Cùng với công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác tổ chức xây dựng Đảng cũng được thực hiện nghiêm túc và đạt kết quả tốt. Chi bộ đã gắn các đợt sinh hoạt chính trị, thảo luận các nghị quyết với việc liên hệ tự phê bình đối với từng cá nhân. Nhiều đảng viên đã phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu đi đầu trong mọi hoạt động; quần chúng ngày càng được giác ngộ hơn. Vì vậy đã tạo được sự đoàn kết nhất trí trong toàn Chi bộ, nhân dân phấn khởi cùng góp sức thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, kiện toàn Ban Chi ủy; kiện toàn chính quyền và các hợp tác xã, các đoàn thể quần chúng như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ.

Chi bộ luôn chú trọng đến công tác quy hoạch cán bộ, bồi dưỡng, phát triển đảng viên. Cán bộ chủ chốt được cử đi học các lớp lý luận chính trị, nghiệp vụ quản lý. Trong 5 năm (1981 - 1985), 3 quần chúng ưu tú sau khi hoàn thành lớp cảm tình Đảng đã được kết nạp vào hàng ngũ của Đảng. Năm 1986, Chi bộ xã Khánh Long có 10 đảng viên.

Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã đã phát huy hiệu lực trên lĩnh vực quản lý kinh tế, quản lý xã hội, chăm lo đời sống nhân dân, thực hiện cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân lao động làm chủ”. Bộ máy chính quyền xã luôn được tăng cường, bố trí cán bộ trẻ, có trình độ văn hóa, có năng lực chuyên môn. Trong giai

đoạn này, Chi bộ xã lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các cuộc bầu cử Quốc hội khóa VII tổ chức năm 1981 và Hội đồng nhân dân các cấp tổ chức vào các năm 1981, 1984. Sau bầu cử Hội đồng nhân dân, bộ máy chính quyền xã được kiện toàn một bước. Các đồng chí Triệu Văn Quấy, Lộc Văn Mạc lần lượt được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc tiếp tục phát huy vai trò đoàn kết, động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái lao động sản xuất, thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Mặt trận cũng làm tốt công tác hiệp thương, giới thiệu người ra ứng cử, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể tuyên truyền và tổ chức tốt các cuộc bầu cử. Các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc như Hội Nông dân tích cực động viên nông dân thực hiện cuộc vận động tổ chức lại sản xuất, tích cực đóng góp nghĩa vụ với Nhà nước.

Hội Phụ nữ sôi nổi với phong trào “Phụ nữ thi đua giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, vận động chị em khắc phục khó khăn, hăng hái tham gia lao động sản xuất, phong trào thi đua cấy đúng mật độ, kỹ thuật làm cỏ bón phân, chăn nuôi, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, nuôi con khỏe... Hội cũng thường xuyên tổ chức cho hội viên nâng cao kiến thức làm mẹ, kiến thức nuôi dạy con cái, xây dựng nhà mẫu giáo, nuôi con khỏe, dạy con ngoan.

Hoạt động của Đoàn Thanh niên thu hút được đông đảo thanh niên tham gia phong trào sản xuất, thực hiện nghĩa vụ quân sự. Đoàn viên, thanh niên sôi nổi tham gia các phong trào thanh niên làm chủ tập thể, thanh niên xung kích trên các lĩnh vực sản xuất, chiến dịch làm thủy lợi, xây dựng đời sống văn hóa mới; công tác, học tập và bảo vệ Tổ quốc đạt nhiều kết quả.

Trong giai đoạn từ năm 1975 đến năm 1986, xã Khánh Long tham gia xây dựng và bảo vệ đất nước, thực hiện các kế hoạch dài hạn của Nhà nước. Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, Chi bộ và nhân dân xã Khánh Long đã cùng cả nước tích cực khắc phục mọi khó khăn để tiếp tục hàn gắn vết thương chiến tranh, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Chiến tranh kết thúc, xã Khánh Long cũng như các xã khác trong huyện Trảng Định phải bắt tay ngay vào củng cố, đổi mới hợp tác xã nông nghiệp. Với quyết tâm đẩy lùi khó khăn, giảm thiểu đói nghèo, Chi bộ và nhân dân trong xã đã cố gắng cao độ để ra sức sản xuất, từng bước nâng dần sản lượng lương thực, cải thiện đời sống nhân dân, hoàn thành các nghĩa vụ với Nhà nước; thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, đẩy mạnh củng cố hệ thống chính trị và phát triển văn hóa - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng. Bên cạnh những thành tựu đạt được, xã vẫn còn những yếu kém cần khắc phục là: Sản xuất phát triển chậm, chưa đảm bảo nhu cầu lương thực của nhân dân. Chăn nuôi tuy có ổn định nhưng mới đảm bảo đủ sức kéo, chưa tạo ra được lượng thực phẩm lớn để trao đổi hàng hóa, phục vụ cho đời sống.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNH LONG _____

Công tác văn hóa - xã hội còn nhiều điểm hạn chế; vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng có lúc, có nơi chưa được phát huy cao, công tác phát triển đảng viên mới còn yếu. Tuy cũng còn những hạn chế nhất định song những thành tích mà Chi bộ và nhân dân xã Khánh Long đạt được trong thời kỳ này rất đáng trân trọng và có ý nghĩa to lớn. Đó là điều kiện căn bản để Chi bộ và nhân dân toàn xã bước tiếp vào một chặng đường mới.

Chương V

CHI BỘ XÃ KHÁNH LONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 - 2000)

I. Chi bộ xã Khánh Long lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội (1986 - 1990)

Bước vào giai đoạn nửa sau thập niên 80 của thế kỷ XX, tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp. Cuộc khủng hoảng toàn diện, trầm trọng diễn ra ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu có những tác động không nhỏ tới Việt Nam. Trong nước, sau thời gian thực hiện 2 kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980, 1981 - 1985), cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta đạt được một số thành tựu, song cũng phải đối mặt với những khó khăn, thách thức. Những hạn chế, tồn tại của cơ chế tập trung quan liêu ngày càng bộc lộ rõ, dẫn đến tình trạng khủng hoảng trầm trọng về kinh tế - xã hội. Đổi mới toàn diện trở thành yêu cầu được đặt ra một cách bức thiết.

Nhằm tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, ngày 11/3/1986, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 79-CT/TW về việc tổ chức đợt tự phê bình và phê bình chuẩn bị Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và đại hội các cấp. Chi ủy xã đã quán triệt phương hướng, nội dung, mục đích của chỉ thị đến các cán bộ, đảng viên. Với tinh thần

khẩn trương, nghiêm túc, Chi bộ xã Khánh Long đã đánh giá những ưu, khuyết điểm của tập thể và cá nhân, biểu dương đảng viên có thành tích tốt, kiểm điểm đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ, đồng thời có biện pháp khắc phục những tồn tại trong đội ngũ Đảng. Thông qua tự phê bình và phê bình, các cán bộ, đảng viên trong Chi bộ nhận thức rõ hơn về nhiệm vụ, vai trò của bản thân, đồng thời thể hiện quyết tâm nâng cao năng lực chuyên môn, rèn luyện phẩm chất đạo đức để xứng đáng đứng trong hàng ngũ Đảng Cộng sản Việt Nam.

Từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam họp tại Thủ đô Hà Nội. Nhận thức được tình trạng khủng hoảng về kinh tế - xã hội, trên tinh thần “Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”, Đảng ta đã thẳng thắn chỉ ra nguyên nhân chủ quan của tình trạng khủng hoảng là do “sai lầm nghiêm trọng và kéo dài về chủ trương, chính sách lớn, sai lầm về chỉ đạo chiến lược và tổ chức thực hiện”¹. Đại hội khẳng định quyết tâm và đề ra đường lối đổi mới toàn diện, trọng tâm là đổi mới về kinh tế. Trong 5 năm (1986 - 1990), tập trung mọi nguồn lực thực hiện ba chương trình kinh tế lớn: lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung theo cơ chế quan liêu, bao cấp được thay bằng nền kinh tế theo cơ chế thị trường định hướng xã hội

1. *Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (năm 1986) của Đảng Cộng sản Việt Nam.*

chủ nghĩa, đặt dưới sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đánh dấu bước ngoặt trong sự nghiệp quá độ lên chủ nghĩa xã hội, là đại hội đầu tiên của thời kỳ đổi mới. Quán triệt Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Tràng Định, Chi bộ xã Khánh Long chủ động lãnh đạo nhân dân tiến hành công cuộc đổi mới, tập trung mọi nguồn lực để thực hiện thắng lợi mục tiêu của ba chương trình kinh tế lớn: Lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Trong năm 1986, Chi bộ xã Khánh Long tổ chức Đại hội lần thứ XII (nhiệm kỳ 1986 - 1988). Đại hội đã tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã lần thứ XI, đồng thời xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới. Phương hướng chung của nhiệm kỳ 1986 - 1988 được xác định là: Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, trước hết tập trung thực hiện mục tiêu của ba chương trình kinh tế lớn, từng bước giải quyết tình trạng thiếu lương thực, đảm bảo đời sống của nhân dân. Đại hội bầu Chi ủy khóa mới, trong đó đồng chí Lộc Văn Mạc được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Trên tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã lần thứ XII, Chi ủy và chính quyền xã Khánh Long lãnh đạo các tầng lớp nhân dân trong xã tập trung sản xuất nông nghiệp, đưa sản lượng lương thực tăng nhanh, đảm bảo nhu cầu của người dân. Tuy đã có cố gắng song còn nhiều yếu tố khách quan,

chủ quan như thời tiết, sâu bệnh, chuồng trại chưa đảm bảo hợp vệ sinh, cơ chế cũ ràng buộc nên hoạt động sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi ở Khánh Long trong hai năm đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1988) còn chậm phát triển, đời sống của nhân dân chưa được cải thiện.

Tháng 4/1988, Bộ Chính trị khóa VI ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW “Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp” (gọi tắt là Nghị quyết 10 hay Khoán 10). So với Khoán 100 thì Khoán 10 đã có bước đột phá trong tư duy quản lý kinh tế khi thừa nhận hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ, theo đó, người nông dân được trao quyền sử dụng đất và mức khoán lâu dài. Cuối năm 1988, Chi bộ xã Khánh Long đã tổ chức cho các cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập quán triệt Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị về đổi mới quản lý kinh tế trong nông nghiệp. Tuy nhiên, do nhận thức của bà con nông dân và trình độ kỹ thuật còn thấp, chính sách giao khoán đất đã được triển khai trên thực tế song hiệu quả mang lại còn tương đối hạn chế.

Trong nông nghiệp, đầu năm 1988, tình hình thời tiết và thiên tai có những diễn biến phức tạp gây thiệt hại lớn cho nhân dân. Cấp ủy và chính quyền xã Khánh Long đã có nhiều cố gắng trong khắc phục thiên tai để duy trì, phát triển hoạt động sản xuất. Thông qua công tác vận động của chính quyền, nhân dân trong xã tích cực khai hoang, cải tạo đất, mở rộng diện tích gieo trồng. Chi bộ tập trung chỉ đạo phát triển cây lương thực, đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất lúa và phát triển trồng màu. Trong thâm canh

tăng vụ tập trung vào chọn giống, sử dụng phân bón, đúng thời vụ, công tác thủy lợi và phòng trừ sâu bệnh. Từ đó diện tích gieo trồng cây lương thực được giữ vững, diện tích hàng năm đạt và vượt kế hoạch.

Sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định là điều kiện để phát triển các hoạt động chăn nuôi. Chính quyền xã Khánh Long tăng cường vận động người dân hạn chế thả rông trâu bò để xây dựng chuồng trại. Công tác phòng chống dịch bệnh được cấp ủy và chính quyền xã chú trọng, từ đó kịp thời khoanh vùng ổ dịch, hạn chế thiệt hại cho bà con nông dân. Hoạt động chăn nuôi chủ yếu diễn ra ở quy mô hộ gia đình, có vai trò cung cấp sức kéo và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước.

Cùng với nông nghiệp, ngành lâm nghiệp cũng được Chi bộ quan tâm chỉ đạo. Chính quyền xã Khánh Long vận động nhân dân trồng rừng phủ xanh đất trống đồi trọc; khai thác lâm sản hợp lý đi đôi với bảo vệ rừng; kêu gọi bà con không chặt phá rừng bừa bãi, không đốt rừng làm nương rẫy. Tuy nhiên, do hạn chế trong nhận thức của người dân nên tình trạng đốt phá và khai thác rừng bừa bãi còn xảy ra, phong trào trồng cây trong nhân dân chưa được triển khai thường xuyên.

Sự nghiệp giáo dục ở xã trong những năm 1986 - 1990 đã có nhiều cố gắng, song vẫn còn nhiều hạn chế, số giáo viên chưa chuẩn hóa ở cấp I chiếm tỷ lệ không nhỏ, đời sống một bộ phận dân cư còn nghèo nên việc đầu tư cho con em trong học tập còn gặp nhiều khó khăn.

Trong điều kiện kinh tế còn khó khăn, cơ sở vật chất và phương tiện còn thiếu nhưng công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tiếp tục được Chi bộ, chính quyền xã Khánh Long chú trọng chỉ đạo thực hiện. Các cán bộ y tế vận động nhân dân xây dựng công trình vệ sinh và bể chứa nước. Phong trào vệ sinh phòng bệnh được thực hiện tốt, nhờ đó các dịch bệnh sốt rét, sốt xuất huyết được đẩy lùi. Công tác tiêm chủng, dân số - kế hoạch hóa gia đình được triển khai thường xuyên; tỷ lệ hộ gia đình sinh con thứ 3 giảm đáng kể.

Trong công tác văn hóa - tư tưởng, Chi bộ xã Khánh Long chú trọng quán triệt những chủ trương, đường lối của Đảng tới đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao tiếp tục duy trì và phát triển ở một số điểm dân cư, trường học, đoàn thể góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh và đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

Công tác an ninh, an toàn xã hội trên địa bàn xã được triển khai có hiệu quả, các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, cờ bạc, nghiện hút dần được xóa bỏ. Các cán bộ chủ chốt của xã thường xuyên được tham gia lớp học tập về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về quốc phòng - an ninh. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên tiếp tục được tăng cường theo hướng nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu động viên trong mọi tình huống. Công tác động viên tuyển quân được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo

số lượng và chất lượng. Hằng năm, xã đều hoàn thành chỉ tiêu tuyển lính nghĩa vụ do cấp trên giao phó.

Để đáp ứng yêu cầu trong công cuộc đổi mới, Chi bộ xã đã xác định công tác xây dựng, phát triển Đảng là điều kiện quan trọng. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt được coi là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Với phương châm toàn Đảng làm công tác tư tưởng và quán triệt tinh thần đổi mới của Đại hội VI của Đảng, công tác xây dựng Đảng nói chung, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng nói riêng đã có những chuyển biến mới. Cán bộ, đảng viên trong Chi bộ vững vàng, kiên định, tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng. Cán bộ, đảng viên và nhân dân kiên trì cùng toàn Đảng khắc phục những khó khăn, thử thách; nhận thức rõ về những yếu kém trong công tác lãnh đạo, từ đó củng cố, khắc phục, xây dựng tổ chức Đảng ngày một trong sạch, vững mạnh.

Tuy nhiên, đứng trước những khó khăn về kinh tế; tình hình xã hội có những diễn biến phức tạp, âm mưu phá hoại của kẻ địch ngày một tinh vi, xảo quyệt nên một số cán bộ, đảng viên trình độ nhận thức còn hạn chế, tinh thần chưa vững đã bộc lộ tư tưởng hoài nghi, dao động, thiếu trách nhiệm trong công tác cũng như chấp hành các chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy Đảng.

Từ năm 1986 đến năm 1990, Chi bộ tập trung đẩy mạnh giáo dục tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên,

nâng cao chất lượng các tổ Đảng, duy trì sinh hoạt thường xuyên. Chi bộ triển khai tuyên truyền, học tập các chỉ thị, nghị quyết, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng. Qua đó đã nâng cao được một bước nhận thức cho toàn thể cán bộ, đảng viên trong đổi mới tư duy, nhất là tư duy kinh tế; đổi mới hướng làm việc, đổi mới tổ chức và cán bộ để thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Nhằm tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ XII, trong năm 1988, Chi bộ xã Khánh Long tổ chức Đại hội lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1988 - 1991). Đại hội thẳng thắn nhìn nhận những kết quả đạt được và chưa đạt được của nhiệm kỳ 1986 - 1988, đồng thời đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 1988 - 1991: Đẩy mạnh thực hiện chính sách khoán theo Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị, chú trọng phát triển nông - lâm nghiệp, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội và đảm bảo đời sống của các tầng lớp nhân dân. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa XIII (nhiệm kỳ 1988 - 1991), trong đó đồng chí Lộc Văn Mạc tiếp tục giữ chức Bí thư Chi bộ.

Song song với công tác xây dựng Đảng, qua các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân, hệ thống chính quyền xã được củng cố. Với phương châm “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, Chi bộ đã chỉ đạo tổ chức thành công kỳ bầu cử Quốc hội khóa VIII (năm 1987), bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp ngày 19/4/1987, bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp ngày 19/11/1989. Trong các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, cử tri trong xã đã hăng hái tham gia lựa chọn ra

những người ưu tú đại diện cho quyền lợi của mình. Qua 2 cuộc bầu cử, đồng chí Triệu Quang Phổng được bầu làm Trưởng ban Thư ký Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Triệu Văn Say được tín nhiệm bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khánh Long.

Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã ngày càng được củng cố, phát huy ưu điểm, hoạt động hiệu quả. Hội đồng nhân dân xã có những đổi mới trong việc thực hiện chức năng, quyền hạn giám sát, đôn đốc hoạt động của chính quyền và xem xét, giải quyết những kiến nghị chính đáng của cử tri. Chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được chú trọng và tăng cường; từng bước thực hiện công khai hóa và dân chủ hóa trong các kỳ họp; các nghị quyết của Hội đồng nhân dân về các vấn đề dân số, lao động, quản lý đất đai... đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân. Những nghị quyết trên đều được Ủy ban nhân dân triển khai có hiệu quả tới các ban, ngành và người dân.

Trong giai đoạn 1986 - 1990, các đoàn thể quần chúng có nhiều chuyển biến tích cực, đạt được nhiều kết quả. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tham mưu cho Chi bộ và chính quyền thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

Trong 5 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Chi bộ xã Khánh Long đã lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nếp sống mới; củng cố

vững chắc nền quốc phòng toàn dân. Cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Khánh Long phát huy thành tựu, khắc phục hạn chế, đưa quê hương dần thoát khỏi khó khăn trong những năm tiếp theo.

II. Chi bộ xã Khánh Long lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ cho sản xuất và đời sống (1991 - 1996)

Bước sang năm 1991, tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, chế độ xã hội chủ nghĩa lần lượt sụp đổ ở các nước Đông Âu và Liên Xô. Từ ngày 24 đến ngày 27/6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Đảng Cộng sản Việt Nam họp tại Thủ đô Hà Nội nhằm tiếp tục giữ vững chế độ, đưa đất nước ngày càng phát triển. Kiên trì ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, Đại hội đã thông qua “Chương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” và “Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII đã tiếp tục bổ sung, hoàn thiện đường lối đổi mới đề ra từ Đại hội VI. Những văn kiện của Đại hội là kim chỉ nam cho công cuộc đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong các giai đoạn sau.

Thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW ngày 22/5/1990 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, năm 1991, Chi bộ xã Khánh Long tiến hành Đại hội lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1991 - 1993). Đại hội đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được đề ra tại Đại hội Chi bộ lần thứ XIII và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1991 - 1993: Tập trung

thực hiện đổi mới trong nông nghiệp, giải quyết tình trạng đất đai nhỏ lẻ, manh mún; phát triển các hoạt động phi nông nghiệp để nâng cao thu nhập cho nhân dân; đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục; tăng cường công tác tuyên truyền, đấu tranh chống âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa XIV (nhiệm kỳ 1991 - 1993), trong đó đồng chí Lộc Văn Mạc tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Trong hoàn cảnh kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, xã Khánh Long vẫn còn là xã nghèo, lạc hậu, hoạt động sản xuất chủ yếu phụ thuộc vào thiên nhiên, chưa vận dụng được khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất, dân trí còn thấp, cơ sở hạ tầng còn kém phát triển... Ngay từ cuối năm 1991, Chi bộ xã Khánh Long đã đề ra mục tiêu phấn đấu ổn định, phát triển và nâng cao hiệu quả trong sản xuất, khai thác mọi tiềm năng kinh tế của địa phương, kết hợp chặt chẽ nông - lâm nghiệp, phát triển các ngành nghề khác để sản xuất ra nhiều lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng đáp ứng nhu cầu người dân.

Để thúc đẩy nông nghiệp phát triển, Chi bộ xã Khánh Long đã vận động nhân dân trong xã tích cực khai hoang mở rộng diện tích sản xuất, đồng thời chỉ đạo người dân tăng cường áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật kết hợp làm thủy lợi, khắc phục tình trạng sâu bệnh phá hoại mùa màng, tích cực xen canh gối vụ, đầu tư sức lao động để có năng suất cao. Ngoài trồng lúa, nhân dân còn trồng thêm các loại rau màu như ngô, khoai, đậu tương... để bổ

sung nguồn thực phẩm. Mặc dù thời tiết diễn biến thất thường, có năm rét đậm, rét hại, có năm hạn hán kéo dài nhưng người dân cố gắng gieo trồng đảm bảo kế hoạch. Đời sống nhân dân từng bước được cải thiện.

Trên cơ sở ổn định và tăng trưởng trồng trọt, hoạt động chăn nuôi trên địa bàn xã cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Được sự hỗ trợ từ nguồn vốn ngân sách địa phương, người dân xã Khánh Long đã được hỗ trợ vay vốn để đầu tư phát triển vào chăn nuôi. Ngoài đầu tư về con giống, công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm được thực hiện tương đối đầy đủ đã hạn chế số lượng vật nuôi bị nhiễm dịch bệnh. Các gia đình cũng áp dụng biện pháp chọn lọc những con giống nên cơ bản đáp ứng đủ sức kéo và phân bón cho trồng trọt.

Cùng với sản xuất nông nghiệp và phát triển chăn nuôi, Chi bộ tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác khoanh nuôi, trồng rừng, ngăn chặn nạn phá rừng, từng bước phủ xanh đất trống đồi núi trọc. Từ năm 1993, Nhà nước cấp cho xã giống cây hồi, quế và một số giống cây ăn quả như cam, quýt, mận... Chính quyền xã đã tiến hành giao đất, giao rừng đến từng hộ gia đình quản lý, chăm sóc. Phong trào trồng cây, phủ xanh đất trống, đồi trọc được nhân dân hưởng ứng.

Trong giai đoạn này, điều kiện đi lại của nhân dân trong xã còn nhiều khó khăn. Khoảng cách từ xã lên trung tâm huyện hơn 50km, đường giao thông từ các thôn đến trung tâm xã chưa được khai thông; các thôn bản sống hẻo lánh, xa nhau, do đó, công tác truyền tải đường lối, chính sách của

Đảng và Nhà nước đến người dân còn nhiều bất cập. Năm 1993, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, sự cố gắng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ và Ủy ban nhân dân, con đường giao thông từ xã lên huyện đã được xây dựng.

Công tác giáo dục ở Khánh Long vẫn chưa có nhiều chuyển biến tích cực. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn hạn chế, trường lớp và thiết bị dạy học bị xuống cấp; đời sống một bộ phận dân cư còn nghèo nên việc đầu tư cho con em trong học tập chưa thực sự được chú trọng. Tỷ lệ học sinh lên lớp có xu hướng tăng so với giai đoạn trước song số học sinh bỏ học giữa chừng vẫn còn chiếm tỷ lệ cao.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được chú ý. Cán bộ Trạm y tế và các đoàn thể như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên thường xuyên vận động nhân dân ăn chín uống sôi, xây dựng các công trình vệ sinh đúng tiêu chuẩn. Chương trình tiêm chủng mở rộng và phòng 6 bệnh cho trẻ em được thực hiện nghiêm túc. Đội ngũ tuyên truyền viên dân số phối hợp cùng các đoàn thể tuyên truyền, vận động các gia đình trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên và sinh con thứ 3 có xu hướng giảm song tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em còn ở mức cao.

Chi bộ và chính quyền xã chú trọng đến củng cố và chăm lo đời sống văn hóa, tinh thần của người dân. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi, lôi cuốn và thu hút một bộ phận nhân dân, trước hết là phụ nữ và thanh niên. Hệ thống loa truyền thanh thường xuyên

tuyên truyền chủ trương, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước đến nhân dân.

Việc thực hiện chính sách xã hội và các hoạt động nhân đạo, từ thiện được Chi bộ và chính quyền quan tâm lãnh đạo. Hằng năm, vào dịp Tết cổ truyền và các ngày lễ lớn của dân tộc, tổ chức đoàn đại biểu đến thăm hỏi, tặng quà người già cô đơn, trẻ mồ côi không nơi nương tựa.

Trong giai đoạn 1991 - 1995, ngoài công tác phát triển kinh tế được tập trung, quan tâm hàng đầu thì Chi bộ xã Khánh Long thường xuyên chú trọng chỉ đạo công tác quốc phòng - an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và sự đoàn kết rộng rãi trong nhân dân, tạo điều kiện quan trọng để cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng phát huy tinh thần lao động, hoàn thành tốt mục tiêu, kế hoạch trên mọi lĩnh vực. Lực lượng dân quân xã được củng cố, hằng năm, đều tổ chức tập luyện, nâng cao khả năng chiến đấu trong mọi trường hợp. Công tác tuyên truyền, vận động thanh niên lên đường nhập ngũ, khám tuyển nghĩa vụ quân sự đảm bảo nhanh chóng, đúng luật và đủ chỉ tiêu. Lực lượng an ninh xã được kiện toàn mới với những nội dung, hình thức và biện pháp phong phú. Tinh thần cảnh giác, chống “Diễn biến hòa bình” trong lực lượng vũ trang và nhân dân xã được nâng cao.

Nhận thức rõ xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa quyết định cho sự ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, Chi bộ xã chú trọng xây dựng nội bộ vững mạnh cả về chính trị, tư

tưởng và tổ chức. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII) “Về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng”, Chi bộ xã Khánh Long đẩy mạnh công tác tự phê bình và phê bình, tự đổi mới và chỉnh đốn. Các đảng viên thẳng thắn tự vạch ra các khuyết điểm và đề ra phương hướng để sửa chữa khuyết điểm, từ đó hoàn thành nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó.

Công tác phát triển Đảng được Chi bộ chỉ đạo thực hiện thường xuyên. Qua các hoạt động, phong trào của các đoàn thể, nhiều quần chúng ưu tú đã được giới thiệu để Chi bộ xem xét kết nạp. Trong 5 năm (1991 - 1995), Chi bộ đã kết nạp được 4 đảng viên mới. Các đồng chí đảng viên đều trung thành với lý tưởng của Đảng, có lập trường, quan điểm vững vàng, luôn tiếp thu và chấp hành các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, giữ vững phẩm chất và đạo đức của người đảng viên.

Chế độ sinh hoạt Đảng của Chi bộ xã Khánh Long trong giai đoạn này có nhiều chuyển biến tích cực, nội dung có sự chuẩn bị, cách thức sinh hoạt được đổi mới, đảm bảo thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, chống độc đoán chuyên quyền, chất lượng sinh hoạt được nâng cao. Chi bộ chú ý tới xây dựng quy chế làm việc và được tổ chức thực hiện tốt. Đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất và năng lực được đảm nhận công tác. Nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới, Chi bộ đã cử một số cán bộ, đảng viên chủ chốt đi học, tập huấn ở các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị và nghiệp vụ do Tỉnh ủy Lạng Sơn và Huyện ủy

Tràng Định tổ chức. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được triển khai kịp thời tới các đảng viên trong các buổi sinh hoạt hằng tháng.

Để tăng cường sức chiến đấu và làm trong sạch tổ chức Đảng, Chi bộ xã chú trọng thực hiện công tác kiểm tra. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Chi bộ đã duy trì chế độ kiểm tra nhằm củng cố tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, đồng thời phát hiện những biểu hiện vi phạm của đảng viên và tổ chức Đảng để kịp thời có biện pháp giáo dục, uốn nắn. Thông qua kiểm tra, Chi bộ đã nghiêm khắc thi hành kỷ luật đối với những đảng viên không chấp hành quy định Điều lệ Đảng, vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Năm 1993, Chi bộ xã Khánh Long tổ chức Đại hội lần thứ XV (nhiệm kỳ 1993 - 1995). Thông qua việc tổng kết những thành tựu, hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội của nhiệm kỳ trước, Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ 1993 - 1995: Tiếp tục chuyển đổi cơ chế từ bao cấp sang hạch toán kinh tế định hướng xã hội chủ nghĩa; phát huy những thế mạnh của địa phương về đất đai, thử nghiệm những cây trồng phù hợp đem lại hiệu quả kinh tế cao; thực hiện chính sách xã hội, phát triển văn hóa - giáo dục; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; tăng cường bảo đảm quốc phòng - an ninh. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa XV (nhiệm kỳ 1993 - 1995) gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Lộc Văn Mạc được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Từ ngày 20 đến ngày 25/01/1994, Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Thực hiện kế hoạch của Huyện ủy Tràng Định, Chi bộ xã Khánh Long tổ chức hội nghị quán triệt tinh thần Nghị quyết Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Sau khi được học tập, đảng viên xã Khánh Long nhận thức ngày càng rõ hơn một số vấn đề trong quá trình đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; có cái nhìn toàn diện về kết quả sự nghiệp đổi mới sau gần 10 năm tiến hành cũng như nhận thức rõ, đầy đủ 4 nguy cơ đối với sự nghiệp cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng là: tụt hậu xa hơn về kinh tế; chênh lệch xã hội chủ nghĩa; nạn tham nhũng và các tệ nạn xã hội; âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch.

Ủy ban nhân dân xã tích cực đổi mới, cải tiến phương pháp làm việc, thể chế hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và các nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Ngày 20/11/1994, hơn 90% cử tri xã Khánh Long tham gia bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994 - 1999. Tại kỳ họp đầu tiên của Hội đồng nhân dân, đồng chí Lộc Văn Mạc được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Triệu Văn Say giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khánh Long. Đến năm 1997, đồng chí Triệu Đình Chiêu được Huyện ủy chỉ định giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thay cho đồng chí Triệu Văn Say. Sau ngày bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, bộ máy chính quyền xã được củng cố, kiện toàn, xây dựng quy chế làm việc, đảm bảo

thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ quản lý, điều hành các hoạt động xã hội ở địa phương.

Các đoàn thể ở Khánh Long từng bước được cải tiến nội dung và hình thức hoạt động, thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia vào các chương trình kinh tế - xã hội của địa phương. Mặt trận Tổ quốc phát huy vai trò trong việc động viên, tuyên truyền, giải thích đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước tới nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức và niềm tin của quần chúng đối với sự lãnh đạo của Đảng. Hoạt động của Hội Phụ nữ có nhiều chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả. Thực hiện các chương trình của Trung ương Hội, Hội Phụ nữ Khánh Long triển khai phong trào phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, các hội viên tích cực tuyên truyền sinh đẻ có kế hoạch, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, chương trình phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em. Những hoạt động của các tổ chức hội đã có những đóng góp đáng kể trong việc thực hiện các phong trào chung trên địa bàn toàn xã. Đoàn Thanh niên đẩy mạnh phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, huy động đoàn viên, thanh niên đóng góp nhiều ngày công tu bổ, nâng cấp đường giao thông nông thôn, đào đắp mương, phai... Ngoài ra, đoàn cũng có nhiều hoạt động thiết thực khác thu hút các bạn trẻ tham gia vào các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của xã, huyện. Hội Nông dân đã tạo điều kiện hỗ trợ vốn cho nông dân phát triển sản xuất, thực hiện xóa đói giảm nghèo, hướng dẫn phát triển kinh tế vườn,

chuyển đổi cây trồng, vật nuôi... Hội Cựu chiến binh tích cực đẩy mạnh phong trào xây dựng hội vững mạnh, hội viên gương mẫu và gia đình hội viên cựu chiến binh tiến bộ. Đa số các đoàn thể đạt tiêu chuẩn vững mạnh, thực sự là chỗ dựa của Đảng và chính quyền trong việc triển khai, thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

Từ những thành tựu đã đạt được và những hạn chế còn tồn tại trong quá trình lãnh đạo thực hiện mục tiêu, phương hướng ở Đại hội Chi bộ xã lần thứ XV (nhiệm kỳ 1993 - 1995) đã đặt nền tảng quan trọng và đem lại những kinh nghiệm quý để Chi bộ tiếp tục nâng hiệu quả công tác lãnh đạo, góp phần thúc đẩy sự nghiệp đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương trong các giai đoạn tiếp theo.

III. Tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện những năm cuối thế kỷ XX (1996 - 2000)

Nhằm tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được của nhiệm kỳ 1993 - 1995, trong năm 1996, Chi bộ xã Khánh Long đã tiến hành Đại hội lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1996 - 2000). Trong nhiệm kỳ 1993 - 1995, Chi bộ xã Khánh Long đã lãnh đạo phát triển kinh tế, kiểm soát tỷ lệ lạm phát ở mức ổn định, tỷ trọng các ngành tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ có xu hướng tăng trong cơ cấu kinh tế. Các mặt văn hóa - xã hội có những chuyển biến tích cực, công tác xóa đói giảm nghèo và những chính sách xã hội được giải quyết đầy đủ và hiệu quả. Trên tinh thần những bài học kinh nghiệm quý báu của nhiệm kỳ trước và căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, Đại hội đã đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm

vụ của nhiệm kỳ 1996 - 2000. Đại hội bầu Chi ủy khóa mới, trong đó đồng chí Lộc Văn Mạc tiếp tục được Đại hội tín nhiệm bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Từ ngày 28/6 đến ngày 01/7/1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng tiến hành tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội khẳng định: “Nhiệm vụ đề ra cho chặng đường đầu của thời kỳ quá độ là chuẩn bị tiền đề cho công nghiệp hóa đã cơ bản hoàn thành cho phép chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”. Báo cáo chính trị được trình bày tại Đại hội đã xác định: “Mục tiêu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa là xây dựng nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiên bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, đời sống vật chất và tinh thần cao, quốc phòng - an ninh vững chắc, dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”¹. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII là dấu mốc quan trọng trong sự nghiệp đổi mới, từ đây, đất nước ta bước vào giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII và nghị quyết đại hội đảng các cấp, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Khánh Long, nhân dân địa phương đoàn kết thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của cả nước.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.80.

Đối với hoạt động sản xuất nông nghiệp, Chi bộ tập trung lãnh đạo nông dân cấy hết diện tích, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, khuyến khích áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, trong đó các quy trình kỹ thuật, các biện pháp thâm canh tiên tiến được phổ biến rộng rãi đến bà con nông dân. Ngoài ra, Chi bộ còn căn cứ vào từng năm, từng vùng, tùy điều kiện cụ thể đề ra những biện pháp phù hợp. Năm 1999, diện tích cấy lúa ruộng của xã đạt 20,8ha, giống lúa Bao thai là 12,6ha; diện tích cấy lúa nương của xã là 42,6ha, sắn là 14,8ha, hoa màu các loại là 1,8ha; sản lượng các loại lần lượt là: lúa ruộng đạt 40,68 tấn, lúa nương đạt 19 tấn, sắn đạt 144 tấn (quy ra thóc là 48 tấn), hoa màu các loại 5,816 tấn¹. Mặc dù vậy, sản xuất nông nghiệp của đồng bào các dân tộc xã Khánh Long vẫn phụ thuộc lớn vào tự nhiên; hệ thống thủy lợi chưa hoàn chỉnh; năng suất cây trồng thấp và bấp bênh; việc sử dụng máy móc còn tương đối hạn chế.

Công tác lâm nghiệp được Chi bộ, chính quyền xã Khánh Long quan tâm chỉ đạo vì đây là ngành địa phương có nhiều lợi thế phát triển. Cấp ủy và chính quyền xã tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 1991 và tiến hành giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình theo Nghị định số 02/CP của Chính phủ². Thông qua

1. Báo cáo ngày 28/5/2000 về thực hiện phong trào thi đua của Hội đồng Chính phủ ban hành năm 1986.

2. Nghị định số 2-CP ngày 15/01/1994 của Chính phủ về việc giao đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích lâm nghiệp.

công tác vận động, tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ rừng trong nhân dân, phong trào trồng cây gây rừng phát triển mạnh, hoạt động bảo vệ, phòng chống cháy rừng có những chuyển biến tích cực. Đến năm 1999, xã trồng được 910 cây nhãn lồng, 10.000 cây hồi, 10.000 cây quế, 910 cây vải thiều, 10.000 cây quýt. Phong trào cải tạo vườn tạp có nhiều cố gắng và đem lại thu nhập khá.

Hoạt động chăn nuôi ngày càng có vai trò quan trọng trong đời sống hộ gia đình ở Khánh Long. Trong giai đoạn 1996 - 2000, chăn nuôi gặp nhiều khó khăn do tình hình giá rét nghiêm trọng vào một số năm; nhận thức của một bộ phận bà con chưa cao, hiện tượng chăn nuôi gia súc, gia cầm dưới gầm nhà sàn và thả rông trâu bò còn tương đối phổ biến. Chính quyền vận động nhân dân chuyển chuồng trại từ gầm nhà sàn ra cách xa nhà ở, chú ý dự trữ thức ăn và che chắn chuồng trại để bảo vệ đàn trâu bò trong mùa đông. Công tác phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm được chính quyền xã Khánh Long quan tâm. Đến cuối năm 1999, xã Khánh Long có tổng đàn trâu bò là 478 con, trong đó có 426 con trâu và 52 con bò.

Nhờ sự quan tâm của các chương trình, dự án quốc gia về xóa đói giảm nghèo và nỗ lực của toàn thể nhân dân trong xã, hệ thống cơ sở hạ tầng - giao thông của Khánh Long ngày càng được hoàn thiện. Cấp ủy và chính quyền xã tập trung thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 03/01/1997 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về phát triển giao thông nông thôn. Đến năm 1999, xã Khánh Long đã xây

dựng mới được 2,1km đường liên thôn, liên xã tại thôn Khuổi Phụ, 8km đường thôn Khuổi Sả, 2km đường thôn Khuổi Háo, 3km đường thôn Khuổi Khín, 2km đường thôn Khuổi Sấy¹; hoàn thành tuyến đường từ xã Đoàn Kết về tới trung tâm xã nhà². Năm 1999, trụ sở Ủy ban nhân dân xã đã được đầu tư xây dựng mới từ nguồn ngân sách nhà nước.

Công tác văn hóa - xã hội được Chi bộ, chính quyền xã Khánh Long quan tâm chỉ đạo. Đối với công tác giáo dục, Chi bộ đã quán triệt tới đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về định hướng, chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000. Phát huy những kết quả của công tác xóa mù chữ và phổ cập tiểu học, xã Khánh Long đã tổ chức được 2 lớp học xóa mù chữ với 65 người tham gia; trong năm học 1999 - 2000, xã mở thêm 1 lớp phổ cập tiểu học với 21 học sinh³. Thầy trò các cấp học ở Khánh Long cố gắng khắc phục những khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất để đảm bảo nhiệm vụ dạy và học. Chính quyền xã Khánh Long chỉ đạo mở thêm 2 trường cho 2 cụm dân cư để đáp ứng nhu cầu học tập của con em các hộ gia đình. Tỷ lệ huy động trẻ đến lớp đúng độ tuổi đạt 98%.

1. Báo cáo ngày 28/5/2000 về thực hiện phong trào thi đua của Hội đồng Chính phủ ban hành năm 1986.

2. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Chi bộ xã Khánh Long khóa XVI trình Đại hội Chi bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

3. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Chi bộ xã Khánh Long khóa XVI trình Đại hội Chi bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

Công tác giáo dục góp phần đào tạo những thế hệ trẻ giàu tri thức phục vụ sự nghiệp phát triển quê hương, đất nước.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm và có nhiều chuyển biến tích cực. Đội ngũ cán bộ y tế xã được bố trí cơ bản tạm đủ số lượng, hoạt động khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân có nhiều cố gắng. Nhằm khắc phục tình trạng thiếu thốn thuốc men, việc chữa bệnh bằng đông y và các bài thuốc nam được khuyến khích. Việc thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình tại xã Khánh Long có nhiều tiến bộ. Trạm y tế phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện những biện pháp tránh thai an toàn. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên có xu hướng giảm qua các năm: từ 2,8% vào năm 1996, giảm xuống còn 1,28% vào năm 1997. Năm 1996, dân số xã Khánh Long là 120 hộ, đến cuối năm 1999 tăng lên thành 134 hộ với 756 nhân khẩu¹.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) “về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, cấp ủy và chính quyền xã Khánh Long khuyến khích bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của đồng bào các dân tộc địa phương. Từ năm 1996, đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã tích cực hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Chi bộ xã Khánh Long khóa XVI trình Đại hội Chi bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

cuộc sống mới ở khu dân cư” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động. Tuy nhiên, do nhận thức còn hạn chế nên hiện tượng lãng phí, bó tay, cầu cúng còn diễn ra trong đời sống của đồng bào các dân tộc. Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao phát triển ngày càng rộng khắp, thu hút được sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân.

Công tác xóa đói giảm nghèo được Chi bộ, chính quyền xã quan tâm chỉ đạo và đạt được những kết quả tích cực. Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/1997 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tiếp tục đẩy mạnh chương trình xóa đói giảm nghèo thời kỳ 1996 - 2000”, chính quyền xã phối hợp với các đoàn thể hướng dẫn, tạo điều kiện những hộ nghèo, hộ cận nghèo được vay vốn; đẩy mạnh chuyển giao khoa học kỹ thuật và những mô hình kinh tế mới cho bà con nông dân. Năm 1996, xã Khánh Long có tổng số 56 hộ nghèo, trong đó có 4 hộ đặc biệt khó khăn. Đến năm 2000, tổng số hộ nghèo của xã giảm xuống còn 36 hộ, số hộ đặc biệt khó khăn chỉ còn 3 hộ.

Hàng năm, chính quyền xã thường xuyên vận động xây dựng quỹ tình nghĩa, giúp đỡ các gia đình khó khăn trong đời sống sinh hoạt và phát triển kinh tế.

Đi đôi với phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Chi bộ và chính quyền xã xác định công tác quốc phòng - an ninh là nhiệm vụ trọng yếu. Xã thường xuyên duy trì và củng cố lực lượng dân quân; đồng thời xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện, diễn tập theo chỉ đạo của Huyện ủy và bám sát

với yêu cầu thực tiễn. Hằng năm, địa phương thực hiện tốt công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự, đảm bảo đủ chỉ tiêu tuyển quân được cấp trên giao. Lực lượng công an chủ động, nhạy bén trong xử lý các vụ việc xảy ra trên địa bàn; kịp thời điều tra và giải quyết triệt để các trường hợp vi phạm pháp luật. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh trật tự, phong trào tự quản ở cơ sở có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

Nhận thức rõ yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, Chi bộ xã Khánh Long quan tâm chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, phát huy tinh thần dân chủ, tự phê bình và phê bình, góp phần nâng cao đoàn kết, thống nhất trong nội bộ Đảng. Trong đó, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trở thành nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, Chi ủy xã đã tổ chức quán triệt, học tập và triển khai có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, những chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng và Đảng bộ cấp trên như: Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) (tháng 6/1997) về “Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh”; Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) tháng 02/1999 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) “Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”. Qua đó, góp phần tạo chuyển biến trong nhận thức của cán bộ,

đảng viên và nhân dân về vai trò lãnh đạo của Đảng, về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được triển khai có hiệu quả. Chi bộ xã Khánh Long đã tiến hành rà soát, quy hoạch nguồn cán bộ và có kế hoạch cụ thể xây dựng lớp cán bộ kế cận, dự nguồn giai đoạn 2000 - 2005, 2005 - 2010. Công tác cán bộ được thực hiện trên tinh thần kế thừa, có nâng cao về chất, đào tạo đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt. Hầu hết cán bộ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các đoàn thể quần chúng xã được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ và bồi dưỡng năng lực quản lý.

Công tác phát triển tổ chức Đảng và đảng viên được Chi ủy xã chú trọng chỉ đạo. Qua quá trình phát triển, số lượng đảng viên tăng theo thời gian. Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, Chi bộ đã mở 2 lớp cảm tình Đảng, giới thiệu 12 quần chúng ưu tú kết nạp vào hàng ngũ của Đảng, trong đó có 3 đồng chí nữ.

Nhằm đưa nghị quyết của Đảng đi sâu vào đời sống của quần chúng nhân dân, Chi bộ quan tâm chỉ đạo nhiệm vụ xây dựng, củng cố bộ máy chính quyền trong sạch, vững mạnh. Thực hiện Nghị quyết số 88/1999/NQ-UBTVQH10 ngày 27/7/1999 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Về ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004”, ngày 14/11/1999, cử tri xã Khánh Long đi bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004. Sau bầu cử, bộ máy chính quyền xã Khánh Long được củng cố, kiện toàn

thêm một bước, đồng chí Lộc Văn Mạc được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Triệu Quang Phổng được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Khánh Long đã phát huy vai trò định hướng, tổ chức, quản lý phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững trật tự an ninh trên địa bàn. Trong nhiệm kỳ, đội ngũ cán bộ được đổi mới về cơ cấu từ độ tuổi, năng lực và văn hóa; song vẫn cần phải nâng cao ý thức, trách nhiệm, tác phong và vai trò công tác hơn nữa để đáp ứng các nhiệm vụ được giao. Hiệu lực, hiệu quả quản lý kinh tế - xã hội còn yếu về nhiều mặt như: thiếu kiến thức khoa học, phương pháp làm việc và quan hệ công tác. Dẫn đến còn một số hạn chế tồn đọng như sự chậm trễ trong việc thể chế hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; công tác lập kế hoạch, dự án và biện pháp thực hiện cụ thể chưa chủ động, sáng tạo, còn trông chờ, ỷ lại...

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng được kiện toàn; tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng; tuyên truyền điều lệ đến quần chúng nhân dân; góp phần thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương. Hội Phụ nữ xã đẩy mạnh phong trào phụ nữ giúp nhau vượt khó, phát triển kinh tế hộ gia đình, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Đoàn Thanh niên hăng hái hưởng ứng và đi đầu trong phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, tổ chức biểu diễn văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn. Hội Nông dân vận động hội viên tham gia phong trào lao động sản xuất, tích cực tham

gia phong trào “Nông dân giúp nhau làm kinh tế giỏi”... Tuy nhiên, giai đoạn này, các nội dung hoạt động còn yếu và thiếu, chưa thực sự bám sát vào hoàn cảnh cụ thể của địa phương; phương pháp quản lý, điều hành có lúc còn lúng túng về nội dung từng mặt công việc cho chính quyền, phát huy chưa hết khả năng, vai trò và trách nhiệm.

Trên chặng đường 14 năm của thời kỳ đổi mới (1986 - 2000), trên cơ sở quán triệt các nghị quyết của các cấp ủy Đảng, Chi bộ xã Khánh Long đã khắc phục những khó khăn, hạn chế để lãnh đạo nhân dân xây dựng, phát triển địa phương về mọi mặt. Chi bộ và chính quyền xã đã cụ thể hóa các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội bằng những biện pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, khơi dậy được tinh thần đoàn kết và ý chí quyết tâm trong quần chúng nhân dân. Từ nền kinh tế còn mang nặng tư tưởng bao cấp, khi chuyển sang cơ chế mới của nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần là thử thách lớn đối với Chi bộ và nhân dân xã Khánh Long. Song bằng sự vận dụng đường lối đổi mới của Đảng một cách sáng tạo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, với sự quyết tâm cao độ và tinh thần vượt qua trì trệ, Chi bộ xã Khánh Long đã lãnh đạo địa phương đi từng bước vững chắc trên con đường đổi mới và công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Chương VI
CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNH LONG LÃNH
ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG -
AN NINH, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
(2000 - 2020)

I. Chi bộ - Đảng bộ xã lãnh đạo đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân (2000 - 2005)

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 22/5/2000 của Bộ Chính trị về tiến hành đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và kế hoạch của Huyện ủy Tràng Định, năm 2000, Chi bộ xã Khánh Long tổ chức Đại hội lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000 - 2005). Đại hội tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã lần thứ XVI và xác định những phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2000 - 2005: Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế tư nhân, đồng thời chú trọng đến hiệu quả của công tác xóa đói giảm nghèo và thực hiện đầy đủ các chính sách xã hội. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa XVII (nhiệm kỳ 2000 - 2005) gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Lộc Văn Mạc tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ

XIII, Đại hội Đảng bộ huyện Tràng Định lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã lần thứ XVII, Chi bộ và nhân dân xã Khánh Long bước vào nhiệm kỳ 2000 - 2005 với những thuận lợi cơ bản: Địa phương luôn nhận được sự quan tâm của Trung ương, tỉnh, huyện, các chương trình, dự án quốc gia về xóa đói giảm nghèo; nhân dân trong xã tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; đời sống vật chất, tinh thần của các tầng lớp nhân dân ngày càng được cải thiện. Tuy nhiên, xã Khánh Long cũng đứng trước không ít khó khăn, thách thức, nhất là sự thiếu đồng bộ của cơ sở hạ tầng - giao thông; thiên tai và các hiện tượng thời tiết cực đoan ảnh hưởng đến đời sống và gây thiệt hại cho nhân dân; đội ngũ cán bộ, đảng viên còn yếu và thiếu.

Trong sản xuất nông nghiệp, Chi bộ và chính quyền xã chỉ đạo tập trung mở rộng diện tích, thâm canh tăng vụ, ứng dụng khoa học kỹ thuật và đưa các loại giống mới có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất. Công tác thủy lợi được chú trọng, chính quyền xã Khánh Long tăng cường đôn đốc, kiểm tra hệ thống kênh mương tưới tiêu; đồng thời thường xuyên chỉ đạo công tác nạo vét, khơi thông dòng chảy. Xã đã huy động lao động công ích và nhân dân xây dựng kiên cố tuyến mương dài 157m tại Khuổi Phụ bằng nguồn vốn 20 triệu đồng do huyện đầu tư. Tổng kết năm 2001, tổng diện tích gieo trồng vụ xuân là 6,6ha, vụ hè thu là 21,7ha. Tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt 226 tấn, bình quân lương thực đạt 300 kg/người¹.

1. Báo cáo ngày 10/01/2002 của Chi ủy xã Khánh Long về việc tổng kết thực hiện các nhiệm vụ chính trị năm 2001 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2002.

Cùng với trồng trọt, công tác chăn nuôi tiếp tục phát triển. Tính đến đầu năm 2002, tổng đàn trâu của xã có 500 con, đàn bò có 82 con, đàn dê có 35 con, đàn lợn có 500 con, đàn gia cầm có 3.388 con. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, việc triển khai dự án về phát triển đàn bò trong 3 năm (2000 - 2002) còn nhiều khó khăn.

Trong sản xuất lâm nghiệp, thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng, Chi bộ và chính quyền xã Khánh Long đẩy mạnh công tác trồng rừng, bảo vệ và phòng chống cháy rừng. Hoạt động phát triển kinh tế rừng, nhất là phát triển các loại cây công nghiệp lâu năm được khuyến khích và đạt được những kết quả tích cực. Đến đầu năm 2002, toàn xã đã trồng được 10ha hồi và quế.

Công tác xây dựng cơ bản tại Khánh Long trong những năm 2000 - 2002 có nhiều chuyển biến tích cực. Xã đã từng bước cải tạo cơ sở vật chất; điện, đường, trường, trạm được đầu tư xây dựng. Trường học được đầu tư xây dựng, số lớp học được lợp bằng mái ngói và tám lợp được 6/7 phân trường. Về giao thông, đến cuối năm 2001, xã đã làm mới thêm được 6km đường, sửa chữa được 2km đường giao thông nông thôn.

Công tác giáo dục của xã có bước phát triển đáng kể. Trong giai đoạn 2000 - 2002, xã chủ trương đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Cơ sở vật chất của nhà trường luôn được Chi bộ, chính quyền quan tâm đầu tư, tu bổ, đảm bảo cho việc dạy và học của thầy và trò. Mạng lưới nhà trẻ, lớp học mầm

non được mở rộng. Chính quyền xã và các trường quan tâm, khích lệ giáo viên, học sinh giỏi kịp thời, lấy đó làm tấm gương trong việc nâng cao nền giáo dục địa phương. Năm học 2001 - 2002, tỷ lệ trẻ em đến trường đạt 98%.

Nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, năm 2001, Trạm y tế được Nhà nước đầu tư xây dựng kiên cố hóa do ông Triệu Thanh Hải làm Trưởng trạm. Trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế ngày càng nâng cao, công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân ngày một hiệu quả. Thuốc chữa bệnh tương đối đầy đủ so với thực tế yêu cầu của người dân. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được đảm bảo thực hiện tốt, không có trường hợp sinh con thứ 3. Đến năm 2001, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên là 0,7%.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao tại địa phương được tăng cường. Đến năm 2001, xã Khánh Long bước đầu hình thành các đội văn nghệ, thể dục thể thao, góp phần nâng cao đời sống tinh thần trong nhân dân. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng làng văn hóa bước đầu cũng được triển khai thực hiện. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội được thực tốt, xã không còn các đối tượng nghiện hút, cờ bạc..

Trong đầu nhiệm kỳ, các đơn thư khiếu nại của công dân ít dần, các ý kiến đề nghị được kịp thời giải quyết một cách thỏa đáng. Tuy nhiên, quy chế dân chủ vẫn chưa được thực hiện rộng rãi trong mọi tầng lớp nhân dân, chưa thực hiện theo đúng phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân

kiểm tra”. Tồn tại một số vấn đề chưa gây được lòng tin của quần chúng đối với cán bộ, đảng viên; mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân chưa thực sự được bền chặt.

Vì điều kiện khách quan của Khánh Long là xã vùng cao, tới năm 2002 vẫn chưa thành lập được Đảng bộ, chỉ có Chi bộ Đảng toàn xã với 1 Chi ủy gồm 5 ủy viên được phân công theo dõi, phụ trách các ban, ngành của xã; điều kiện các thôn bản cách xa nhau nên chế độ sinh hoạt đảng viên không được duy trì theo định kỳ, chỉ họp Chi ủy để chỉ đạo các công tác của xã. Các đồng chí cấp ủy viên được phân công theo dõi, phụ trách các mảng công tác chưa làm hết trách nhiệm, chưa gắn phụ trách cán bộ, đảng viên với quần chúng nơi địa bàn thôn bản tại nơi đang cư trú để thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân theo sự phân công trên địa bàn được phân công hoạt động. Trước tình hình đó, Chi bộ xã Khánh Long đã xây dựng quy chế làm việc, chương trình hành động của cấp ủy và trọng tâm công tác toàn khóa nhằm nâng cao hoạt động và uy tín của cấp ủy.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, Chi bộ thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Năm 2002, Chi bộ xã đặc biệt quan tâm đến công tác phát triển đảng viên mới nhằm tăng cường sức mạnh của tổ chức Đảng, sức chiến đấu của Đảng. Chi ủy tiến hành phân công đảng viên theo dõi đối tượng cảm tình Đảng để hỗ trợ, giúp đỡ; đồng thời mở một lớp cảm tình Đảng với 14 quần chúng ưu tú tham gia,

trong đó có 3 quần chúng ưu tú được bồi dưỡng kết nạp Đảng.

Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ định hướng tới năm 2003 sẽ thành lập Đảng bộ xã, đồng thời thành lập, kiện toàn các chi bộ Đảng ở các thôn bản và khối trường học; quyết tâm “xóa trắng” đảng viên ở thôn Khuổi Sáy.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, hàng năm, Chi bộ tăng cường củng cố xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh; tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên về lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, bồi dưỡng về năng lực công tác, kiến thức tay nghề, về khoa học kỹ thuật. Từng đợt cử các đồng chí cán bộ, đảng viên đi học tập, tập huấn ở huyện, tỉnh; không ngừng nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của cán bộ chính quyền, đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng. Nêu cao ý thức làm chủ, năng động sáng tạo, không trông chờ ỷ lại vào cấp trên; chỉ đạo quyết liệt, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Như vậy, trong giai đoạn 2000 - 2002, bối cảnh chung của đất nước và sự nghiệp đổi mới của tỉnh, huyện mang đến những thuận lợi, song cũng không ít khó khăn, thách thức cho xã Khánh Long, đòi hỏi cấp ủy và chính quyền xã phải kiên định vững vàng, có những định hướng và chủ trương, biện pháp đúng đắn để thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đi lên. Những kết quả mà đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Khánh Long đạt được

trên các mặt công tác không thể tách rời vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ Đảng và chính quyền địa phương.

Nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở cơ sở, căn cứ Điều lệ Đảng, căn cứ số lượng đảng viên và được sự chuẩn y của cấp trên, ngày 26/02/2003, Huyện ủy Tràng Định ra Quyết định số 119-QĐ/HU về việc thành lập Đảng bộ xã Khánh Long; đồng thời ra Quyết định số 120-QĐ/HU, chỉ định Ban Chấp hành Đảng ủy lâm thời xã Khánh Long gồm 7 đồng chí: Lâm Xuân Thắng, Triệu Quang Phổng, Lộc Văn Mạc, Vi Văn Hoàn, Triệu Văn Mống, Triệu Thị Náy, Vi Văn Thành. Đồng chí Lâm Xuân Thắng được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy lâm thời, đồng chí Triệu Quang Phổng giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lộc Văn Mạc giữ chức Ủy viên Thường trực¹. Chi bộ xã Khánh Long nâng lên thành Đảng bộ là sự kiện trọng đại của lịch sử địa phương, đánh dấu sự lớn mạnh cả về lượng và chất của tổ chức Đảng. Đảng bộ xã Khánh Long ngay sau khi thành lập đã khẩn trương hoàn thành những nhiệm vụ được cấp trên giao.

Tiếp đó, ngày 01/3/2003, Đảng bộ xã Khánh Long đã thành lập các chi bộ trực thuộc, bao gồm:

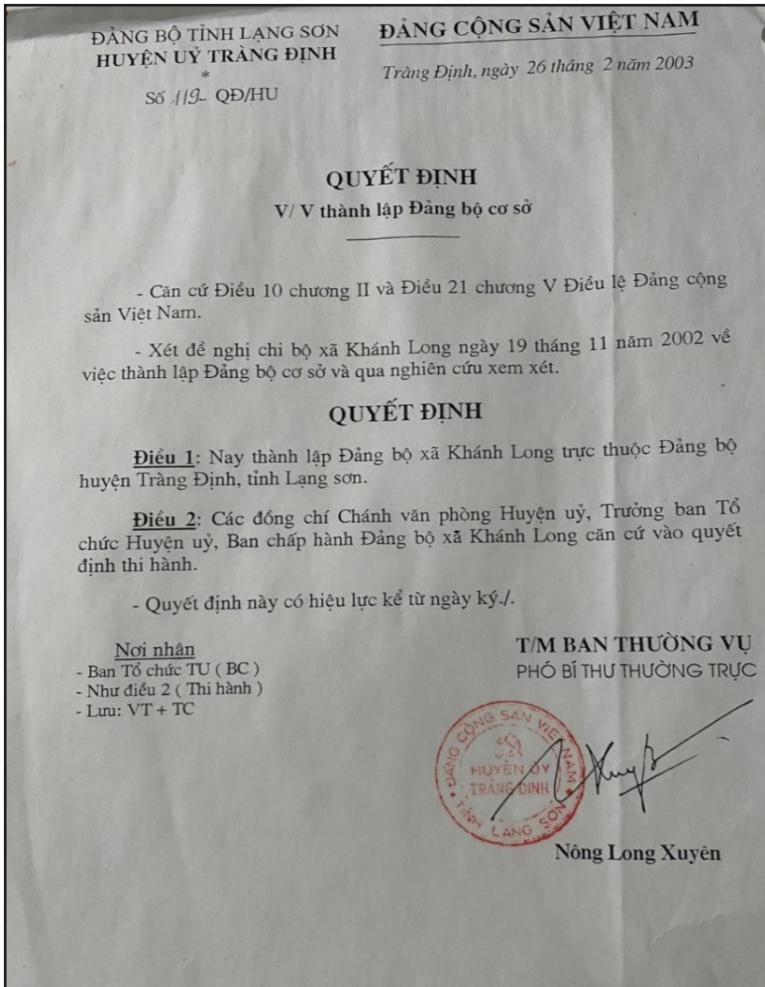
1 - Chi bộ thôn Khuổi Phụ, do đồng chí Vi Thị Lạ giữ chức Bí thư Chi bộ.

2 - Chi bộ thôn Khuổi Bậy, do đồng chí Triệu Văn Viễn giữ chức Bí thư Chi bộ.

1. Quyết định số 120-QĐ/HU ngày 26/02/2003 của Huyện ủy Tràng Định về việc chỉ định cấp ủy cơ sở lâm thời.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNH LONG _____

3 - Chi bộ ghép Khuổi Sả (Khuổi Háo + Khuổi Sấy), do đồng chí Triệu Văn Phạm giữ chức Bí thư Chi bộ.



*Quyết định số 119-QĐ/HU ngày 26/02/2003 của Huyện ủy
Tràng Định về việc thành lập Đảng bộ xã Khánh Long*

Ngày 07/01/2004, Đảng bộ xã Khánh Long tiến hành Đại hội lần thứ I (nhiệm kỳ 2004 - 2005)¹. Đảng bộ nhấn mạnh trong nhiệm kỳ trước Chi bộ xã Khánh Long có những định hướng và chủ trương, biện pháp đúng đắn lãnh đạo nhân dân vượt qua nhiều khó khăn để phát triển sự nghiệp đổi mới đi lên. Đồng thời, Đại hội thảo luận, nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ chung trong nhiệm kỳ tới là: Giữ vững ổn định chính trị, phát huy tinh thần đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, khắc phục những khó khăn để ổn định và phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo, đẩy lùi các tiêu cực xã hội để phát triển kinh tế - xã hội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa I gồm 7 đồng chí: Lâm Xuân Thắng, Triệu Quang Phồng, Lộc Văn Mạc, Triệu Văn Mống, Triệu Đình Chiêu, Triệu Thị Náy, Vi Văn Hoàn. Đồng chí Lâm Xuân Thắng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Triệu Quang Phồng được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lộc Văn Mạc - Thường trực Đảng ủy.

Thành công của Đại hội Đảng bộ xã khóa I đã đánh dấu một bước chuyển biến quan trọng về trình độ tư duy, nhận thức, trí tuệ của Đảng bộ trong việc vận dụng sáng tạo và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương.

Đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới của tỉnh, huyện, đồng

1. Biên bản số 01/BBĐH của Đảng bộ xã Khánh Long về việc tổ chức Đại hội Đảng bộ xã Khánh Long lần thứ nhất (nhiệm kỳ 2004 - 2005).

thời tạo thời cơ mới quan trọng để khai thác những thế mạnh phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng tiềm lực quốc phòng - an ninh, có cơ sở để củng cố, xây dựng tổ chức theo yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng bộ xã đã lãnh đạo, hướng dẫn nhân dân các dân tộc thực hiện nghiêm Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I.

Về kinh tế đã có sự tăng trưởng, bình quân lương thực đầu người từ 260 kg/người/năm (năm 2000) lên 320 kg/người/năm (năm 2005); số hộ đói, nghèo từ 48,5% (năm 2000) xuống còn 31% (năm 2005)¹. Kết cấu hạ tầng cơ sở như đường, trường, trạm từng bước được nâng cấp và xây dựng kiên cố, hệ thống chính trị từng bước được củng cố, kiện toàn đến các thôn bản, trình độ của đội ngũ cán bộ từng bước được nâng lên, dần dần đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Từ năm 2004, cơ cấu kinh tế có sự chuyển biến rõ rệt theo hướng tích cực, đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp nhân dân ngày càng được cải thiện, bình quân thu nhập đầu người tăng lên 1 triệu đồng/người.

Xác định phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp là trọng yếu, Đảng bộ lãnh đạo các ngành liên quan khuyến khích nông dân đưa các loại giống mới có năng suất cao vào sản xuất, phù hợp với điều kiện của địa phương, địa bàn khu dân cư và hộ gia đình; từng bước phát triển sản xuất

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Khánh Long khóa I trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ II (nhiệm kỳ 2005 - 2010).

theo hướng hàng hóa, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; áp dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất... Tính đến năm 2005, tổng diện tích canh tác là 94,7ha, đạt 146,3% kế hoạch; tổng diện tích lúa là 29,7ha, đạt 109,6% kế hoạch; tổng diện tích trồng ngô là 48ha, đạt 100% kế hoạch; tổng diện tích trồng sắn là 25ha, đạt 125% kế hoạch. Tổng sản lượng lương thực có hạt đến năm 2005 là 197 tấn, đạt 87,2% kế hoạch, bình quân lương thực đầu người đạt 320 kg/người/năm.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy chỉ đạo đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, từng bước cải thiện đàn giống để nâng cao năng suất và chất lượng đàn vật nuôi. Công tác phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được thực hiện tốt. Đến năm 2005, tổng đàn bò có 81 con, đàn trâu có 511 con, đàn lợn có 400 con, tổng đàn gia cầm có 2.380 con.

Giai đoạn 2004 - 2005, xã Khánh Long đẩy mạnh phát triển lâm nghiệp. Nhờ có sự quan tâm và tạo điều kiện của huyện đưa dự án vào địa bàn xã, được nhân dân đồng tình hưởng ứng, công tác khoanh nuôi thu được những kết quả rõ rệt. Đến năm 2005, xã đã trồng được 25.760 cây hồi, tương đương với 64,4ha; trồng được 75.850 cây quế, tương đương với 74,4ha. Do đó, nâng độ che phủ rừng từ 35% (năm 2000) lên 75% (năm 2005).

Xác định thu chi ngân sách là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, hằng năm Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ triển khai cụ thể, phân công gắn trách nhiệm rõ thực hiện công tác thu, chi ngân sách. Công tác thu các loại quỹ

trên địa bàn giao cho Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của xã vận động, tuyên truyền các tầng lớp nhân dân nhận thức được nghĩa vụ đối với Nhà nước. Từ năm 2000 đến năm 2004, thu 5 loại quỹ đều đạt 100% chỉ tiêu huyện giao. Việc chi ngân sách qua các năm đều đảm bảo thực hiện đúng Luật Ngân sách, đáp ứng được nhu cầu chi thường xuyên, thanh quyết toán kịp thời.

Với tinh thần tự chủ, phát huy nội lực cùng với sự giúp đỡ của Nhà nước, việc xây dựng kết cấu hạ tầng được Đảng bộ chú trọng. Về giao thông: Thực hiện Chương trình 135 của Chính phủ, xã đã hoàn thành được 2 tuyến đường là tuyến Pác Bâ - Khuổi Sả dài 4,9km, tuyến Vĩnh Tiến - Khuổi Phụ dài 3,98km. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, xã đã huy động 5.920 ngày công mở thêm được 29,5km đường liên xã. Đến năm 2005, các hộ gia đình ở xã Khánh Long vẫn chưa được sử dụng điện lưới quốc gia, đường điện vẫn đang tiếp tục được thi công từ Vĩnh Tiến sang Khuổi Phụ và Đoàn Kết vào trung tâm trụ sở xã. Về trường học: Trong giai đoạn này, trường lớp từng bước được đầu tư xây dựng kiên cố, khang trang. Năm 2005, toàn xã có 6 phân trường với 18 phòng học, trong đó còn 10 phòng cấp 4; tiếp tục hoàn thành 2 nhà nội trú cho giáo viên với 8 phòng ngủ.

Công tác giáo dục trong các năm học giai đoạn này tiếp tục có nhiều cố gắng. Đến năm 2005, xã có 1 trường Tiểu học và 2 lớp trung học cơ sở (lớp 6, lớp 7). Chất lượng giảng dạy của giáo viên từng bước được nâng lên, tỷ lệ học sinh thi tốt nghiệp tiểu học đạt 98%, tỷ lệ huy động trẻ đến

lớp đạt 98%. Năm học 2004 - 2005, tỷ lệ bỏ học vẫn còn 3%, nguyên nhân là do công tác kết hợp giáo dục giữa nhà trường và gia đình phối hợp chưa thường xuyên. Nhiều gia đình chưa tạo điều kiện cho con em mình đi học, do đó, chất lượng học tập chưa cao. Về xây dựng trường chuẩn quốc gia và phổ cập trung học cơ sở vẫn chưa được thực hiện vì điều kiện vị trí đi lại còn khó khăn, dân cư phân bố rải rác không tập trung.

Mạng lưới y tế cơ sở trong giai đoạn này đã được Trung tâm Y tế huyện quan tâm nhưng chưa đủ biên chế theo quy định, đến năm 2005 mới có 2 cán bộ và 6 y tế cộng đồng. Trạm y tế bước đầu phát huy tốt việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, tinh thần phục vụ người bệnh có nhiều chuyển biến tiến bộ; tiếp tục thực hiện tốt các chương trình mục tiêu về phòng chống bệnh dịch, tiêm chủng mở rộng, phòng chống lao, sốt rét, phong, bứu cổ, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em. Tỷ lệ trẻ em bị suy dinh dưỡng giảm từ 30% năm 2000 xuống 28% năm 2005.

Công tác truyền thông dân số, thực hiện kế hoạch hóa gia đình được tuyên truyền thường xuyên và thực hiện có hiệu quả. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Hội Phụ nữ phối hợp với các đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân về chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình của Nhà nước và của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Việc tuyên truyền, vận động xây dựng nếp sống, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sinh ít con để đảm bảo gia đình ấm no, hạnh phúc được đông đảo nhân dân hưởng ứng. Qua nhiều năm triển khai kế hoạch hóa gia

đình, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên năm 2005 giữ được mức 1%, dân số toàn xã là 830 khẩu với 157 hộ.

Thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đến năm 2005, xã có 8/8 thôn, bản xây dựng được hương ước, quy ước; 3/8 thôn, bản xây dựng được nhà hạp; có 50 hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa. Giai đoạn này phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chưa thu hút được quần chúng nhân dân tham gia, chưa tạo thành phong trào, chưa có nhà văn hóa hay nhà hạp thôn để tạo ra các sân chơi, sinh hoạt văn nghệ, thể dục thể thao cho người dân, vì vậy, các ngày lễ, Tết, ngày kỷ niệm chưa tổ chức giao lưu được giữa các thôn, bản.

Công tác thực hiện chính sách xã hội trên địa bàn xã trong thời gian này luôn được cấp ủy, chính quyền và nhân dân quan tâm thực hiện đúng chính sách của Đảng và Nhà nước. Các dịp lễ, Tết, Đảng ủy, chính quyền xã đều tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, đồng thời chuyển quà của cấp trên đến các đối tượng đầy đủ.

Chương trình xóa đói giảm nghèo được quan tâm đúng mức. Cùng với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, Đảng ủy đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách để giúp đỡ, tạo điều kiện cho hộ nghèo vươn lên hòa nhập cộng đồng. Thông qua ngân hàng chính sách và các tổ chức đoàn thể làm tín chấp vay vốn phát triển sản xuất, tạo công ăn việc làm cho người nghèo. Cùng với sự nỗ lực, cố gắng tự vươn lên thoát nghèo của các hộ, đến năm 2005, toàn xã còn 46 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 31%.

Trong nhiệm kỳ, công tác quốc phòng - an ninh luôn được ấp ủ, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên và xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm. Trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, Đảng bộ đã quan tâm củng cố kiện toàn các tổ an ninh thôn, bản, tổ hòa giải tăng cường sự phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể nhân dân trong công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục, do vậy đã góp phần giữ vững an ninh trên địa bàn, kiềm chế và đẩy lùi các loại tội phạm, không để xảy ra điểm nóng.

Đối với công tác quốc phòng, Đảng ủy đã quan tâm, củng cố xây dựng lực lượng dân quân, đảm bảo tỷ lệ theo quy định, nắm lực lượng dự bị động viên tổ chức tuyển chọn biên chế lực lượng, đảm bảo theo quy định của Pháp lệnh Dân quân tự vệ (năm 2004). Hằng năm, vận động thanh niên hăng hái tham gia nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu cấp trên giao.

Đảng bộ quán triệt nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng, theo đó nêu cao tinh thần dân chủ, ý kiến thống nhất của tập thể trong mọi hoạt động của địa phương, đồng thời tập trung xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức. Đảng ủy xác định đây là nhiệm vụ then chốt, làm công tác chính trị, tư tưởng tốt sẽ tạo ra sự thống nhất trong nhận thức và hành động. Đây là nhiệm vụ thường xuyên của cấp ủy, thông qua các cuộc sinh hoạt chính trị, quán triệt, triển khai học tập các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng và các cấp ủy Đảng.

Qua các cuộc sinh hoạt của các đoàn thể quần chúng, các tổ chức xã hội, các chỉ thị, nghị quyết đã được phổ biến rộng rãi trong quần chúng. Ngoài ra, Đảng ủy kết hợp sử dụng 2 số báo, bản tin nội bộ, bản tin công tác dân vận để tuyên truyền cho cán bộ, nhân dân nhận thức về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ngày càng được nâng cao, tạo được sự nhất trí và quyết tâm thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn. Kết quả tổ chức triển khai các đợt học tập, tổng số cán bộ, đảng viên tham gia đạt tỷ lệ bình quân hàng năm là trên 80%.

Trên cơ sở mục tiêu Nghị quyết Đại hội lần thứ I, ngay từ đầu nhiệm kỳ Đảng bộ xã đề ra kế hoạch phát triển cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh, quan tâm đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới. Thực hiện Chỉ thị số 36/CT-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 23/7/2004 về lãnh đạo công tác phát triển đảng viên, Đảng bộ xã Khánh Long đã xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai về việc phát triển cơ sở Đảng. Đến năm 2005, toàn Đảng bộ có 6 chi bộ trực thuộc với 46 đảng viên, trong đó có 3 chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh, không còn thôn trắng đảng viên, tuy nhiên vẫn còn 3 chi bộ ghép 2 thôn.

Bộ máy tổ chức và cán bộ được củng cố và kiện toàn, từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao. Trong công tác bồi dưỡng, hầu hết các đồng chí cán bộ chủ chốt của xã được bồi dưỡng về lý luận. Đối với công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ, hàng năm luôn được cấp ủy quan tâm chỉ đạo xây dựng, tuy nhiên trong nhiệm kỳ này, vẫn chưa

đảm bảo được đội ngũ cán bộ kế cận và dự nguồn, nguyên nhân là số học sinh học hết phổ thông trung học còn rất ít.

Thực hiện Điều lệ Đảng quy định, công tác kiểm tra của Đảng là một nhiệm vụ thường xuyên, thông qua kiểm tra nhằm nắm tình hình thực hiện các nghị quyết, đồng thời đôn đốc, nhắc nhở, uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, khó khăn, vướng mắc cần được tháo gỡ. Trong nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tiến hành kiểm tra được 10 cuộc về việc chấp hành Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng. Qua kiểm tra đã xử lý 3 trường hợp, trong đó 1 trường hợp khiển trách, 2 trường hợp nhắc nhở.

Trong giai đoạn 2000 - 2005, Chi - Đảng bộ xã Khánh Long luôn coi trọng công tác củng cố, xây dựng chính quyền vững mạnh. Thực hiện Hướng dẫn số 17-HD/TCTW ngày 24/3/2003 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Trảng Định, Đảng bộ xã Khánh Long đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009 đúng quy định của pháp luật. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Lâm Xuân Thắng giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Triệu Thị Thiết giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Triệu Đình Chiêu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Vi Văn Hoàn giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Ngày 29/7/2010, đồng chí Triệu Đình Chiêu chuyển công tác, đồng chí Triệu Thị Thiết được chỉ định giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khánh Long thay cho đồng chí Triệu Đình Chiêu.

Bộ máy chính quyền đã từng bước được củng cố và kiện toàn, đội ngũ cán bộ được bố trí, sắp xếp phù hợp với trình độ chuyên môn và khả năng của từng người, do đó, các hoạt động của chính quyền có những chuyển biến tích cực, đáp ứng được nhiệm vụ được giao.

Trong thời gian 5 năm (2000 - 2005), Hội đồng nhân dân xã đã thực hiện chức năng giám sát theo quy định của luật, tổ chức các kỳ họp đảm bảo đúng thời gian, quy định của luật, chất lượng các kỳ họp từng bước được nâng lên. Các nghị quyết kỳ họp được ban hành sát và phù hợp với thực tế địa phương, các đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

Ủy ban nhân dân xã đã có nhiều cố gắng đổi mới trong công tác quản lý, điều hành. Vận dụng các cơ chế chính sách vào thực tế địa phương, phát huy quy chế dân chủ, phát huy nội lực, tổ chức triển khai và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Trong thực hiện cơ chế “một cửa” bước đầu đã thực hiện, tuy nhiên còn nhiều lúng túng, cán bộ chưa được trang bị đầy đủ những kiến thức cơ bản nên còn nhiều hạn chế trong thi hành nhiệm vụ.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân là bộ phận của hệ thống chính trị, là cơ sở chính quyền nhân dân, nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng của nhân dân địa phương. Trong giai đoạn 2000 - 2005, bộ máy tổ chức của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từng bước được củng cố và kiện toàn. Đến năm 2005, có 8/8 thôn bản đều có các chi tổ hội, cán bộ từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Tuy nhiên, một số ít

cán bộ năng lực còn hạn chế, chưa đổi mới được nội dung, phương thức hoạt động để tập hợp đoàn viên, hội viên vào Hội nên tỷ lệ tập hợp hội viên vào còn thấp.

Chặng đường gần 20 năm (1986 - 2005) thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng và các chủ trương của Tỉnh ủy và Huyện ủy, Chi - Đảng bộ xã Khánh Long đã vững vàng trước những thử thách, tìm tòi con đường phát triển đi lên của một xã còn nhiều khó khăn, giành được những thành tựu đáng kể về kinh tế - xã hội. Tiếp tục khẳng định hướng đi ổn định và bền vững trong phát triển kinh tế, nâng cao đời sống của nhân dân, đồng thời đề ra những chủ trương, nhiệm vụ và giải pháp sát đúng để khai thác mọi nguồn lực và lợi thế của xã, tạo nên sức bật mới đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Thành công của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I (nhiệm kỳ 2004 - 2005) là nguồn sức mạnh cổ vũ toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Khánh Long hăng hái thi đua lao động sản xuất, thể hiện ý chí và niềm hy vọng to lớn trong nhiệm kỳ sau.

II. Đảng bộ xã Khánh Long tập trung nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội (2005 - 2010)

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 06/12/2004 của Bộ Chính trị về việc tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, tháng 5/2005, tại hội trường Ủy ban nhân dân xã, Đảng bộ xã Khánh Long tiến hành Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 2005 - 2010). Trên tinh thần dân chủ, nghiêm túc và thẳng thắn, Đại hội đã

đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ trước mà xã đạt được, những mặt hạn chế còn tồn tại và rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu. Đại hội đã đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Phương hướng chung của nhiệm kỳ 2005 - 2010 được xác định là: Khai thác mọi tiềm năng sẵn có của địa phương, đẩy mạnh phát triển kinh tế, xóa bỏ nền sản xuất tự cung, tự cấp, tạo một bước chuyển biến rõ nét trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa trên cơ sở thế mạnh từng loại cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân năm sau cao hơn năm trước. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II (nhiệm kỳ 2005 - 2010) gồm 7 đồng chí. Tại phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới đã bầu đồng chí Lâm Xuân Thắng giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Triệu Đình Chiêu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Trong bối cảnh nền kinh tế đất nước đang bị ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế toàn cầu, giá cả thị trường biến động lớn, thời tiết có những diễn biến phức tạp, điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn nhưng Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ II đề ra. Với sự nỗ lực không ngừng đó, Đảng ủy Khánh Long đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ: Kinh tế tiếp

tục phát triển, cơ cấu kinh tế từng bước chuyển dịch theo hướng tích cực, áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất nông - lâm nghiệp đem lại hiệu quả kinh tế ngày càng cao. Năm 2010, tổng diện tích canh tác là 74ha, trong đó: tổng diện tích trồng lúa là 46ha, tổng diện tích trồng ngô là 10ha, trồng sắn là 18ha. Tổng sản lượng lương thực cây có hạt là 458 tấn.

Trong giai đoạn này, Đảng bộ và nhân dân xã Khánh Long làm tốt công tác bảo vệ rừng, không để xảy ra tình trạng chặt phá rừng bừa bãi. Ngoài ra, xã còn đầu tư trồng cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả; hoàn thành việc giao đất, giao rừng cho người dân. Năm 2005, xã trồng cây ăn quả các loại được 3ha, trồng thạch đen được 123,4ha, năng suất ước đạt 1,8 tấn/ha/năm¹.

Về chăn nuôi, mặc dù chịu tác động của thời tiết, dịch bệnh, song được sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, vận dụng có hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, phương án chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, xã đã khắc phục những khó khăn để khống chế, ngăn chặn kịp thời các dịch bệnh không để lây lan như dịch lở mồm long móng, tụ huyết trùng ở đàn gia súc. Tính đến cuối nhiệm kỳ, đàn trâu, bò của xã có 2.636 con, bình quân mỗi năm nuôi được 527 con, tổng đàn lợn có 1.856 con, tổng đàn gia cầm là 12.017 con.

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá II, trình Đại hội đại biểu Đảng bộ khóa III (nhiệm kỳ 2010 - 2015).

Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ, chính quyền nỗ lực lãnh đạo, chỉ đạo và huy động nhân dân xây dựng đường giao thông và thủy lợi, xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng để thúc đẩy kinh tế địa phương đi lên. Trong 5 năm, xã huy động nhân dân tham gia 5.920 công, mở được 8,4km đường liên thôn và 29,5km đường dân sinh. Trong công tác thủy lợi, xã đã làm mới được 2.800m mương kiên cố, đảm bảo đủ nước cho sản xuất, phát quang nạo vét thường xuyên các tuyến mương nội đồng.

Công tác thu, chi ngân sách xã đảm bảo thực hiện đúng theo dự toán được phê duyệt hằng năm và các quy định của Luật Ngân sách; thực hiện tốt việc công khai tài chính hằng năm. Các nguồn thu trên địa bàn xã được tận dụng, khai thác có hiệu quả theo quy định của Luật Ngân sách, thực hiện tiết kiệm chi và thực hiện tốt phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Bên cạnh tập trung đầu tư phát triển lĩnh vực kinh tế, Đảng bộ xã Khánh Long còn chú trọng đến phát triển văn hóa - xã hội. Ngành giáo dục tại địa phương có nhiều chuyển biến trong việc thực hiện đường lối đổi mới về phát triển giáo dục, đào tạo theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII). Ngày 24/10/2005, trường Phổ thông cơ sở xã Khánh Long được thành lập trên cơ sở nâng cấp trường Tiểu học xã Khánh Long (gồm các phân trường: Khuổi Bậy, Bản Áng, Khuổi Phụ, Khuổi Sáy, Khuổi Khín

và Fân Mứn)¹. Ông Nông Văn Lâm làm Hiệu trưởng trường Phổ thông cơ sở Khánh Long². Các nhà trường có nhiều cố gắng trong công tác dạy và học. Hằng năm, cử giáo viên đi học tập, bồi dưỡng để nâng cao kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm. Tỷ lệ học sinh khá, giỏi tăng lên. Như vậy, đến năm 2010, xã đã có 1 trường Trung học cơ sở, 4 phân trường Tiểu học; có tổng 31 học sinh cấp mầm non, 66 học sinh cấp tiểu học và 51 học sinh cấp trung học cơ sở. Tỷ lệ học sinh lên lớp hằng năm đều đạt trên 90%; duy trì tốt phổ cập tiểu học đúng độ tuổi.

Công tác y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình và trẻ em được quan tâm đồng bộ. Trạm y tế xã đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Trong cả nhiệm kỳ đã khám được 3.013 lượt người, bình quân 753 lượt người/năm. Hằng năm, trạm tổ chức đầy đủ các chương trình tiêm chủng mở rộng và uống Vitamin A cho trẻ em trong độ tuổi. Chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ, trẻ em được đẩy mạnh. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm xuống.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền trên địa bàn đã phát huy được nhiều mặt

1. Quyết định số 1682/2005/QĐ-UBND ngày 24/10/2005 của Ủy ban nhân dân huyện Tràng Định về việc thành lập Trường Phổ thông cơ sở xã Khánh Long trực thuộc Phòng Giáo dục huyện Tràng Định.

2. Quyết định số 1686/QĐ-UBND ngày 24/10/2005 của Ủy ban nhân dân huyện Tràng Định về việc bổ nhiệm chức vụ cán bộ quản lý trường học.

tích cực, góp phần quan trọng trong việc bảo vệ và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Tuy nhiên, đến giai đoạn này, các phong trào văn hóa, văn nghệ vẫn chưa phát triển được thành phong trào sâu rộng. Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, năm 2010, toàn xã có 5/8 thôn, bản đạt danh hiệu làng văn hóa. Nếp sống văn hóa trong việc hiếu, hỷ bước đầu có nhiều chuyển biến tích cực. Các hoạt động tín ngưỡng diễn ra tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Công tác xóa đói giảm nghèo được quan tâm thường xuyên. Đảng ủy, chính quyền và đoàn thể xã Khánh Long đã hỗ trợ xây nhà cho 23 hộ gia đình; hỗ trợ đất sản xuất cho 9 hộ; đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc đi lại; khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Tuy nhiên, do xã có xuất phát điểm thấp, điều kiện tự nhiên khó khăn, thiên tai thường xuyên xảy ra, nguồn lực đầu tư còn hạn chế, bên cạnh đó trình độ nhận thức một số bộ phận người dân còn thấp, tư tưởng trông chờ ỷ lại vào chính sách hỗ trợ.... Vì vậy, tỷ lệ đói nghèo xã Khánh Long vẫn còn cao, chiếm 70% dân số toàn xã.

Mặc dù điều kiện kinh tế còn khó khăn nhưng Đảng bộ, chính quyền xã luôn quan tâm thực hiện tốt các chính sách xã hội. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc cùng các đoàn thể xã Khánh Long tổ chức thăm hỏi, động viên các gia đình khó khăn. Công tác chi trả trợ cấp

kip thời, đúng quy định. Hằng năm, xã tổ chức việc bình xét hộ nghèo, gia đình văn hóa... thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, mọi vấn đề đều được công khai, minh bạch, theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Là một xã vùng cao, dân cư phân bố không đồng đều, dễ bị các thế lực thù địch lợi dụng truyền bá tư tưởng chống phá chính quyền. Chính vì vậy, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ, chính quyền xã đặc biệt coi trọng công tác quốc phòng địa phương. Hằng năm, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, tuyên truyền giáo dục kiến thức quốc phòng cho cán bộ, đảng viên; nắm chắc lực lượng dân quân, lực lượng dự bị động viên; bảo quản tốt vũ khí, quân trang, quân dụng; tổ chức huấn luyện chiến đấu theo kế hoạch. Kết quả huấn luyện đạt loại khá. Ngoài ra, Đảng bộ, chính quyền xã lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành liên quan tuyên truyền nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác trước những âm mưu diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Công tác tuyên truyền, vận động thanh niên đi khám tuyển nghĩa vụ quân sự hằng năm đều đạt chỉ tiêu giao.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương tiếp tục được giữ vững. Các loại tội phạm và tệ nạn xã hội xảy ra ít. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể tổ chức tuyên truyền, giáo dục nhân dân nghiêm túc chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương, hương ước, quy ước của thôn, bản.

Trong tình hình mới, Đảng bộ xã Khánh Long luôn chú trọng đến công tác xây dựng Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt. Trong 5 năm (2006 - 2010), công tác xây dựng Đảng được thực hiện tốt trên các mặt: chính trị tư tưởng, tổ chức và kiểm tra.

Đảng ủy luôn triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên. Nhằm giáo dục tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, Đảng bộ xã triển khai thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo tinh thần Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị, thu hút trên 85% đảng viên tham gia; tổ chức Hội thi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, 100% chi bộ đều có thí sinh dự thi; triển khai các chuyên đề về cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Mỗi đợt sinh hoạt học tập, trên 85% cán bộ, đảng viên đều viết bản đăng ký làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Cuộc vận động đã lan tỏa, tạo nên sự chuyển biến tích cực trong mọi mặt đời sống ở địa phương, đặc biệt đối với bộ phận cán bộ, đảng viên, góp phần đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống.

Đảng ủy thường xuyên quan tâm đến công tác kiện toàn bộ máy lãnh đạo và bồi dưỡng cán bộ. Nhằm nâng cao trình độ và lý luận chính trị cho đảng viên, Đảng bộ xã đã lựa chọn, cử đoàn viên, quần chúng ưu tú tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do tỉnh, huyện tổ chức. Qua 5 năm đã kết nạp thêm được 22 đảng viên mới. Tính

đến tháng 3/2010, Đảng bộ xã Khánh Long có 77 đảng viên (trong đó có 57 đồng chí đảng viên chính thức, 20 đảng viên dự bị), sinh hoạt tại 10 chi bộ (1 chi bộ nhà trường, 1 chi bộ cơ quan và 8 chi bộ thôn bản).

Công tác củng cố, xây dựng Chi bộ trong sạch, vững mạnh được Đảng bộ xã quan tâm chỉ đạo. Các chi bộ duy trì việc giao ban, họp Ban Chấp hành hằng tháng, quý, xây dựng nghị quyết công tác hằng quý; đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trên mọi mặt công tác tại địa phương; đồng thời phân công trách nhiệm đối với từng đồng chí ủy viên Ban Chấp hành; chỉ đạo các chi bộ tổ chức sinh hoạt định kỳ hằng tháng và nộp Đảng phí theo quy định.

Xác định công tác kiểm tra, giám sát Đảng là nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng nên hằng năm, Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra đều xây dựng kế hoạch, chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy. Thực hiện kiểm tra, giám sát đột xuất thực hiện các chuyên đề, việc chấp hành Điều lệ Đảng của chi bộ và đảng viên. Ủy ban Kiểm tra đã chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, xây dựng chương trình kiểm tra toàn khóa, tổ chức kiểm tra, giám sát theo kế hoạch. Qua đó phát hiện được 1 vụ tham ô tài sản của Nhà nước. Nhờ làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, Đảng bộ xã đã kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của chi bộ và đảng viên cũng như những thiếu sót trong nghiệp vụ công tác Đảng, công tác tổ chức.

Hoạt động của hệ thống chính quyền và các đoàn thể có nhiều đổi mới. Bộ máy chính quyền luôn được quan tâm củng cố, kiện toàn thường xuyên, đảm bảo sự điều hành, quản lý thông suốt và có hiệu quả; không ngừng trẻ hóa đội ngũ cán bộ. Trong nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân xã Khánh Long đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ là cơ quan quyền lực của Nhà nước ở địa phương. Hằng năm, Hội đồng nhân dân đã tổ chức giám sát các công trình xây dựng trên địa bàn xã; tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri của tỉnh, huyện, xã trước và sau kỳ họp được đầy đủ. Chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền có hiệu quả, hoạt động giao dịch chế độ “một cửa” không gây phiền hà cho nhân dân; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường tuyên truyền giáo dục pháp luật, giải quyết các đơn thư tố cáo, khiếu nại kịp thời. Ủy ban nhân dân xã đã cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng ủy, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ hằng năm đạt hiệu quả; tổ chức giao ban thường xuyên; chuẩn bị tốt báo cáo cho các kỳ họp Hội đồng nhân dân; thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

Ngoài hoạt động của chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể góp phần không nhỏ vào việc hướng dẫn nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ II đề ra. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, hội quần chúng xã Khánh Long đã có nhiều cố gắng, nỗ lực khắc phục khó khăn; chủ động, sáng tạo trong công tác củng cố tổ chức, phát triển hội viên, đoàn

viên; tuyên truyền giáo dục vận động quần chúng nhân dân chấp hành các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương như hương ước, quy ước tại thôn bản. Trong 5 năm, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, hội quần chúng đã không ngừng phát triển, nội dung hoạt động đa dạng, hiệu quả và thiết thực, góp phần quan trọng vào việc củng cố, xây dựng hệ thống chính trị tại địa phương.

Sau nhiệm kỳ 5 năm (2005 - 2010), Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Khánh Long đã đoàn kết, nỗ lực đạt được thành tựu nổi bật trên các lĩnh vực: kinh tế - xã hội phát triển, các chế độ chính sách xã hội được quan tâm giải quyết kịp thời; công tác y tế ngày một tốt hơn; an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; hệ thống chính trị tiếp tục được xây dựng và củng cố; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được xử lý dứt điểm, chất lượng phục vụ nhân dân có nhiều tiến bộ... các tầng lớp nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, ra sức thi đua xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Đạt được những kết quả đó, trước hết là có sự đoàn kết, thống nhất trong công tác lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền, cùng sự nỗ lực tuyên truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức quần chúng và sự đồng tình ủng hộ của nhân dân xã Khánh Long. Đó là sức mạnh tổng hợp giúp cho Đảng bộ xã Khánh Long tiếp tục lãnh đạo nhân dân phấn đấu thực hiện, hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

III. Phát huy truyền thống đoàn kết, tập trung nguồn lực xây dựng nông thôn mới (2010 - 2015)

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XI của Đảng, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, ngày 15/6/2010, Đảng bộ xã Khánh Long tổ chức Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 2010 - 2015). Đại hội diễn ra trong hoàn cảnh Đảng bộ và nhân dân trong xã đang ra sức thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của dân tộc và đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Trên cơ sở đánh giá kết quả và hạn chế trong việc thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ trước, Đại hội đã thống nhất đề ra phương hướng, mục tiêu thực hiện trong thời gian tới. Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, xã Khánh Long phấn đấu phát huy những thành quả đã đạt được trong nhiệm kỳ trước, tiếp tục hoàn thiện bộ máy Đảng và chính quyền, tập trung lãnh đạo địa phương khắc phục khó khăn, đạt được những tiến bộ trong phát triển kinh tế - xã hội.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III (nhiệm kỳ 2010 - 2015) gồm 9 đồng chí¹. Tại phiên họp thứ nhất của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới đã bầu 3 đồng chí: Lâm Xuân Thắng, Triệu Thị Náy, Triệu Thị Thiết vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Lâm Xuân Thắng được bầu

1. Quyết định số 686-QĐ/HU ngày 28/6/2010 của Huyện ủy Trảng Định về việc công nhận cấp ủy cơ sở.

giữ chức Bí thư Đảng ủy¹, đồng chí Triệu Thị Náy và Triệu Thị Thiết giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân xã Khánh Long thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trong điều kiện vẫn làm một xã thuần nông, 100% nhân dân chủ yếu vào sản xuất nông nghiệp. Mặc dù tình hình kinh tế, xã hội có những diễn biến phức tạp về thời tiết, dịch bệnh, giá cả thị trường, gây ảnh hưởng không nhỏ tới sản xuất và đời sống nhân dân... song dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã tập trung trí tuệ, đoàn kết nhất trí, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết đạt nhiều kết quả tích cực.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế trong 5 năm (2010 - 2015) đạt 11%, tăng 1,8% so với đầu nhiệm kỳ. Thu nhập bình quân đầu người là 5 triệu đồng/người/năm, tăng 4 lần so với nhiệm kỳ trước. Kinh tế nông thôn được đầu tư phát triển theo hướng sản xuất tập trung, chuyên canh, ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tạo điều kiện để chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động nông thôn.

Sản xuất nông nghiệp của Khánh Long trong giai đoạn này vẫn duy trì được sự phát triển và có chuyển biến đáng kể, đem lại hiệu quả. Đảng ủy xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thâm canh, luân canh tăng vụ, vận động người dân nâng cao hiệu quả sử dụng đất và áp dụng các

1. Tháng 7/2013, đồng chí Lâm Xuân Thắng nghỉ hưu, Đảng bộ xã Khánh Long khuyết Bí thư Đảng ủy. Đến tháng 01/2014, đồng chí Triệu Thị Thiết giữ chức Bí thư Đảng ủy.

tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Tập trung chỉ đạo đầu tư nâng cấp, sửa chữa một số tuyến kênh mương để đảm bảo yêu cầu sản xuất. Năm 2015, tổng diện tích gieo trồng của xã đạt 106,046ha, tổng sản lượng lương thực đạt 170,5 tấn. Sản xuất lương thực tăng, bình quân lương thực đầu người đạt 195 kg/người/năm. Thực hiện quy hoạch tổng thể của Ủy ban nhân dân huyện Tràng Định, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã Khánh Long hướng dẫn, vận động nhân dân mở rộng diện tích trồng cây công nghiệp, cây ăn quả. Năm 2015, diện tích trồng cây thạch đen là 20,6ha, cây quế là 58ha, cây ăn quả các loại là 0,63ha. Phát triển cây thạch đen không chỉ tận dụng tiềm năng, thế mạnh về tự nhiên của xã mà còn là hướng đi đúng đắn để các gia đình thoát nghèo, vươn lên làm giàu.

Đối với chăn nuôi, Đảng bộ xã chỉ đạo phát triển gia súc, gia cầm theo nhiều mô hình để phát triển. Đến năm 2015, xã Khánh Long đã hình thành một số mô hình chăn nuôi tập trung mang lại hiệu quả kinh tế cao. Tuy nhiên, chăn nuôi tăng trưởng còn thấp, tổng đàn trâu, bò giảm, không đạt mục tiêu đề ra. Nguyên nhân do nhân dân đã đưa cơ giới vào sản xuất, diện tích đồi cỏ giảm, thời tiết khắc nghiệt nên dịch bệnh thường xuyên xảy ra. Năm 2015, đàn trâu, bò có 247 con (giảm 1,6% so với năm 2010), đàn lợn có 257 con (đạt 44,9%), đàn gia cầm có 2.669 con (đạt 61,1%)¹.

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Khánh Long khóa III, trình Đại hội Đảng bộ lần thứ IV (nhiệm kỳ 2015 - 2020).

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền xã Khánh Long, công tác trồng rừng ở địa phương từng bước được phát triển. Nhiều hộ gia đình đã quan tâm phát triển kinh tế đồi rừng kết hợp chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng. Trong nhiệm kỳ, toàn xã đã trồng mới được 70ha cây các loại: quế 58ha, mỡ 9ha, bạch đàn 3ha, đạt 116,7% mục tiêu đề ra, tăng 16,7% so với nhiệm kỳ trước (60ha). Do thực hiện tốt công tác trồng rừng và chăm sóc, bảo vệ rừng, diện tích rừng tăng lên từ 1,2ha (năm 2010) lên 70ha (năm 2014).

Xác định bảo vệ nguồn tài nguyên là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng và bảo vệ môi trường vừa là mục tiêu vừa là nội dung cơ bản của phát triển bền vững. Nhiệm vụ quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển bền vững của địa phương. Trong 5 năm, xã đã tổ chức quy hoạch, ra kế hoạch sử dụng đất đai và bảo vệ tốt nguồn tài nguyên nước hiện có trên địa bàn.

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW tại Hội nghị lần thứ 7 của Trung ương Đảng (khóa X) “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”, Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 12/8/2011 của Tỉnh ủy Lạng Sơn “Về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2020” và Nghị quyết của Huyện ủy Tràng Định “Về việc chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tràng Định giai đoạn 2011 - 2020”, Đảng bộ, chính quyền xã Khánh Long tuyên truyền, vận động nhân dân chung tay xây dựng nông thôn mới. Hưởng ứng phong trào thi đua “Lạng Sơn

cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, được sự quan tâm của Nhà nước hỗ trợ 6 triệu đồng cho công tác tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, cùng sự nhận thức tốt của người dân nên nhân dân thôn Khuổi Sả đã tự nguyện đóng góp được 280 triệu đồng để mở đường ô tô nội thôn dài 7km, rộng 3m; thôn Khuổi Khín đóng góp được 40 triệu đồng mở đường ô tô nội thôn dài 1,5km, rộng 3m; thôn Khuổi Phụ B (khu Phân Mứn) đóng góp được 50 triệu đồng mở đường ô tô liên thôn dài 1,5km, rộng 2,5m; thôn Khuổi Háo đóng góp 18 triệu đồng mở được 2km đường, rộng 2,5m. Đến năm 2015, xã đạt 2/19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới.

Xã Khánh Long là một xã đặc biệt khó khăn, do đó, Nhà nước không giao thu ngân sách, xã chỉ thu các loại quỹ đạt 100% chỉ tiêu. Hoạt động chi ngân sách và quản lý tài chính được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, không để xảy ra thất thoát, tham ô, tham nhũng, lãng phí. Hằng năm, xã thực hiện thanh quyết toán đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, đảm bảo minh bạch trong sử dụng và quản lý ngân sách. Thực hiện tiết kiệm chi, chi đúng theo quy định và quản lý ngân sách.

Tranh thủ nguồn vốn của Nhà nước và sự đóng góp của nhân dân theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, xã Khánh Long chú ý phát triển cơ sở hạ tầng. Trong giai đoạn 2010 - 2015, xã Khánh Long đã xây dựng được 3/8 nhà văn hóa thôn, bản với tổng kinh phí Nhà nước hỗ trợ là 75 triệu đồng, đóng góp của nhân dân là 74 triệu đồng. Thực

hiện lồng ghép các chương trình phát triển nông thôn mới đã góp phần xây dựng kết cấu hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, tạo điều kiện để nông dân tiếp cận được các dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa. Đến hết năm 2014, có 50% cư dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh; 33% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia, 50% thôn có đường ô tô liên thôn.

Bên cạnh phát triển kinh tế, công tác giáo dục cũng được Đảng ủy và Ủy ban nhân dân quan tâm, tạo điều kiện, đảm bảo cơ sở vật chất cho nhà trường dạy và học. Toàn xã có 1 trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học, Trung học cơ sở và 2 phân trường là Trường Tiểu học Bản Áng và Khuổi Phụ. Trong những năm 2010 - 2015, nhà trường đã có nhiều cố gắng trong công tác dạy và học, tổ chức các cuộc thi đua dạy tốt, học tốt, tổ chức các cuộc thi giáo viên dạy giỏi trong hai năm 2013, 2014 đạt 10 giáo viên; thi học sinh giỏi đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ; tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 100%, học sinh lớp 9 được xét tốt nghiệp đạt 100%; tỷ lệ học sinh khá, giỏi trong năm học 2013 - 2014 đạt 35%; số giáo viên dạy giỏi các cấp năm sau cao hơn năm trước. Bằng những biện pháp cụ thể, thiết thực, xã Khánh Long phấn đấu duy trì phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở; thực hiện tốt chế độ bán trú cho học sinh tại điểm trường chính. Nhờ những chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện của Đảng và Nhà nước, con em đồng bào các dân tộc xã Khánh Long có cơ hội học lên các cấp học cao hơn. Tính đến năm 2015, xã Khánh Long có tổng cộng 9 sinh

viên trung cấp, cao đẳng, đại học (trung cấp: 4 sinh viên; cao đẳng; 3 sinh viên; đại học: 2 sinh viên).

Trạm y tế xã đã có nhiều cố gắng trong tổ chức khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Trong nhiệm kỳ này, trạm đã tổ chức khám và điều trị cho hơn 3.613 lượt bệnh nhân, khám dự phòng cho 780 lượt người; tổ chức thực hiện tốt các chương trình về y tế như tiêm chủng, y tế học đường góp phần nâng cao sức khỏe nhân dân. Tuy nhiên tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng có xu hướng tăng lên, năm 2010 là 14% đến năm 2015 là 17,5%, không đạt mục tiêu Đại hội. Công tác truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình được quan tâm, việc thực hiện chính sách về kế hoạch hóa gia đình đạt nhiều kết quả. Tỷ lệ phát triển dân số giảm từ 0,3% (năm 2010) xuống còn 0,2% (năm 2014).

Nhận thức được vai trò nền tảng của văn hóa đối với sự phát triển, xã Khánh Long triển khai thực hiện trên các lĩnh vực văn hóa thông tin, thể dục thể thao bằng những việc làm, biện pháp cụ thể và đạt được kết quả quan trọng. Đến năm 2015, có 9/10 chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã có báo Nhân dân, báo Quân đội, báo Lạng Sơn đọc trong ngày; các tổ chức đoàn thể nhân dân đều có báo ngành. Toàn xã có 20% hộ được nghe Đài Tiếng nói Việt Nam, số hộ được xem truyền hình đạt 80%, bình quân có 80% người dân có thuê bao điện thoại di động. 3/8 thôn có nhà họp thôn xây dựng kiên cố. Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, năm 2014 có 59

hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa. Hằng năm, vào các dịp lễ, Tết, ngày kỷ niệm ngành, đoàn thể, hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng được tổ chức sôi nổi, thu hút đông đảo người dân tham gia.

Công tác thực hiện chính sách xã hội và xóa đói giảm nghèo luôn được Đảng bộ xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Hằng năm, Đảng bộ, chính quyền xã phối hợp cùng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể địa phương tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng quà cho các đối tượng chính sách xã hội. Đến năm 2015, xóa nhà dột nát được 34 nhà cho hộ nghèo, hộ đặc biệt khó khăn. Nhờ các chính sách của Đảng và Nhà nước và các nguồn lực đầu tư, các Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn để phát triển kinh tế nhằm xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm. Đến năm 2015, tổng dư nợ ngân hàng so với đầu nhiệm kỳ là 2 tỷ đồng, có 108 hộ gia đình được vay. Qua vay vốn tín dụng, nhân dân trên địa bàn đã đầu tư phát triển sản xuất có hiệu quả, góp phần xóa đói giảm nghèo. Năm 2010, xã Khánh Long có 70% hộ nghèo, đến cuối năm 2014, xã còn 118/195 hộ nghèo, chiếm 60,5%, giảm 9,5% so với đầu nhiệm kỳ.

Công tác quốc phòng - an ninh thường xuyên được Đảng ủy, chính quyền xã xây dựng, củng cố ngày càng vững chắc. Hằng năm, cấp ủy Đảng đã xây dựng, ban hành các nghị quyết nhiệm vụ về lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quốc phòng - an ninh trật tự an toàn xã hội. Trong 5 năm, xã luôn làm tốt công tác đăng ký độ tuổi nghĩa vụ quân sự

và công tác tổ chức khám sơ tuyển nghĩa vụ quân sự, lên đường nhập ngũ. Kết quả huấn luyện dân quân hàng năm đều đạt loại khá. Công tác quản lý vũ khí, trang bị chặt chẽ theo quy định, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu khi có tình huống xảy ra. Bên cạnh đó, Ban Chỉ huy quân sự xã luôn tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền cử lực lượng dân quân tham gia công tác phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn và thực hiện các nhiệm vụ chính trị khác đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được cấp trên công nhận.

Công tác đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội tiếp tục được tăng cường. Hàng năm, thực hiện tốt công tác xây dựng lực lượng, bảo vệ chính trị nội bộ. Công tác an ninh chính trị, xây dựng vững chắc nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, đấu tranh ngăn chặn, trấn áp các loại tội phạm có hiệu quả, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Bên cạnh đó, thông qua các hội nghị lồng ghép, tuyên truyền về Luật An toàn giao thông đường bộ đến mọi tầng lớp nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức của người dân khi tham gia giao thông.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã luôn coi công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, do đó đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc toàn diện các biện pháp về phòng chống tham nhũng. Có 10/19 cán bộ công chức kê khai tài sản công khai minh bạch và không có trường hợp nào vi phạm.

Quán triệt chủ trương xây dựng Đảng là then chốt trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, nhằm tạo sự thống nhất trong ý chí và hành động, phát huy vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng. Trong nhiệm kỳ, công tác chính trị, tư tưởng của Đảng bộ xã luôn thường xuyên bồi dưỡng về lý luận chính trị, tổ chức quán triệt học tập các chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy Đảng, đặc biệt là quán triệt và thực hiện tốt Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” tới toàn thể cán bộ, đảng viên, đồng thời xây dựng chương trình, kế hoạch hành động làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các chi bộ, tổ chức đoàn thể trong xã đã đưa nội dung Chỉ thị 03 vào các buổi sinh hoạt chi bộ, chi hội, thu hút 85% cán bộ, đảng viên tham gia học tập. Qua việc triển khai Chỉ thị số 03-CT/TW, tư tưởng của đại bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lễ lối làm việc, nêu cao ý thức chấp hành kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ được giao, có sự đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ... sức chiến đấu của Đảng bộ xã được nâng cao rõ rệt.

Bước vào năm 2012, Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI) ban hành Nghị quyết “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương Đảng và cấp ủy cấp trên, Đảng ủy xã đã

tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết một cách nghiêm túc tới tất cả chi bộ, đảng viên theo đúng kế hoạch đề ra. Đảng bộ xã đã tiến hành nhiều cuộc họp nhằm đánh giá đúng những ưu điểm, đồng thời chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm tồn tại, làm rõ những nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm đó và đề ra các giải pháp khắc phục. Sau kiểm điểm, Đảng bộ xã đã tiếp tục củng cố và tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quyết tâm sửa chữa, khắc phục những tồn tại yếu kém. Sau 2 năm thực hiện, những hạn chế, tồn tại từng bước được khắc phục, vai trò của cấp ủy được nâng cao, việc đấu tranh tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) được thực hiện thường xuyên, kịp thời ngăn chặn những hiện tượng suy thoái đạo đức lối sống, chủ nghĩa cơ hội, tệ nạn tham nhũng... nâng cao tinh thần đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ xã lãnh đạo nhân dân địa phương thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác cán bộ được Đảng ủy xác định là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ. Công tác quy hoạch được thực hiện đúng theo công tác tuyển dụng cán bộ, công chức cấp xã luôn tuân thủ và thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, công khai dân chủ. Việc bố trí sử dụng cán bộ, công chức đảm bảo đúng vị trí năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ theo đúng ngành nghề đào tạo, số cán bộ chuyên môn sau khi được tuyển dụng đã làm tốt nhiệm vụ,

bố trí theo đúng chức danh, đủ về số lượng, chất lượng hoạt động được nâng lên. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ công chức cấp xã luôn được cấp ủy Đảng thường xuyên quan tâm, cử đi đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên mở lớp, đều đúng độ tuổi, có trình độ, sau khi đào tạo đều bố trí hợp lý. Đến năm 2015, số cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ gồm: Cao đẳng 1 đồng chí, đại học 3 đồng chí, trung cấp chuyên môn 6 đồng chí, trung cấp lý luận chính trị 5 đồng chí, sơ cấp lý luận chính trị 1 đồng chí.

Công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và phát triển đảng viên mới luôn được chú trọng. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã Khánh Long đã kết nạp mới được 38 đảng viên, nâng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 96 đảng viên, sinh hoạt trong 10 chi bộ. Ngày 01/3/2015, Chi bộ cơ quan giải thể, như vậy chỉ còn 9 chi bộ trực thuộc. Số chi bộ Đảng trong sạch, vững mạnh luôn được duy trì, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu được nâng lên. Phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo chính trị ở cơ sở. Công tác chính trị nội bộ của địa phương luôn được đảm bảo ổn định, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân luôn tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của cấp ủy, sự điều hành của chính quyền, sự phối kết hợp tuyên truyền của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Khối đại đoàn kết ngày càng được tăng cường củng cố, kinh tế phát triển và tăng trưởng; tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội ổn định, các vụ việc phức tạp khiếu kiện đông người, vượt cấp không xảy ra trên địa bàn.

Công tác kiểm tra, giám sát được quan tâm tiến hành thường xuyên. Hằng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy đều xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với các chi bộ và đảng viên, giám sát thường xuyên và đột xuất, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Đảng của chi bộ và đảng viên. Ủy ban Kiểm tra chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, xây dựng kiểm tra toàn khóa, các chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã đã tiến hành kiểm tra toàn diện được 2 cuộc, kiểm tra chuyên đề được 8 cuộc, kiểm tra đảng viên có dấu hiệu vi phạm 2 cuộc. Qua kiểm tra kết luận đề nghị xóa tên danh sách đảng viên 4 đồng chí. Cấp ủy và đảng viên cũng nhận rõ những mặt còn hạn chế, yếu kém trên một số mặt công tác trong quá trình chỉ đạo, điều hành, từ đó có hướng khắc phục sửa chữa; thực hiện nhắc nhở, kiểm điểm, tự phê bình và phê bình thẳng thắn, nghiêm túc trong sinh hoạt chi bộ, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên.

Trong công tác xây dựng chính quyền, hoạt động của Hội đồng nhân dân có nhiều đổi mới trong các kỳ họp, nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết tại các kỳ họp và các cuộc giám sát của Hội đồng nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc tại các cuộc tiếp xúc cử tri, nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của cử tri.

Thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 05/01/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về lãnh đạo cuộc bầu cử đại

biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016”, Đảng ủy xã Khánh Long lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIII và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016. Ngày 22/5/2011, 99% cử tri trong xã tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016. Cử tri bầu được 15 đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2011 - 2016¹. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu ra Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Kết quả, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Lâm Xuân Thắng giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân², đồng chí Triệu Văn Phúc giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, bầu đồng chí Triệu Thị Thiết³ giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Vi Văn Hoàn giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Bộ máy chính quyền được củng cố, kiện toàn, đảm bảo sự quản lý, điều hành chặt chẽ, có hiệu quả, không ngừng trẻ hóa cán bộ, quan tâm cử đi đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị và kỹ năng quản lý, điều hành của cán bộ, góp phần nâng cao chất

1. Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 21/6/2011, của Hội đồng nhân dân xã Khánh Long về việc xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân xã Khánh Long khóa XVIII (nhiệm kỳ 2011 - 2016).

2. Năm 2013, đồng chí Triệu Thị Thiết thay đồng chí Lâm Xuân Thắng giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

3. Nghị quyết ngày 21/6/2011 của Hội đồng nhân dân xã Khánh Long về việc xác nhận kết quả bầu cử Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khánh Long khóa XVIII (nhiệm kỳ 2011 - 2016).

lượng phục vụ nhân dân, nâng cao vai trò, uy tín của Đảng.

Mặt trận Tổ quốc trong nhiệm kỳ này đã chủ động thực hiện có hiệu quả vai trò giám sát, tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh chủ chốt do Hội đồng nhân dân bầu. Ngoài ra, Mặt trận Tổ quốc còn phối hợp với chính quyền tuyên truyền, vận động nhân dân đóng góp các loại quỹ; thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn.

Hội Phụ nữ xã tích cực thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm trong công tác Hội, xây dựng gia đình văn hóa, ấm no, bình đẳng, hạnh phúc và tiến bộ do Trung ương Hội phát động. Trong nhiệm kỳ, Hội đã kết nạp mới được 40 hội viên, nâng tổng số lên 153 hội viên.

Đoàn Thanh niên tiếp tục thể hiện được tinh thần thanh niên tình nguyện của tuổi trẻ, tham gia 189 ngày công tại xã, ngoài xã được 8 công. Ngoài ra, Đoàn còn tích cực tham gia các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tại địa phương. Đoàn Thanh niên xã còn đứng ra thế chấp vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội cho 33 hộ dân khó khăn với số vốn 808.500.000 đồng. Trong nhiệm kỳ, Đoàn đã kết nạp mới được 25 đoàn viên, nâng tổng số lên 75 đoàn viên.

Hội Cựu chiến binh tiếp tục phát huy được phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, nhiều hội viên đã trở thành những tấm gương tiêu biểu, mẫu mực cho thế hệ trẻ học tập và noi

theo, được quần chúng nhân dân tin tưởng, quý mến. Trong nhiệm kỳ, Hội đã kết nạp mới được 7 hội viên, nâng tổng số lên 34 hội viên.

Hội Nông dân xã không ngừng tuyên truyền, vận động hội viên thi đua, lao động sản xuất, làm giàu chính đáng. Hội còn đứng ra tín chấp với Ngân hàng Chính sách xã hội với tổng số dư nợ đến năm 2015 là hơn 1,5 tỷ đồng cho 80 hộ phát triển kinh tế có hiệu quả. Trong nhiệm kỳ, Hội đã kết nạp mới được 28 hội viên, nâng tổng số lên 166 hội viên.

Công đoàn cơ sở xã thường xuyên tổ chức hoạt động đúng hướng và hiệu quả; quan tâm chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên. Đến năm 2015, tổ chức Công đoàn cơ sở xã có tổng số 19 đoàn viên.

Sau 5 năm thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp (2010 - 2015), mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng với tinh thần đoàn kết, khắc phục những thiếu sót, phát huy tiềm năng sẵn có, vận dụng hiệu quả các chính sách hỗ trợ từ cấp trên, sự nỗ lực, nhất trí của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân xã, xã Khánh Long đã vượt qua thách thức để hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đảng bộ xã lần thứ III. Nhiều chỉ tiêu quan trọng đạt và vượt kế hoạch, tổng sản lượng lương thực tăng đảm bảo ổn định an ninh lương thực ở địa phương. Kết cấu hạ tầng ngày càng được củng cố, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, công tác quốc phòng - quân sự địa phương được đảm bảo, văn hóa - xã hội phát triển lành mạnh, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện.

IV. Tiếp tục xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh giai đoạn 2015 - 2020

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, ngày 19/6/2015, Đảng bộ xã Khánh Long tổ chức Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 2015 - 2020) tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã với sự tham dự của 85 đại biểu. Đại hội thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III, trong đó nêu bật thành tích đạt được:

Kinh tế tiếp tục phát triển, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa có hướng tích cực, sản lượng lương thực tăng khá. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được củng cố và tăng cường. Lao động thủ công được thay dần bằng máy móc, đời sống nhân dân ổn định, vật chất, tinh thần được cải thiện. Công tác dân số, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm thực hiện ngày một tốt hơn. Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao, trình độ dân trí tiếp tục được nâng lên. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Hệ thống chính trị được củng cố, xây dựng ngày càng vững mạnh, nhân dân tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa, ra sức thi đua xây dựng cuộc sống ấm no. Đại hội còn nêu hạn chế, khó khăn về kinh tế - xã hội của Khánh Long trong nhiệm kỳ 2010 - 2015: Kinh tế phát triển chưa

bền vững; chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm; trình độ của một số cán bộ, công chức còn hạn chế.

Qua đó, Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát nhiệm kỳ 2015 - 2020 là: **Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội toàn diện, quan tâm công tác giảm nghèo bền vững.** Thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển kinh tế hàng hóa, khai thác tốt mọi tiềm năng hiện có, không ngừng cải thiện đời sống nhân dân, nâng cao thu nhập bình quân đầu người đến năm 2020 là 9 triệu đồng/người/năm. Tiếp tục tăng cường phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng giáo dục, dân trí, đoàn kết nội bộ. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thông tin. Tăng cường công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân, giảm tỷ lệ tăng dân số, trẻ em suy dinh dưỡng. Đẩy mạnh công tác xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới gồm 11 đồng chí¹. Tại phiên họp thứ nhất của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV (nhiệm kỳ 2015 - 2020) đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí: Triệu Thị Thiết, Triệu Quang Phúc và Vi Văn Thành². Đồng chí Triệu Thị Thiết được bầu

1. Quyết định số 3121-QĐ/HU ngày 02/7/2015 của Huyện ủy Tràng Định về công nhận cấp ủy cơ sở.

2. Biên bản kiểm phiếu ngày 19/6/2015 của Đảng bộ xã Khánh Long về bầu cử Ban Thường vụ Đảng ủy xã Khánh Long khóa IV (nhiệm kỳ 2015 - 2020).

giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy¹, đồng chí Vi Văn Thành và đồng chí Triệu Quang Phúc giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV (nhiệm kỳ 2015 - 2020), Đảng bộ và nhân dân xã Khánh Long bên cạnh những thuận lợi cơ bản còn gặp các khó khăn nhất định. Là một xã nằm cách xa trung tâm huyện Trảng Định, đường sá đi lại chưa được thuận tiện, điều kiện kinh tế còn chậm phát triển, nhân dân chủ yếu sản xuất nông nghiệp, sản xuất phụ thuộc nhiều vào yếu tố tự nhiên; trình độ dân trí không đồng đều; tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp. Trước những thách thức đó, Đảng bộ xã Khánh Long đã đưa ra những mục tiêu ưu tiên và lâu dài, đồng thời đề ra các giải pháp chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện một cách quyết liệt, khẩn trương, nghiêm túc và có hiệu quả; phát huy tối đa yếu tố nội lực, tranh thủ sự quan tâm đầu tư của các cấp, các ngành, khai thác sử dụng tốt tiềm năng, thế mạnh để tạo ra bước đột phá cho phát triển nhanh, toàn diện và bền vững.

Trong nghị quyết ban hành hằng năm, Đảng ủy xã Khánh Long vẫn xác định nông nghiệp là ngành kinh tế chủ đạo. Phát huy lợi thế triệt để nhằm tận dụng đất canh tác, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa giống mới có năng suất cao vào sản xuất... sản xuất nông nghiệp được nâng cao về

1. Tháng 11/2019, đồng chí Triệu Thị Thiết nghỉ hưu, Đảng bộ xã Khánh Long khuyết Bí thư Đảng ủy đến hết tháng 4/2020. Ngày 01/5/2020, đồng chí Triệu Hồng San được Huyện ủy Trảng Định chỉ định giữ chức Bí thư Đảng ủy xã Khánh Long.

năng suất, giá trị và hiệu quả kinh tế với cơ cấu cây trồng đa dạng. Tổng sản lượng lương thực cây có hạt đạt 224,6 tấn; thu nhập bình quân đầu người đạt 12 triệu đồng/năm¹.

Giai đoạn này, chăn nuôi gia súc, gia cầm tăng trưởng còn thấp, tổng số đàn trâu, bò giảm. Nguyên nhân là do nhân dân đã sử dụng cơ giới hóa trong sản xuất. Ngoài ra, công tác tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân các biện pháp phòng chống dịch bệnh và tiêm phòng cho đàn vật nuôi chưa đạt hiệu quả cao. Năm 2019, đàn lợn giảm mạnh do bị bệnh tả lợn châu Phi, chưa có dự định tái đàn trở lại. Tổng đàn trâu, bò năm 2015 có 247 con, đến năm 2019 còn 94 con, không đạt mục tiêu Đại hội.

Kinh tế đồi rừng trong 5 năm có bước phát triển khá. Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng”, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác trồng, khoanh nuôi, bảo vệ rừng. Nhiều hộ gia đình đã quan tâm vay vốn đầu tư, phát triển các loại cây lâm nghiệp có hiệu quả kinh tế cao như: quế, cây mỡ, cây keo. Năm 2020, xã đã trồng được 312ha cây quế, 56ha các loại cây khác, vượt chỉ tiêu Đại hội đề ra.

Còn là một trong những xã nghèo nhất huyện nên hoạt động thương mại - dịch vụ của xã vẫn chưa có khởi sắc. Xã

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa IV trình Đại hội lần thứ V (nhiệm kỳ 2020 - 2025).

không có hoạt động chợ, tiểu thủ công nghiệp, chế biến thực phẩm, mới chỉ có 6 cửa hàng bán tạp hóa nhỏ lẻ, chưa đáp ứng được nhu cầu của nhân dân trên địa bàn.

Để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Đảng ủy xã đã chỉ đạo tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã chung tay xây dựng, phấn đấu hoàn thành các tiêu chí đã đề ra. Thông qua các hội nghị giao ban xã, các cuộc họp thôn, sinh hoạt của chi bộ, của các tổ chức hội đã thực hiện tuyên truyền được 103 cuộc với 1.230 lượt người tham gia. Nhờ vậy, cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng cao về nhận thức, tham gia có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, duy tu đường liên xã, liên xóm, làm thay đổi cơ bản diện mạo nông thôn. Tuy nhiên, do là xã vùng III còn nhiều khó khăn của huyện, địa hình chia cắt nên nhiều tiêu chí triển khai còn gặp khó khăn, nhất là liên quan đến các tiêu chí về cơ sở hạ tầng điện, đường, trường, trạm và đời sống dân trí của nhân dân. Vì vậy, tính đến năm 2019, xã Khánh Long mới đạt 9/19 tiêu chí (gồm các tiêu chí 1, 3, 7, 12, 13, 14, 16, 17, 19)¹.

Trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Khánh Long quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, gắn với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo tranh

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa IV trình Đại hội lần thứ V (nhiệm kỳ 2020 - 2025).

thủ khai thác các nguồn vốn để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương. Tổng số vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong 5 năm đạt trên 5 tỷ đồng, chủ yếu là vốn thuộc Chương trình 135. Tuy nhiên, công tác phát triển đường giao thông còn chậm. Với tổng số xi măng được cấp trong giai đoạn 2015 - 2020, xã mới cứng hóa được 2,12km đường ngõ xóm (đạt 12,5%), toàn xã vẫn còn 52,08km đường giao thông nông thôn chưa được cứng hóa. Về việc triển khai các chương trình xây dựng hệ thống thủy lợi, đến năm 2020 đã cứng hóa được 908m kênh mương.

Công tác thu, chi ngân sách được Đảng ủy, chính quyền xã quan tâm chỉ đạo. Thu ngân sách hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch huyện giao. Thực hiện thu đúng, thu đủ. Công tác chi ngân sách cơ bản đáp ứng các nhiệm vụ chi thường xuyên, phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn; thực hiện tốt Luật Ngân sách nhà nước, cơ cấu chi hợp lý, kịp thời, đúng mục đích và thực hiện tốt tiết kiệm chi.

Công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường được tăng cường, các hoạt động bảo vệ môi trường được quan tâm chỉ đạo. Đảng bộ, chính quyền xã lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền các văn bản quy định về Luật Đất đai, tuyên truyền các hộ gia đình, cá nhân không được tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất hoặc tự ý lấn chiếm đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp, hành lang an toàn giao thông đường bộ. Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên rừng, tài nguyên nước; thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp và đất

ở theo Dự án 21 được 517 giấy; quyết định xử phạt hành chính đối với 19 trường hợp vi phạm với tổng số tiền là 15.525.000 đồng.

Song song với việc chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ xã quan tâm chỉ đạo các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa. Hệ thống trường, lớp học ngày một được đầu tư, nâng cấp. Chất lượng dạy và học từng bước phát triển. Hằng năm thực hiện tốt các phong trào thi đua như: “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học, sáng tạo”, “Trường học khuôn viên”, các đợt thi đua dạy tốt, học tốt. Kết quả, trong 5 năm, tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đều đạt 100%; tỷ lệ học sinh khá, giỏi tăng hằng năm; duy trì kết quả phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi, phổ cập tiểu học, trung học cơ sở đạt 100%; kết quả phổ cập giáo dục xóa mù chữ đạt mức độ 3; tham gia các cuộc thi giáo viên dạy giỏi, thi học sinh giỏi các cấp đạt được nhiều thành tích cao; tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 100%. Đội ngũ giáo viên được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, giáo viên cơ bản đạt chuẩn. Duy trì thực hiện tốt các hoạt động trung tâm học tập cộng đồng, công tác khuyến học, khuyến tài.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng chống dịch, dân số - kế hoạch hóa gia đình được chú trọng. Trạm y tế xã được biên chế 5 cán bộ, 5/5 thôn, bản có y tế cộng đồng. Trong giai đoạn này, tuy cơ sở vật chất còn thiếu thốn nhưng với tinh thần trách nhiệm, đội ngũ cán bộ y tế địa phương vẫn duy trì thực hiện tốt chế độ trực khám chữa

bệnh cho nhân dân với tổng số 3.510 lượt khám chữa bệnh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình về phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Công tác truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình được quan tâm, tỷ lệ sinh con thứ 3 hằng năm giảm.

Công tác văn hóa, văn nghệ, thể thao tiếp tục được duy trì, việc giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc được coi trọng. Hằng năm, xã tổ chức các hoạt động kỷ niệm nhân ngày ngày lễ, Tết của đất nước, thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Đảng bộ và chính quyền xã đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” gắn với xây dựng nông thôn mới; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang. Trong 5 năm, xã đầu tư xây dựng nhà văn hóa thôn bản, xây dựng được 7 nhà văn hóa thôn (thời điểm chưa sáp nhập thôn) với tổng số tiền 503.660.000 đồng, đạt 87,5% mục tiêu Đại hội. Tỷ lệ gia đình văn hóa năm 2015 là 87/210 hộ, đạt 41,42%; đến năm 2019 là 147/210 hộ, đạt 70%, tăng 28,58% so với năm 2015. Khu dân cư văn hóa năm 2015 chưa đạt nhưng đến năm 2019 đã có 5/5 khu dân cư văn hóa, đạt 100%. Năm 2019, tỷ lệ hộ được nghe Đài Tiếng nói Việt Nam là 210/210 hộ, đạt 100%; số hộ được xem truyền hình 154/210 hộ, đạt 73,33%; 5/5 thôn, bản xây dựng được hương ước, quy ước thôn, bản.

Công tác xóa đói giảm nghèo, các chính sách xã hội được triển khai lồng ghép với chương trình xây dựng nông thôn mới. Bằng nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia

đầu tư hỗ trợ cho các hộ nghèo được vay vốn phát triển sản xuất, Đảng ủy, chính quyền xã đã phối hợp với các đoàn thể triển khai, thực hiện tốt các chương trình, chính sách qua các năm. Trong 5 năm, Ngân hàng Chính sách xã hội huyện đã giải quyết cho 130 hộ vay vốn theo các chương trình tín dụng ưu đãi của Chính phủ để xã thực hiện phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo với tổng số vốn vay hơn 3 tỷ đồng. Tỷ lệ hộ nghèo từng bước được giảm dần, từ 60,5% năm 2015 đến năm 2019 còn 51,71% (giảm 8,79% so với năm 2015).

Công tác an sinh xã hội trong những năm 2015 - 2020 được Đảng ủy, chính quyền quan tâm thực hiện kịp thời, bảo đảm ổn định đời sống nhân dân. Trong đó, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách người có công, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Trong dịp tết Nguyên đán, đối giúp hạt từ năm 2015 đến năm 2019, xã tiếp nhận và phát gạo cứu đói cho hơn 200 lượt hộ nghèo với tổng số 12.975 tấn gạo, có 300 hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được nhận quà từ các tổ chức chính trị - xã hội với tổng số tiền hơn 100 triệu đồng. Ngoài ra, Đảng ủy, chính quyền xã đã hoàn thành hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22-QĐ/TTg cho 6 hộ với số tiền là 220 triệu đồng; hỗ trợ vay vốn nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg cho 6 hộ với tổng số tiền là 150 triệu đồng. Đến năm 2019, xóa nhà dột nát được 7/24 hộ với tổng số tiền là 140 triệu đồng.

Nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ, chính quyền xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tư pháp và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện công khai niêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính đối với tất cả các lĩnh vực theo quy định. Công tác chứng thực, hộ tịch thực hiện đảm bảo theo đúng quy định, tổng số thực hiện được 2.570 đầu việc, với số tiền lệ phí thu được hơn 20 triệu đồng. Công tác tiếp công dân được thực hiện tốt, trong năm 2020, tiếp được 10 lượt, trong đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tiếp 4 lượt, cán bộ chuyên môn tiếp 6 lượt; giải quyết 12 đơn thư khiếu nại, kiến nghị của công dân, tỷ lệ giải quyết đơn hàng năm đạt từ 98% trở lên. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư trong nhiệm kỳ này còn có những mặt hạn chế, khó khăn như công tác kiểm tra, giám sát chưa được thường xuyên, một số ngành chưa chủ động tham mưu giải quyết một số vụ việc có tính chất phức tạp.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện công khai minh bạch hoạt động của cơ quan, trong công tác cán bộ, quản lý tài chính, mua sắm tài sản công đảm bảo đúng định mức, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, kê khai minh bạch tài sản, thu nhập cán bộ, công chức đầy đủ theo quy định. Tăng cường giám sát của Hội đồng nhân dân, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc phát hiện đấu tranh với những biểu hiện tham

những, lãng phí. Trong cả nhiệm kỳ, trên địa bàn xã không xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí.

Công tác quốc phòng - an ninh thường xuyên được củng cố. Đảng bộ xã chú trọng xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; tăng cường xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, nắm chắc lực lượng dự bị động viên; làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, quản lý tốt vũ khí trang bị. Hằng năm, xã làm tốt công tác sơ khám tuyển quân, đảm bảo 100% chỉ tiêu giao. Từ năm 2015 đến năm 2020, số thanh niên đủ điều kiện tham gia nhập ngũ là 12 thanh niên. Năm 2018, xã tổ chức tốt cuộc diễn tập chiến đấu phòng thủ; xây dựng đầy đủ kế hoạch, văn kiện diễn tập; huy động nhân lực được 400 người phát quang đường giao thông liên thôn và san lấp ổ gà với chiều dài là 17km, rộng 1,95m. Kết quả diễn tập đạt khá. Hằng năm, công tác huấn luyện dân quân đảm bảo đủ quân số, chấp hành kỷ luật tốt, luôn đạt đơn vị loại khá.

Triển khai thực hiện tốt công tác quốc phòng - an ninh, xây dựng địa bàn trong sạch, vững mạnh, hằng năm kiện toàn Ban chỉ huy phòng chống lụt bão, cứu nạn cứu hộ, xây dựng kế hoạch sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ ứng cứu kịp thời khi có tình huống xảy ra; huy động lực lượng dân quân trực các ngày lễ lớn của đất nước đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Năm 2016, Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh xã mở lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho đối tượng 4 là

50 người. Quản lý tốt lực lượng dự bị động viên (năm 2020 là 34 đồng chí), triển khai thực hiện đăng ký, quản lý số lượng công dân đủ 17 tuổi và công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ theo quy định. Thực hiện tốt Nghị định số 77/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ phối hợp giữa Công an xã và Ban Chỉ huy quân sự để trao đổi thông tin, triển khai kế hoạch tuần tra bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn. Thực hiện Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015, xã tổng hợp được 25 bộ hồ sơ, trong đó có 13 hồ sơ đã được hưởng chế độ, 11 hồ sơ đang chờ cấp trên xem xét giải quyết, trong đó có 1 hồ sơ không đủ điều kiện xem xét hưởng chế độ theo quy định.

Công tác bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội được tăng cường. Đảng bộ, chính quyền xã lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. Quản lý tốt công tác nhân hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng; củng cố lực lượng công an viên, tổ hòa giải thôn. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội theo tinh thần Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trong nhiệm kỳ, tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã cơ bản ổn định, không có vụ việc nghiêm trọng, phức tạp xảy ra.

Trong tình hình mới, Đảng bộ xã luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt. Đảng bộ xã chú trọng đến cả 3 mặt chính trị tư tưởng, tổ chức và kiểm tra. Đối với công tác giáo dục chính trị tư tưởng, Đảng ủy tập trung lãnh đạo và thực hiện đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết số 35-NQ/TW và Chỉ thị số 32-CT/TW bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng nghiêm túc, kịp thời. Tại mỗi đợt học tập văn kiện, chỉ thị, nghị quyết, tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt trên 95%.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã Khánh Long tổ chức thành công các cuộc thi do cấp trên phát động như: Hội thi “Bí thư chi bộ giỏi”, “Dân vận khéo”, cuộc thi viết “Tìm hiểu về cuộc đời hoạt động cách mạng và những cống hiến to lớn của đồng chí Hoàng Văn Thụ đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc”. Trong hội thi “Bí thư chi bộ giỏi”, hội thi “Dân vận khéo” do huyện tổ chức, xã đã đạt giải Khuyến khích. Ngoài ra, tổ chức tham gia cuộc thi viết về những tấm gương điển hình tiên tiến trên địa bàn huyện Tràng Định, kết quả Đảng ủy xã đạt giải Ba, về cá nhân đạt 2 giải Khuyến khích.

Đối với công tác tổ chức, cán bộ: Đảng ủy chỉ đạo thực hiện công tác sáp nhập thôn theo chủ trương của cấp trên, theo đó, năm 2019, xã Khánh Long tiến hành sáp nhập các thôn bản. Sau khi được tổ chức lại, từ 8 thôn giảm xuống còn 5 thôn gồm: Khuổi Bậy A, Khuổi Bậy B, Khuổi Sả, Khuổi Khín và Khuổi Phụ; đồng thời 9 chi bộ giảm xuống còn 6 chi bộ, cán bộ không chuyên trách các thôn giảm 30 người. Đảng ủy cũng chỉ đạo tổ chức việc bầu cử trưởng thôn nhiệm kỳ 2019 - 2022 ở 5/5 thôn và hoàn thành công tác quy hoạch, miễn nhiệm, kiện toàn các chức danh không chuyên trách đối với các thôn sau khi sáp nhập theo đúng quy trình.

Đặc biệt, trong nhiệm kỳ, Đảng ủy nghiêm túc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Xác định rõ mục đích, yêu cầu của cuộc vận động là cần thiết trong tình hình hiện nay, Đảng ủy xã đã tổ chức xây dựng kế hoạch, các văn bản hướng dẫn để định hướng và tổ chức phát động các hoạt động, phong trào thi đua thiết thực trong cán bộ, đảng viên, hội viên và nhân dân. Qua các cuộc tổ chức học tập, tỷ lệ cán bộ, đảng viên đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác hàng năm đạt 90%. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã có 3 tập thể và 7 cá nhân được khen thưởng và có 1 tập thể và 1 cá nhân được huyện khen thưởng. Thực hiện cuộc vận động đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của

tổ chức cơ sở Đảng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức, lối sống, các tệ nạn xã hội, chống tham ô lãng phí. Đội ngũ cán bộ, công chức đều nhận thức việc học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chính là việc thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của mình với công việc được giao.

Công tác đào tạo bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu bổ nhiệm và tạo nguồn cán bộ cũng như nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị được quan tâm. Đảng bộ xã tiến hành quy hoạch, đào tạo, bố trí, luân chuyển đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã cử 5 lượt cán bộ, công chức đi nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước, cử 11 đồng chí đi bồi dưỡng về sơ cấp, trung cấp lý luận chính trị.

Công tác phát triển đảng viên tiếp tục được chú trọng. Trong 5 năm, Đảng bộ xã Khánh Long đã kết nạp được 43 đảng viên mới. Đến năm 2020, Đảng bộ xã có 6 chi bộ trực thuộc (giảm 3 chi bộ so với đầu nhiệm kỳ do sáp nhập thôn bản) với 126 đảng viên, chiếm 14,3% dân số. Việc đánh giá, phân tích chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên ngày càng đi vào thực chất. Số chi bộ Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt 95% trở lên; Đảng bộ xã 5 năm liền được cấp trên công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ; tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ luôn ổn định từ 95% trở lên; tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 100%.

Xác định công tác kiểm tra, giám sát của Đảng là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng nên Đảng bộ xã luôn quan tâm chỉ đạo sát sao. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa; hằng năm xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát cụ thể để triển khai thực hiện. Trong nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã lãnh đạo thực hiện được 6 cuộc kiểm tra đối với 6 chi bộ và 2 đảng viên, giám sát được 4 cuộc với 4 chi bộ và 8 đảng viên. Qua kiểm tra, giám sát đã phát hiện và xử lý kỷ luật 6 đồng chí, trong đó có 2 đồng chí bị xử lý bằng hình thức khiển trách, 1 đồng chí bị xử lý bằng hình thức cảnh cáo, thực hiện xóa tên 3 đảng viên. Đồng thời, thông qua việc kiểm tra, giám sát, chỉ ra những khuyết điểm, hạn chế của Chi bộ và đảng viên, những khó khăn vướng mắc để đề ra giải pháp khắc phục kịp thời, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên.

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 04/01/2016 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, Đảng ủy đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Ngày 22/5/2016, cử tri xã Khánh Long đã tham gia bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Vi Văn Thành giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Triệu Quang Phúc được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khánh Long, đồng chí Triệu Thị Sỹ giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hội đồng nhân dân xã đã nâng cao chất lượng các kỳ họp; đảm bảo đúng luật, dân chủ. Các nghị quyết của kỳ họp phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; các kiến nghị, đề xuất của cử tri được tiếp thu đầy đủ và từng bước được giải quyết kịp thời.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân xã tiếp tục được đổi mới theo nguyên tắc tập trung dân chủ, không ngừng nêu cao vai trò điều hành, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được tăng cường; bám sát định hướng đã đề ra, xác định những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để có kế hoạch cụ thể tập trung chỉ đạo. Trong nhiệm kỳ, tích cực thực hiện cải cách hành chính, thực hiện chấn chỉnh, đổi mới tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục thực hiện tốt công tác củng cố tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác. Thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, chính

quyền, Mặt trận Tổ quốc cùng các đoàn thể xã Khánh Long tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng nhân dân chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các phong trào thi đua yêu nước, các quy định của địa phương, hương ước, quy ước thôn bản được 125 cuộc có 2.905 lượt người tham gia. Mặt trận Tổ quốc còn chủ động phối hợp với Hội đồng nhân dân tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri. Tuyên truyền, vận động nhân dân quyên góp ủng hộ các phong trào, các cuộc vận động, nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc”; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; tổ chức thành công Đại hội Mặt trận Tổ quốc xã nhiệm kỳ 2019 - 2024. Hằng năm, Mặt trận Tổ quốc xã được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã thường xuyên duy trì sinh hoạt nâng cao chất lượng, củng cố tổ chức hội. Trong 5 năm, Hội kết nạp được 21 hội viên mới, nâng tổng số lên 167 hội viên. Hội tích cực thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động, thực hiện 3 nhiệm vụ trọng tâm trong công tác hội, phong trào phụ nữ giúp đỡ nhau xóa đói giảm nghèo... thông qua đó đã tuyên truyền cho người dân được 80 cuộc với 1.540 lượt người tham gia. Ngoài ra còn quan tâm, giúp đỡ được 44 trẻ em nghèo bằng nhiều hình thức; quan tâm thăm hỏi hội viên ốm đau. Trong nhiệm kỳ,

Hội đã vận động thu hội phí, quỹ hội, mái ấm tình thương, thực hiện mô hình tiết kiệm tại các chi hội, mô hình tiết kiệm của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ xã. Tổ chức thành công Đại hội Hội Liên hiệp Phụ nữ xã nhiệm kỳ 2016 - 2021. Giới thiệu hội viên cho Đảng xem xét kết nạp Đảng được 10 hội viên. Hằng năm, Hội được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Đoàn Thanh niên xã có nhiều đổi mới trong hình thức và nội dung hoạt động, góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị - xã hội ở địa phương. Trong nhiệm kỳ, Đoàn thực hiện tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên, thanh niên tổng được 26 cuộc với 450 lượt đoàn viên, thanh niên tham gia. Tổ chức các hoạt động tình nguyện hè như: làm đường giao thông nông thôn, phát quang đường thanh niên tự quản... với 25 cuộc có 500 lượt đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên tham gia. Phối hợp với Huyện đoàn tổ chức chương trình “Đông ấm vùng cao”, phát quang đường liên thôn, làm cầu dân sinh, tặng quà cho các em trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học, Trung học cơ sở xã được 10 cuộc thu hút được 300 lượt đoàn viên, thanh niên tham gia. Hằng năm, Hội còn tổ chức chương trình “xuân tình nguyện”, tu sửa đoạn đường thanh niên tự quản thu hút được 200 lượt đoàn viên, thanh niên tham gia. Hưởng ứng chào mừng ngày thành lập Đoàn (26/3), Hội đã tổ chức các hoạt động thiết thực như cắm trại, tọa đàm giao lưu thể dục thể thao giữa các chi đoàn và Đoàn xã Khánh Long. Công tác phát triển hội viên mới được chú trọng, trong nhiệm kỳ

đã kết nạp được 35 đoàn viên mới. Đến năm 2020, Hội có tổng số 85 đoàn viên, trong đó giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng được 50 đoàn viên và xem xét kết nạp Đảng 43 đồng chí. Tổ chức thành công Đại hội Đoàn Thanh niên nhiệm kỳ 2019 - 2024. Hằng năm, Đoàn luôn được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Hội Cựu chiến binh xã đã tích cực tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức được 80 cuộc có 720 lượt hội viên tham gia. Ngoài ra, Hội còn quan tâm xây dựng củng cố tổ chức Hội. Trong nhiệm kỳ, Hội kết nạp được 7 hội viên, nâng tổng số lên 37 hội viên, thu hút 93%. Thu quỹ hội được 13 triệu đồng; tuyên truyền hội viên ủng hộ các cuộc vận động được 800.000 đồng. Hằng năm, Hội được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Trong nhiệm kỳ, Hội Nông dân xã đã tuyên truyền hội viên, nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất được 134 cuộc với hơn 2.400 người tham gia. Tuyên truyền hội viên ủng hộ các cuộc vận động được 570.000 đồng, vận động thu hội phí được 6.840.000 đồng; quỹ hỗ trợ nông dân được 3.250.000 đồng. Trong 5 năm, kết nạp hội viên mới được 12 hội viên, nâng tổng số 190 hội viên tham gia tổ chức. Chủ động thực hiện có hiệu quả 3 phong trào do Trung ương hội phát động. Hằng năm, Hội được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, sự tạo điều kiện giúp đỡ của các phòng, ban, ngành của huyện, cùng với sự nỗ lực trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, chính quyền từ xã đến thôn bản và sự đồng thuận của nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã đã nêu cao tinh thần đoàn kết, phát huy những thành quả của công cuộc đổi mới, khắc phục và vượt qua những khó khăn, thách thức, phấn đấu cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV đề ra. Kinh tế có sự phát triển, cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch theo hướng tích cực. Nhiều chỉ tiêu đạt và vượt mục tiêu Đại hội đề ra. Kết cấu kinh tế hạ tầng kinh tế - xã hội được củng cố và tăng cường, bộ mặt nông thôn từng bước được đổi mới. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng; các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao được duy trì và phát triển; công tác xóa đói giảm nghèo, thực hiện các chính sách an sinh xã hội được đảm bảo. Chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hệ thống chính trị được củng cố, xây dựng ngày càng vững mạnh, từng bước đáp ứng được yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

Phấn khởi với những thành tựu đạt được trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV, trong 2 ngày (04 - 05/6/2020), tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã,

Đảng bộ xã Khánh Long tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ V (nhiệm kỳ 2020 - 2025) với sự tham dự của 82 đại biểu đại diện cho 126 đảng viên của xã. Tới dự Đại hội phiên chính thức ngày 05/6/2020, Đảng bộ xã Khánh Long vinh dự đón đồng chí Đặng Thị Kiều Vân - Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy cùng lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra, Ban Tổ chức và Ban Tuyên giáo Huyện ủy về tham dự và chỉ đạo.

Đại hội đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV, nêu rõ các mặt đạt được và chưa đạt được. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV, Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát cho nhiệm kỳ mới là: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã; tăng cường phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa; nâng cao chất lượng giáo dục, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đảm bảo an sinh xã hội; củng cố quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh thực hiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới.

Với tinh thần tập trung, dân chủ, thống nhất cao, Đại hội đã bầu 10 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa V (nhiệm kỳ 2020 - 2025)¹. Đại hội cũng đã bầu 4 đại

1. Quyết định số 1282-QĐ/HU ngày 18/6/2020 của Huyện ủy Trảng Định về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ xã Khánh Long khóa V (nhiệm kỳ 2020 - 2025).

biểu dự Đại hội Đảng bộ huyện Tràng Định lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2020 - 2025). Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu 2 đồng chí¹ vào Ban Thường vụ, đồng chí Triệu Hồng Sơn được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Triệu Văn Tiến được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Bước vào giai đoạn mới với những mục tiêu và định hướng mới, mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng với tinh thần đoàn kết, thống nhất và quyết tâm chính trị cao, Đảng bộ xã Khánh Long đề cao quyết tâm lãnh đạo nhân dân các dân tộc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đã đề ra.

Trải qua 15 năm (2005 - 2020) thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới dưới ánh sáng nghị quyết đại hội đảng các cấp, mặc dù có nhiều khó khăn, thách thức, song Đảng bộ và nhân dân xã Khánh Long đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Tình hình chính trị ổn định, kinh tế phát triển, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực, tạo đà mới cho sự phát triển của xã. Cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật được quan tâm, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện, nâng cao. Sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa đạt nhiều kết quả. Nhiệm vụ quốc phòng - an ninh được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân được chăm lo, phát triển.

1. Khuyết đồng chí Triệu Quang Phúc chờ hoàn thiện bằng cấp để bầu bổ sung vào chức danh Phó Bí thư Đảng ủy.

Với niềm tin và sự quyết tâm chính trị cao trong giai đoạn cách mạng mới, Đảng bộ xã Khánh Long tiếp tục tập trung trí tuệ, phát huy sức mạnh tổng hợp, lãnh đạo nhân dân các dân tộc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ V, xây dựng xã Khánh Long giàu đẹp, văn minh góp phần vào sự nghiệp phát triển chung của huyện Tràng Định.

KẾT LUẬN

Trải qua các thời kỳ lịch sử, đồng bào các dân tộc xã Khánh Long đã phát huy tinh thần yêu nước nồng nàn, kiên cường, bất khuất trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm cùng quân dân cả nước đứng lên đấu tranh giành độc lập cho dân tộc. Trong phát triển kinh tế - xã hội, nhân dân các dân tộc nơi đây đã và đang từng bước khắc mọi phục khó khăn để phát triển sản xuất, nâng cao đời sống văn hóa - xã hội.

Trong thời kỳ Pháp thuộc, dưới ách áp bức, đàn áp, bóc lột hà khắc của thực dân, phong kiến, nhân dân xã Khánh Long sống trong cảnh lầm than, khổ cực. Mặc dù vậy, ngọn lửa đấu tranh vẫn “nhen nhóm” trong tâm tưởng, nhận thức của các thế hệ người dân nơi đây, sẵn sàng bùng cháy khi có được sự lãnh đạo đúng đắn, sự chỉ đạo sáng suốt. Mùa Xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân xã Khánh Long đã giác ngộ lý tưởng cách mạng, vùng dậy đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, giành lại độc lập, tự do cho quê hương.

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, thiết lập thể chế chính quyền dân chủ cộng hòa trên cả nước, quân đội thực dân một lần nữa lăm le quay lại xâm lược, đất nước chưa kịp phục hồi, giải quyết “giặc đói”, “giặc dốt” đã tiếp tục phải chống giặc ngoại xâm. Dưới sự lãnh đạo của Trung

ương Đảng, Tỉnh ủy Lạng Sơn, Huyện ủy Tràng Định, nhân dân xã Khánh Long cùng nhân dân cả nước tiến lên đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc, đánh đuổi quân Pháp quay trở lại xâm lược.

Bước sang giai đoạn của thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của dân tộc, nhân dân địa phương cùng nhân dân toàn miền Bắc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội mà trước hết là khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội. Cuối năm 1960, Chi bộ xã Khánh Long được thành lập đã khẳng định vai trò tiên phong, lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân tập trung sản xuất, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, góp phần đánh bại đế quốc Mỹ xâm lược và tay sai, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Đất nước thống nhất, cùng với cả nước, nhân dân xã Khánh Long bước vào thời kỳ xây dựng quê hương, tiến lên chủ nghĩa xã hội. Mặc dù còn phải đối diện với nhiều khó khăn, thử thách, nhưng dưới sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, đặc biệt là sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chi bộ xã Khánh Long, nhân dân địa phương đã cùng nhau vượt qua cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội cuối những năm 70 và đầu những năm 80 của thế kỷ XX; tiếp tục đóng góp sức người, sức của cho cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc. Từ khi thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (tháng 12/1986), dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Tràng Định, Chi bộ và nhân dân xã Khánh Long đã linh hoạt vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng

và đề ra nhiều phương hướng, giải pháp tích cực nhằm tổ chức lại sản xuất, từng bước hoàn thiện cơ chế mới, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chuyển mạnh sang sản xuất hàng hóa, dần đưa quê hương thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, tạo nền tảng để địa phương vững bước tiến vào thời kỳ thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Trong quá trình lãnh đạo nhân dân tham gia thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Chi bộ Đảng Khánh Long không ngừng trưởng thành về cả chất lượng và số lượng. Năm 2003, Chi bộ xã Khánh Long được chuẩn y thành Đảng bộ, tiếp tục tập trung chỉ đạo, điều hành, cụ thể hóa từng mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch, thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Đảng ở các giai đoạn tiếp theo.

Những kết quả đạt được trong 34 năm đổi mới (1986 - 2020) là kết quả của sự đoàn kết, thống nhất ý chí tự lực, tự cường, sự phấn đấu vươn lên của Chi bộ - Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân xã Khánh Long, đưa quê hương tiến lên một bước mới khá toàn diện và vững chắc. Từ một xã nghèo, sau hơn 35 năm thực hiện đổi mới, diện mạo Khánh Long có nhiều thay đổi. Kết quả sản xuất không ngừng tăng. Thu nhập bình quân đầu người là 29 triệu đồng/người/năm. Kinh tế tăng trưởng, xã có điều kiện hoàn thiện các hạng mục cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng, phát triển văn hóa - xã hội. Các cơ sở hạ tầng như: hệ thống điện, đường giao thông, trường học, trạm y tế về cơ bản đã đáp ứng được những yêu cầu xây

dựng nông thôn mới ở địa phương. Đến năm 2020, số hộ gia đình được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh chiếm 95%. Hệ thống trường, lớp học được đầu tư xây dựng và tu bổ, đội ngũ giáo viên qua quá trình học các lớp nghiệp vụ ngày càng nâng cao năng lực chuyên môn. Nhờ đó, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao, tỷ lệ học sinh đến trường, tỷ lệ học sinh chuyên cần, số lượng học sinh giỏi và các chỉ tiêu quan trọng về giáo dục đều tăng qua các năm. Văn hóa - xã hội ngày càng được nâng cao. Năm 2020, xã Khánh Long đã đạt được 9/19 tiêu chí trong bộ tiêu chí nông thôn mới. Những thành tựu đã đạt được trong thời gian qua là niềm tin và động lực để Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã vững bước tiến lên trong những chặng đường tiếp theo.

Sự thay đổi tích cực trên tất cả các mặt của Khánh Long trong hơn 90 năm qua gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là Đảng bộ xã Khánh Long. Từ khi thành lập, Chi bộ có 5 đảng viên, tới khi chuẩn y lên Đảng bộ xã Khánh Long năm 2003, đến năm 2020, Đảng bộ xã đã có 126 đảng viên, chiếm 14,3% so với tổng dân số toàn xã, sinh hoạt tại 6 chi bộ trực thuộc; 100% xóm, trường học, trạm y tế đều có chi bộ. Đa đa số đảng viên của Đảng bộ xã Khánh Long đều có phẩm chất đạo đức tốt, lập trường chính trị vững vàng, thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, làm gương cho quần chúng noi theo. Đảng bộ xã Khánh Long đã trải qua 22 kỳ đại hội. Ở mỗi kỳ đại hội, việc tổng kết, đánh giá

các mặt công tác trong nhiệm kỳ trước tương đối toàn diện, việc đề ra phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ sau bám sát vào tình hình thực tế của địa phương. Do đó, mỗi kỳ đại hội luôn là sự kiện chính trị quan trọng, có ý nghĩa trọng đại đối với sự phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn. Ban Chấp hành các khóa luôn quan tâm tới mọi mặt công tác, trong đó xác định công tác tổ chức, củng cố Đảng là nhiệm vụ trọng tâm, là yếu tố quyết định mọi thắng lợi trong sự phát triển của xã. Nhờ đó, Đảng bộ xã ngày càng vững mạnh cả về tư tưởng, chính trị, tổ chức; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng không ngừng được nâng cao.

Trên chặng đường xây dựng và trưởng thành, Chi bộ - Đảng bộ xã Khánh Long đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chiến lược vừa chiến đấu, vừa xây dựng quê hương, qua đó, Đảng bộ xã đã rút ra một số bài học kinh nghiệm quý báu sau:

Thứ nhất, xây dựng sự đoàn kết nhất trí trong toàn Đảng bộ trên cơ sở kế thừa và phát huy truyền thống yêu nước, sức mạnh đoàn kết toàn dân, tinh thần làm chủ, ý chí tự lực tự cường, sáng tạo vượt qua mọi khó khăn, thử thách để tiến lên.

Đảng bộ xã Khánh Long luôn nhận thức rõ đoàn kết là sức mạnh, là điều kiện đảm bảo cho sự thành công của mọi nhiệm vụ cách mạng, trong quá trình lãnh đạo phong trào ở địa phương. 60 năm kể từ ngày thành lập Chi bộ xã (1960 - 2020), 17 năm thành lập Đảng bộ xã Khánh Long (2003 - 2020), Đảng bộ xã thường xuyên coi trọng nhân tố đoàn kết, nhất trí

trong Đảng và nhân dân các dân tộc, từ ý chí đến hành động. Đảng bộ xã luôn trăn trở tìm ra những hướng đi mới phù hợp với nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Nguyên nhân chính dẫn đến thành công trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ xã Khánh Long là kế thừa và phát huy được những truyền thống tốt đẹp của quê hương, xây dựng được khối đoàn kết các dân tộc trong xã, Đảng bộ đã biết dựa vào dân để giải quyết những vấn đề tưởng chừng vô cùng khó khăn như: Xây dựng cơ cấu kinh tế mới, phát triển ngành nghề, mở rộng giao lưu hàng hóa, làm cho đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao. Nhân dân thêm tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng.

Thứ hai, thường xuyên quan tâm đến công tác xây dựng Đảng trên các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, từ đó không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Đảng ủy xã thường xuyên giáo dục cán bộ, đảng viên kiên định vào nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Nhờ được giáo dục và tôi luyện qua thực tiễn, đội ngũ cán bộ, đảng viên xã Khánh Long được nâng cao về trình độ và bản lĩnh chính trị, từ đó vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Để làm trong sạch bộ máy, Đảng ủy kiên quyết xử lý những đảng viên vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong đó có nhiều đảng viên bị đưa ra khỏi Đảng. Bên cạnh đó, Đảng

bộ xã luôn chú trọng đến bồi dưỡng, kết nạp quần chúng ưu tú vào Đảng, đặc biệt là đoàn viên Đoàn Thanh niên, hội viên của Hội Phụ nữ có trình độ, có phẩm chất đạo đức tốt.

Thứ ba, thấm nhuần và nêu cao quan điểm “lấy dân làm gốc”, luôn chăm lo lợi ích chính đáng của nhân dân, huy động và bồi dưỡng sức dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói “Dễ trăm lần không dân cũng chịu/ Khó vạn lần dân liệu cũng xong”. Thấm nhuần lời dạy của Hồ Chủ tịch và đường lối của Đảng, Đảng bộ xã Khánh Long luôn đặt nhân dân ở vị trí trung tâm. Mọi quyết sách, kế hoạch đề ra đều lấy tiêu chí “việc gì có lợi cho dân thì hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh”. Trong công tác, mỗi cán bộ, đảng viên đều lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, đặc biệt là các đồng chí lãnh đạo chủ chốt. “Lấy dân làm gốc” không chỉ về chủ trương mà còn được cấp ủy thực hiện quyết liệt thông qua việc làm cụ thể. Người dân thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của hệ thống chính trị, được tham gia đóng góp ý kiến vào việc giải quyết các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, nhất là các vấn đề “sát sườn” đến đời sống dân sinh.

Thứ tư, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân; tăng cường và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

Trên cơ sở nghị quyết của các kỳ đại hội Đảng bộ và nghị quyết hằng năm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và

các đoàn thể nhân dân đã cụ thể hóa bằng cuộc vận động, phong trào. Để củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, Đảng bộ xã chỉ đạo chính quyền, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội luôn chăm lo lợi ích của nhân dân; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời bức xúc của quần chúng; xây dựng được phong trào, cuộc vận động hấp dẫn, từ đó lôi cuốn đông đảo người dân tham gia; giáo dục và khơi dậy lòng yêu nước trong nhân dân, trước hết là thế hệ trẻ.

Những bài học trên được đúc rút từ quá trình lãnh đạo của Đảng bộ xã Khánh Long trên cơ sở thành tựu, ưu điểm và hạn chế, khuyết điểm. Đây là “tài sản” quý báu, có giá trị bền vững, giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tiếp tục gạt hái được nhiều thành tích hơn nữa về kinh tế - xã hội, xây dựng quê hương Khánh Long ngày càng phát triển, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao.

PHỤ LỤC

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
<i>Ban Chấp hành lâm thời (nhiệm kỳ 2003 - 2004)</i>		
1	Lâm Xuân Thắng	Bí thư Đảng ủy
2	Triệu Quang Phổng	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Lộc Văn Mạc	Ủy viên Ban Chấp hành, Thường trực Đảng ủy
4	Vi Văn Hoàn	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Triệu Văn Mống	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Triệu Thị Náy	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Vi Văn Thành	Ủy viên Ban Chấp hành
<i>Khóa I (nhiệm kỳ 2004 - 2005)</i>		
1	Lâm Xuân Thắng	Bí thư Đảng ủy
2	Triệu Quang Phổng	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Lộc Văn Mạc	Ủy viên Ban Chấp hành, Thường trực Đảng ủy
4	Triệu Văn Mống	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Triệu Đình Chiêu	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Triệu Thị Náy	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Vi Văn Hoàn	Ủy viên Ban Chấp hành
<i>Khóa II (nhiệm kỳ 2005 - 2010)</i>		
1	Lâm Xuân Thắng	Bí thư Đảng ủy
2	Triệu Đình Chiêu	Phó Bí thư Đảng ủy

3	Lộc Văn Mạc	Ủy viên Ban Chấp hành, Thường trực Đảng ủy
4	Triệu Quang Phổng	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Triệu Văn Mống	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Triệu Thị Náy	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Vi Văn Hoàn	Ủy viên Ban Chấp hành
Khóa III (nhiệm kỳ 2010 - 2015)		
1	Lâm Xuân Thắng	Bí thư Đảng ủy
2	Triệu Thị Náy	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Triệu Thị Thiết	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Triệu Thị Loan	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Vi Văn Thành	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Triệu Văn Mống	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Triệu Văn Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Triệu Văn Phúc	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Triệu Văn Sang	Ủy viên Ban Chấp hành
Khóa IV (nhiệm kỳ 2015 - 2020)		
1	Triệu Thị Thiết	Bí thư Đảng ủy
2	Vi Văn Thành	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Triệu Quang Phúc	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Triệu Văn Sính	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Triệu Văn Mống	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Triệu Văn Phúc	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Triệu Văn Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành

8	Triệu Thị Sỹ	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Triệu Văn Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Triệu Văn Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Triệu Thị Viên	Ủy viên Ban Chấp hành
Khóa V (nhiệm kỳ 2020 - 2025)		
1	Triệu Hồng San	Bí thư Đảng ủy
2	Triệu Văn Tiến	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Lý Văn Man	Ủy viên Ban Chấp hành
4	Triệu Thị Sỹ	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Triệu Văn Nhảy	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Triệu Thị Hà	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Triệu Văn Sính	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Vi Văn Tư	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Hoàng Minh Cường	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Triệu Văn Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành

**DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
XÃ KHÁNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Lâm Khi Thành	1960 - 1967 1979 - 3/1983	Bí thư Chi bộ
2	Triệu Văn Cán	1968 - 1979 4/1983 - 1985	Bí thư Chi bộ
3	Lộc Văn Mạc	12/1985 - 2003	Bí thư Chi bộ
4	Lâm Xuân Thắng	2003 - 2005 2005 - 7/2013	Bí thư Đảng ủy
5	Triệu Thị Thiết	01/2014 - 11/2019	Bí thư Đảng ủy
6	Triệu Hồng San	Từ tháng 5/2020	Bí thư Đảng ủy

**DANH SÁCH TRƯỞNG BAN THƯ KÝ HĐND, CHỦ TỊCH
HĐND XÃ KHÁNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Triệu Quang Phổng	1989 - 1994	Trưởng ban Thư ký HĐND
2	Lộc Văn Mạc	1994 - 2004	Chủ tịch HĐND
3	Lâm Xuân Thắng	2004 - 2013	Chủ tịch HĐND
4	Triệu Thị Thiết	2013 - 2016	Chủ tịch HĐND
5	Vi Văn Thành	2016 - 2020	Chủ tịch HĐND
6	Triệu Văn Tiến	Từ tháng 7/2020	Chủ tịch HĐND

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBKCHC, UBHC, UBND
XÃ KHÁNH LONG QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Lâm Khi Thành	1948 - 1967 1969 - 1977	Chủ tịch UBKCHC Chủ tịch UBHC Chủ tịch UBND
2	Triệu Minh Kim	1967 - 1969	Chủ tịch UBHC
3	Vi Văn Khảo	1977 - 1981	Chủ tịch UBND
4	Triệu Văn Quấy	1981 - 1984	Chủ tịch UBND
5	Lộc Văn Mạc	1984 - 1985	Chủ tịch UBND
6	Triệu Văn Say	1985 - 1997	Chủ tịch UBND
7	Triệu Đình Chiêu	1997 - 1999 2004 - 2010	Chủ tịch UBND
8	Triệu Quang Phổng	1999 - 2004	Chủ tịch UBND
9	Triệu Thị Thiết	8/2010 - 01/2014	Chủ tịch UBND
10	Triệu Quang Phúc	2014 - 6/2020	Chủ tịch UBND

**THỐNG KÊ ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG
HUY HIỆU ĐẢNG (Tính đến tháng 12/2020)**

<i>Stt</i>	<i>Loại Huy hiệu</i>	<i>Số đồng chí</i>
1	Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng	1
2	Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng	1
3	Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng	4
4	Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng	5

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1930 - 1954)*, Tràng Định, 2009.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1955 - 1985)*, Lạng Sơn, 1996.
3. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1986 - 2010)*, Lạng Sơn, 2015.
4. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Lạng Sơn, *Hoàng Văn Thụ - Người cộng sản kiên trung bất khuất*, Lạng Sơn, 1984.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng: Toàn tập, tập 8*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.
6. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng - Tỉnh ủy Lạng Sơn, *Đồng chí Hoàng Văn Thụ - Nhà lãnh đạo tiên bối tiêu biểu của Đảng, người con ưu tú của quê hương Lạng Sơn*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2020.
7. Mã Thế Vinh, *Lạng Sơn - Vùng đất của Chi Lăng - Đồng Đăng - Kỳ Lừa*, Nxb. Trẻ, Hà Nội, 2012.
8. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, *Địa chí Lạng Sơn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999.
9. Viện Nghiên cứu Hán Nôm, *Địa danh làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1981.
10. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999.

11. Các văn kiện, nghị quyết, biên bản, báo cáo, tư liệu của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội của xã trong các nhiệm kỳ còn lưu giữ được.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	5
Mở đầu: Khánh Long - Vùng đất, con người và truyền thống	9
I. Vùng đất.....	9
II. Con người và truyền thống.....	17
Chương I: Quá trình xây dựng và phát triển phong trào cách mạng của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng, tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền (1930 - 1945)	25
I. Nhân dân Cao Môn và Bác Khê dưới ách thống trị của thực dân, phong kiến.....	25
II. Sự hình thành và phát triển phong trào cách mạng, tiến tới giành chính quyền dưới sự lãnh đạo của Đảng (1930 - 1945).....	30
Chương II: Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)	37
I. Nhân dân Cao Môn, Bác Khê xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, chiến đấu bảo vệ căn cứ địa kháng chiến (1945 - 1947).....	37
II. Xã Khánh Long thành lập, tích cực chiến đấu, góp phần giải phóng Lạng Sơn (1948 - 1950).....	45
III. Củng cố hậu phương, đóng góp sức người, sức của tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1951 - 1954).....	52

Chương III: Chi bộ xã Khánh Long lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)..... 57

I. Khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa, thành lập Chi bộ xã Khánh Long (1954 - 1960)..... 57

II. Chi bộ xã Khánh Long lãnh đạo nhân dân địa phương thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) 65

III. Chi bộ xã Khánh Long lãnh đạo nhân dân tích cực chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1965 - 1975)..... 76

Chương IV: Chi bộ xã Khánh Long lãnh đạo nhân dân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1975 - 1986)..... 97

I. Đẩy mạnh sản xuất, thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm và tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc (1975 - 1980) 97

II. Ổn định đời sống nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội (1981 - 1986)..... 107

Chương V: Chi bộ xã Khánh Long lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 2000)..... 117

I. Chi bộ xã Khánh Long lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội (1986 - 1990)..... 117

II. Chi bộ xã Khánh Long lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ cho sản xuất và đời sống (1991 - 1996)..... 126

III. Tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện những năm cuối thế kỷ XX (1996 - 2000)..... 135

Chương VI: Chi bộ - Đảng bộ xã Khánh Long lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng nông thôn mới (2000 - 2020).....	147
I. Chi bộ - Đảng bộ xã lãnh đạo đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân (2000 - 2005).....	147
II. Đảng bộ xã Khánh Long tập trung nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội (2005 - 2010).....	165
III. Phát huy truyền thống đoàn kết, tập trung nguồn lực xây dựng nông thôn mới (2010 - 2015).....	176
IV. Tiếp tục xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh giai đoạn 2015 - 2020.....	192
Kết luận	217
Phụ lục	225
Tài liệu tham khảo	233

CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
Ban Chấp hành Đảng bộ xã Khánh Long khóa V
(nhiệm kỳ 2020 - 2025)

CHIỤ TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG
Ban Thường vụ Đảng ủy xã Khánh Long khóa V
(nhiệm kỳ 2020 - 2025)

BAN CHỈ ĐẠO

Đ/c: Triệu Văn Tiến	Phó Bí thư Đảng ủy	<i>Trưởng ban</i>
Đ/c: Triệu Tiến Quang	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND	<i>Phó ban</i>
Đ/c: Triệu Văn Sinh	Phó Chủ tịch HĐND	<i>Phó ban</i>
Đ/c: Triệu Thị Loan	Phó Chủ tịch UBND	<i>Thành viên</i>
Đ/c: Triệu Văn Nhảy	Chủ tịch UBMTTQVN	<i>Thành viên</i>

TỔ GIÚP VIỆC

Đ/c: Triệu Thị Hà	Chủ tịch Hội LHPN	<i>Tổ trưởng</i>
Đ/c: Triệu Văn Hùng	Chỉ huy trưởng BCHQS	<i>Tổ phó</i>
Đ/c: Vi Văn Tư	Bí thư Đoàn Thanh niên	<i>Thành viên</i>
Đ/c: Triệu Văn Đức	Chủ tịch Hội Nông dân	<i>Thành viên</i>
Đ/c: Lý Văn Man	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	<i>Thành viên</i>
Đ/c: Đặng Thị Tâm	Công chức Văn hóa - xã hội	<i>Thành viên</i>

TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU, BIÊN SOẠN
Công ty Cổ phần Sách và Truyền thông Văn hóa Việt
Biên soạn: Nguyễn Minh Thuận

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNH LONG (1930 - 2020)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Số 97 Trần Quốc Toản - Hoàn Kiếm - Hà Nội: ĐT 024.38515380;

Email: info@nxblaodong.com.vn; Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam: Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh: ĐT 028.38390970

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Mai Thị Thanh Hằng**

Biên tập: **Nguyễn Khắc Hòa**

Trình bày, bìa: **Nguyễn Hữu Chính**

Sửa bản in: **Bùi Văn Đạt**

Liên kết xuất bản



VIỆN NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ VÀ VĂN HÓA VIỆT

Trụ sở: 188E phố Yên Bình - Phúc La - Hà Đông - Hà Nội *ĐT: 024.62974455

Văn phòng số 1: Tháp A, số 197, đường Trần Phú, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội

Văn phòng số 2: Số 24 đường Phạm Tu, Vĩnh Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

Website: www.vihc.vn; Email: viennghiencuulsvh@gmail.com

In 200 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm tại Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt

Địa chỉ: Số 4, ngõ 41 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội

Số xác nhận ĐKXB: 835-2024/CXBIPH/11-63/LĐ

Số Quyết định: 539/QĐ-NXBLĐ, ngày 24/5/2024. Mã ISBN: 978-604-360-316-3

In xong và nộp lưu chiểu năm 2024.